**151.**

Ông lão rít một hơi thuốc lào nữa, gật gù cái đầu: “Hừ, đánh nhau cứ đánh nhau, cày cấy cứ cày cấy, tản cư cứ tản cư… Hay đáo để”.

- Này bác có biết mấy hôm nay súng nó bắn ở đâu mà nghe rát thế không?

Một người đàn bà cho con bú mé bên kia nói xen vào:

- Nó rút ở Bắc Ninh về qua chợ Dầu nó khủng bố ông ạ.

Ông Hai quay phắt lại lắp bắp hỏi:

- Nó… Nó vào chợ Dầu hở bác? Thế ta giết được bao nhiêu thằng?

Người đàn bà ẵm con cong môi lên đỏng đảnh:

- Có giết được thằng nào đâu. Cả làng chúng nó Việt gian theo Tây còn giết gì nữa!

Cổ ông lão nghẹn ắng hẳn lại, da mặt tê rân rân. Ông lão lặng đi, tưởng như đến không thở được. Một lúc lâu ông mới rặn è è, nuốt một cái gì vướng ở cổ, ông cất tiếng hỏi, giọng lạc hẳn đi:

- Liệu có thật không hở bác? Hay là chỉ lại…

- Thì chúng tôi vừa ở dưới ấy lên đây mà lại. Việt gian từ thằng chủ tịch mà đi cơ ông ạ. Tây vào làng chúng nó bảo nhau vác cờ thần ra hoan hô. Thằng chánh Bệu thì khuân cả tủ chè, đỉnh đồng, vải vóc lên xe cam nhông, đưa vợ con lên vị trí với giặc ở ngoài tỉnh mà lại. Có người hỏi:

- Sao bảo làng chợ Dầu tinh thần lắm cơ mà?…

- Ấy thế mà bây giờ đổ đốn ra thế đấy!

**152.**

Ông Hai cúi gằm mặt xuống mà đi. Ông thoáng nghĩ đến mụ chủ nhà.

Về đến nhà, ông Hai nằm vật ra giường, mấy đứa trẻ thấy bố hôm nay có vẻ khác, len lén đưa nhau ra đầu nhà chơi sậm chơi sụi với nhau.

Nhìn lũ con, tủi thân, nước mắt ông lão cứ giàn ra. Chúng nó cũng là trẻ con làng Việt gian đấy ư? Chúng nó cũng bị người ta rẻ rúng hắt hủi đấy ư? Khốn nạn, bằng ấy tuổi đầu… ông lão nắm chặt hai tay lại và rít lên:

- Chúng bay ăn miếng cơm hay miếng gì vào mồm mà đi làm cái giống Việt gian bán nước để nhục nhã thế này.

Ông lão bỗng ngừng lại, ngờ ngợ như lời mình nói không được đúng lắm. Chả nhẽ cái bọn ở làng lại đốn đến thế được. Ông kiểm điểm từng người trong óc. Không mà, họ toàn là những người có tinh thần cả mà. Họ đã ở lại làng. Quyết tâm một sống một chết với giặc, có đời nào lại can tâm làm điều nhục nhã ấy!…

Nhưng sao lại nẩy ra cái tin như vậy được? Mà thằng chánh Bệu thì đích thị là người làng không sai rồi. Không có lửa thì sao có khói? Ai người ta hơi đâu bịa tạc ra những chuyện ấy làm gì. Chao ôi! Cực nhục chưa, cả làng Việt gian! Rồi đây biết làm ăn, buôn bán ra sao? Ai người ta chứa. Ai người ta buôn bán mấy. Suốt cả cái nước Việt Nam này người ta ghê tởm, người ta thù hằn cái giống Việt gian bán nước… Lại còn bao nhiêu người làng, tan tác mỗi người một phương nữa không biết họ đã rõ cái cơ sự này chưa?…

**153.**

Chiều hôm ấy bà Hai về cũng có vẻ khác. Bà bước uể oải, cái mặt cúi xuống bần thần. Đôi quang thúng thõng thẹo trên hai mấu đòn gánh. Bà đi thẳng vào trong nhà lúi húi xếp hàng vào một xó, rồi lẳng lặng ra bậc cửa ngồi ôm má nghĩ ngợi. Trẻ con cũng không đứa nào dám vòi quà. Trong nhà có cái im lặng thật là khó chịu, không ai dám cất tiếng lên nói, cả đến nhìn nhau họ cũng không dám nhìn nhau nữa.

Mãi khuya, bà Hai mới chống gối đứng dậy. Bà lẳng lặng xuống bếp châm lửa ngồi tính tiền hàng. Vẫn những tiền cua, tiền bún, tiền đỗ, tiền kẹo… Vẫn cái giọng rì rầm, rì rầm thường ngày.

- Này, thầy nó ạ.

Ông Hai nằm rũ ra trên giường không nói gì.

- Thầy nó ngủ rồi à?

- Gì?

Ông lão khẽ nhúc nhích:

- Tôi thấy người ta đồn…

Ông lão gắt lên:

- Biết rồi!

Bà Hai nín bặt. Gian nhà lặng đi, hiu hắt. ánh lửa vàng nhờ nhờ ở ngọn đèn dầu lạc vờn trên nét mặt lo âu của bà lão. Tiếng thở của ba đứa trẻ chụm đầu vào nhau ngủ nhẹ nhàng nổi lên, nghe như tiếng thở của gian nhà.

**154.**

Đã ba bốn hôm nay, ông Hai không bước chân ra đến ngoài, cả đến bên bác Thứ ông cũng không dám sang. Suốt ngày ông chỉ quanh quẩn ở trong cái gian nhà chật chội ấy mà nghe ngóng. Nghe ngóng xem binh tình bên ngoài ra sao? Một đám đông xúm lại ông cũng để ý, dăm bảy tiếng cười nói xa xa ông cũng chột dạ. Lúc nào ông cũng nơm nớp tưởng như người ta đang để ý, người ta đang bàn tán đến “cái chuyện ấy”. Cứ thoáng nghe những tiếng Tây, Việt gian, cam nhông… là ông lủi ra một góc nhà, nín thít. Thôi lại chuyện ấy rồi!

Nhưng còn cái này nữa mà ông sợ, có lẽ còn ghê hơn cả những tiếng kia nhiều. Ấy là mụ chủ nhà. Từ ngày xảy ra chuyện ấy, hình như mụ ta lấy điều làm cho vợ chồng ông khổ ngấm khổ ngầm là mụ thích.

Sáng chiều bốn buổi đi làm đồng về, mụ kéo lê cái nạo cỏ quèn quẹt dưới đất, qua cửa, mụ nhòm vào nói những câu bóng gió xa xôi, như khía vào thịt ông lão. Thôi thì bây giờ thế nào mà chả phải chịu. Có được chỗ chui ra chui vào là may lắm rồi. Mỗi lần mụ nói, ông lão chỉ cười gượng làm như không biết chuyện gì.

Ông thì muốn lặng đi như thế, nhưng mụ chủ nhà có để cho ông yên đâu.

**155**.

Rồi hắn chỉ luôn vào mặt chị Dậu:

- Chị khất tiền sưu đến chiều mai phải không? Ðấy chị hãy nói với ông cai, để ông ấy ra đình kêu với quan cho! Chứ ông lí tôi thì không có quyền dám cho chị khất một giờ nào nữa!

Chị Dậu run run:

- Nhà cháu đã túng, lại phải đóng cả xuất sưu của chú nó nữa, nên mới lôi thôi như thế. Chứ cháu có dám bỏ bễ tiền sưu của nhà nước đâu! Hai ông làm phúc nói với ông lí hãy cho cháu khất...

Cai lệ không để cho chị được nói hết câu, trợn ngược hai mắt, hắn quát:

- Mày định nói cho cha mày nghe đấy à? Sưu của nhà nước, mà dám mở mồm xin khất!

Chị Dậu vẫn cố thiết tha:

- Khốn nạn! Nhà cháu đã không có, dẫu ông chửi mắng cũng đến thế thôi. Xin ông trông lại!

Cai lệ vẫn giọng hầm hè:

- Nếu không có tiền nộp sưu cho ông bây giờ, thì ông sẽ rỡ cả nhà mày đi, chửi mắng thôi à!

Rồi hắn quay ra bảo anh người nhà lí trưởng:

- Không hơi đâu mà nói với nó, trói cổ thằng chồng nó lại, điệu ra đình kia!

**156.**

Sáng hôm nay lúc bà Hai sắp sửa quang gánh ra hàng thì mụ chủ nhà không biết đi đâu về, mụ đứng dạng háng ở ngoài sân nói chõ vào:

- Bà lão chưa đi hàng cơ à? Muộn mấy?…

- Chưa bà ạ. Mời bà vào chơi trong này.

- Vâng bà để mặc em… À, bà Hai này!…

Mụ chạy sát vào bực cửa, thân mật:

- Trên này họ đồn giăng giăng ra rằng thì là làng dưới nhà ta đi Việt gian theo Tây đấy, ông bà đã biết chưa nhỉ?… Nghe nói, bảo có lệnh đuổi hết những người làng chợ Dầu khỏi vùng này không cho ở nữa.

Mụ chủ chép miệng, giọng ngọt xớt:

- Em cứ khó nghĩ quá… ông bà cũng là người làm ăn tử tế cả. Nhưng mà có lệnh biết làm thế nào. Đành nhẽ là ông bà kiếm chỗ khác vậy… Này, ở với nhau đang vui vẻ, ông bà dọn đi, em lại cứ nhớ đáo để đấy nhớ.

Bà Hai cúi mặt xuống rân rấn nước mắt, bà nói:

- Vâng… thôi thì dân làng đã chả cho ở nữa, chúng tôi cũng đành phải đi nơi khác chứ biết làm thế nào. Nhưng xin ông bà trên ấy nghĩ lại thư thư cho vợ chồng chúng tôi vài ba hôm nữa. Bây giờ bảo đi, vợ chồng chúng tôi cũng không biết là đi đâu…

**157**.

“Cả làng chúng nó Việt gian theo Tây…”, cái câu nói của người đàn bà tản cư hôm trước lại dội lên trong tâm trí ông.

Hay là quay về làng?…

Vừa chớm nghĩ như vậy, lập tức ông lão phản đối ngay. Về làm gì cái làng ấy nữa. Chúng nó theo Tây cả rồi. Về làng tức là bỏ kháng chiến. Bỏ Cụ Hồ…

Nước mắt ông giàn ra, về làng tức là chịu quay lại làm nô lệ cho thằng Tây. Ông lão nghĩ đến mấy thằng kỳ lý chuyên môn khua khoét ngày trước lại ra vào hống hách ở trong cái đình. Và cái đình lại như của riêng chúng nó, lại thâm nghiêm ghê gớm, chứa toàn những sự ức hiếp, đè nén. Ngày ngày chúng dong ra, dong vào, đánh tổ tôm mà bàn tư việc làng với nhau ở trong ấy. Những hạng khố rách áo ôm như ông có đi qua cũng chỉ dám liếc trộm vào, rồi cắm đầu xuống mà lủi đi. Anh nào ho he, hóc hách một tí thì chúng nó tìm hết cách để hại, cất phần ruộng, truất ngôi, trừ ngoại, tống ra khỏi làng…

Ông Hai nghĩ rợn cả người. Cả cuộc đời đen tối, lầm than cũ nổi lên trong ý nghĩ ông. Ông không thể về cái làng ấy được nữa. Về bây giờ ra ông chịu mất hết à?

Không thể được! Làng thì yêu thật, nhưng làng theo Tây mất rồi thì phải thù.

**158.**

Không phải ngày phiên, nên chợ vắng không. Mấy cái quán chơ vơ lộng gió, rác bẩn rải rác lẫn với lá rụng của cây đề. Gió thổi mạnh làm Sơn thấy lạnh và cay mắt. Nhưng chân trời trong hơn mọi hôm, những làng ở xa Sơn thấy rõ như ở gần. Mặt đất rắn lại và nứt nẻ những đường nho nhỏ, kêu vang lên lanh tanh dưới nhịp guốc của hai chị em.

Đến cuối chợ đã thấy lũ trẻ đang quây quần chơi nghịch. Chúng nó thấy chị em Sơn đến đều lộ vẻ vui mừng, nhưng chúng vẫn đứng xa, không dám vồ vập. Chúng như biết cái phận nghèo hèn của chúng vậy, tuy Sơn và chị vẫn thân mật chơi đùa với, chứ không kiêu kỳ và khinh khỉnh như các em họ của Sơn.

Thằng Cúc, con Xuân, con Tý, con Túc sán gần giương đôi mắt ngắm bộ quần áo mới của Sơn. Sơn nhận thấy chúng ăn mặc không khác ngày thường, vẫn những bộ quần áo nâu bạc đã rách vá nhiều chỗ. Nhưng hôm nay, môi chúng nó tím lại và qua những chỗ áo rách, da thịt thâm đi. Mỗi cơn gió đến, chúng lại run lên, hàm răng đập vào nhau.

**159.**

Người nhà Lí trưởng hình như không dám hành hạ một người ốm nặng, sợ hoặc xảy ra sự gì, hắn cứ lóng ngóng ngơ ngác, muốn nói mà không dám nói. Ðùng đùng, Cai lệ giật phắt cái thừng trong tay anh này và chạy sầm sập đến chỗ Anh Dậu.

Chị Dậu xám mặt, vội vàng đặt con bé con xuống đất, chạy đến đỡ lấy tay hắn:

- Cháu van ông, nhà cháu vừa mới tỉnh được một lúc, ông tha cho!

- Tha này, tha này!

Vừa nói hắn vừa bịch luôn vào ngực chị Dậu, mấy bịch, rồi lại sấn đến để trói anh Dậu.

Hình như tức quá không thể chịu được, chị Dậu liều mạng cự lại:

- Chồng tôi đau ốm, ông không được phép hành hạ.

Cai lệ tát vào mặt chị một cái bốp, rồi hắn cứ nhảy vào cạnh anh Dậu, Chị Dậu nghiến hai hàm răng:

- Mày trói ngay chồng bà đi, bà cho mày xem!

**160.**

Thằng Xuân đến mó vào chiếc áo của Sơn, nó chưa thấy cái áo như thế bao giờ. Sơn lật vạt áo thâm, chìa áo vệ sinh và áo dạ cho cả bọn xem. Một đứa tắc lưỡi, nói:

- Cái áo này mặc thì nóng lắm. Chắc mua phải đến một đồng bạc chứ không ít, chúng mày nhỉ.

Đứa khác nói:

- Ngày trước thầy tao cũng có một cái áo như thế, về sau bán cho ông lý mất.

Con Túc ngây ngô giương đôi mắt lên hỏi Sơn:

- Cái này cậu mua tận Hà Nội phải không?

Sơn ưỡn ngực đáp:

- Ở Hà Nội, chứ ở đây làm gì có. Mẹ tôi còn hẹn mua cho tôi một cái áo len nhiều tiền hơn nữa kia.

Chị Lan bỗng giơ tay vẫy một con bé, từ nãy vẫn đứng dựa vào cột quán, gọi:

- Sao không lại đây, Hiên? Lại đây chơi với tôi.

**161.**

Hiên là đứa con gái bên hàng xóm, bạn với Lan và Duyên. Sơn thấy chị gọi nó không lại, bước gần đến trông thấy con bé co ro đứng bên cột quán, chỉ mặc có manh áo rách tả tơi, hở cả lưng và tay. Chị Lan cũng đến hỏi:

- Sao áo của mày rách thế Hiên, áo lành đâu không mặc? Con bé bịu xịu nói:

- Hết áo rồi, chỉ còn cái này.

- Sao không bảo u mày may cho?

Sơn bây giờ mới chợt nhớ ra là mẹ cái Hiên rất nghèo, chỉ có nghề đi mò cua bắt ốc thì còn lấy đâu ra tiền mà sắm áo cho con nữa. Sơn thấy động lòng thương, cũng như ban sáng Sơn đã nhớ thương đến em Duyên ngày trước vẫn cùng nói với Hiên đùa nghịch ở vườn nhà. Một ý nghĩ tốt bỗng thoáng qua trong trí, Sơn lại gần chị thì thầm:

- Hay là chúng ta đem cho nó cái áo bông cũ, chị ạ.

- Ừ, phải đấy. Để chị về lấy.

Với lòng ngây thơ của tuổi trẻ, chị Lan hăm hở chạy về nhà lấy áo. Sơn đứng lặng yên đợi, trong lòng tự nhiên thấy ấm áp vui vui.

**162.**

Hai chị em lo lắng dắt nhau lẻn về nhà. Đến cửa, Sơn nghe thấy tiếng mẹ nói ở trong với tiếng một người đàn bà khác nữa, nghe quen quen. Lan dắt tay Sơn khép nép bước vào, hai chị em ngạc nhiên đứng sững ra khi thấy mẹ con Hiên đang ngồi ở cái ghế con trên đất trước mặt mẹ, tay cầm cái áo bông cũ.

Thấy hai con về, mẹ Sơn ngẩng lên nhìn rồi nghiêm nghị bảo:

- Kìa, hai cô cậu đã về kia. Thế áo bông của tôi đâu mà tự tiện đem cho đấy?

Sơn sợ hãi, cúi đầu lặng im, nép vào sau lưng chị. Bác Hiên vừa cười vừa nói:

- Tôi về thấy cháu nó mặc cái áo bông tôi hỏi ngay. Nó bảo của cậu Sơn cho nó. Tôi biết cậu ở đây đùa, nên tôi phải vội vàng đem lại đây trả mợ. Thôi, bây giờ, xin phép mợ tôi về.

Mẹ Sơn hỏi:

- Con Hiên không có cái áo à?

- Bẩm nhà cháu độ này khổ lắm. Chẳng để dành được đồng nào may áo cho con cả. Thành thử vẫn cái áo từ năm ngoái nó mặc mãi.

Mẹ Sơn với cái âu đồng, lấy tiền đưa cho bác Hiên:

- Đây, tôi cho mượn năm hào cầm về mà may áo cho con.

Khi bác Hiên bước ra khỏi cửa, mẹ Sơn vẫy hai con lại gần, rồi âu yếm ôm vào lòng mà bảo :

- Hai con tôi quý quá, dám tự do lấy áo đem cho người ta không sợ mẹ mắng ư?

**163.**

Hôm rày ngồi ở quán Đo Đo nghe tiếng dế vẳng ra từ chậu cây um tùm cạnh chỗ ngồi vào những chiều mưa, tự nhiên thấy lòng buồn mang mác. Tiếng dế, tiếng chim, tiếng đập cánh của bọ rầy là những âm thanh vọng về của tuổi thơ. Những ai đã rời quê lên thành phố, hằng ngày tai quen nghe tiếng máy, tiếng xe, tiếng huyên náo phố thị, một hôm bất chợt nghe tiếng dế cất lên từ đâu đó thật gần, hẳn lòng cũng nao nao giống như tôi.

Tuổi thơ tôi lem luốc ngoài đồng, mùa hè nào cũng đội nắng lui cui khắp bờ bụi để bắt dế, tìm tổ chim, đào khoai, nhổ đậu, bẻ mía trộm hoặc chui vô vườn nhà hàng xóm để hái ổi, hái mận rồi ù té chạy khi chủ nhà xuỵt chó xồ ra sủa ầm ĩ.

Đá dế là trò chơi gắn liền với thời ấu thơ của bất cứ đứa trẻ thôn quê nào. Bọn tôi thường nhốt dế trong hộp diêm, thức ăn cho dế là những nhánh cỏ non tơ nhất. Trước khi cho dế ra trận, bọn tôi bứt tóc buột chân dế rồi quay tít. Dế quay mòng mòng, chóng mặt nên nổi khùng, vào trận là xông lên "liều mình như chẳng có". Trong những cuốn sách về tuổi mới lớn của tôi, khi đặt bút viết những câu "thảm thiết" kiểu như "có phải em đang quay tôi như quay dế" ấy là lúc tôi đang mường tượng lại cảnh này.

**164.**

Dế lửa có màu đỏ, nhỏ con hơn dế than nhưng đánh nhau không ai bì. Trong chiến trận, dế lửa nổi tiếng lì đòn. Dế lửa có hàm răng rất khỏe, có thể cắn đứt chân những con dế than to gấp đôi nó. Nhiều chú dế than chỉ mới thấy dế lửa phồng cánh gáy một tràng "rét re re", chưa đánh đấm gì đã quay đầu bỏ chạy, lấy cọng cỏ cứng lùa thế nào cũng không chịu quay lại "võ đài".

Tụi bạn trong lớp không gạ đổi được con dế lửa của Lợi, đâm ra ghét nó. Đứa nào cũng muốn làm Lợi bẽ mặt, ít nhất một lần. Nhưng không con dế nào thắng được con dế lửa của Lợi. Muốn thắng được Lợi, phải kiếm được một con dế lửa thứ hai, chiến hơn, lì hơn, ngon hơn. Nhưng không thể đào đâu ra. Dế lửa là thứ "cao thủ" quý hiếm, lâu lâu mới thấy "ra giang hồ" một con. Bờ thửa, đụn cát toàn dế than, dế nhũi, dế mọi, dế cơm.

Thằng Bảo móm bèn nghĩ mẹo. Đang ngồi trong lớp, nó thình lình thò tay tóm lấy túi quần Lợi. Nó cầm hộp diêm nhốt dế qua lớp vải, lắc qua lắc lại thật mạnh. Nó xốc vài lần, con dế lửa nổi quạu, gáy inh ỏi.

Thầy Phu đang chép bài trên bảng, nghe dế gáy ầm ĩ trong lớp, giận dữ quay xuống. Nhìn bộ mặt xanh lè xanh lét của Lợi, thầy đoán ra ngay thủ phạm. Một phút sau, hộp dế của Lợi đã nằm trên bàn thầy trước ánh mắt hả hê của tụi bạn.

**165.**

Lợi khóc rưng rức khi đón cái hộp diêm méo mó từ tay thầy. Tôi nhớ gương mặt thầy Phu lúc đó trông áy náy ghê lắm, thầy ấp úng xin lỗi đứa học trò nhưng Lợi không nghe thấy. Nó mải khóc, cặp mắt đỏ hoe, nước mắt nước mũi chảy thành dòng.

Tất cả bọn tôi đều thấy lòng chùng xuống. Chẳng đứa nào sung sướng vì "trả thù" được Lợi nữa. Chẳng ai muốn thấy một "cao thủ dế" qua đời bằng cách đó. Bọn tôi chỉ ghét Lợi thôi chứ không ghét con dế lửa của nó. Mà ngay cả Lợi, khi nhìn thấy nó khóc như mưa bấc, bọn tôi cũng tan nát cõi lòng, chẳng còn tâm trạng nào mà ghét nó nữa.

Lợi chôn chú dế lửa dưới gốc cây bời lời sau vườn nhà nó. Nó đặt chú dế thân yêu vào hộp các-tông rồi kiếm một tờ báo có in màu bọc lại, buộc quanh bằng những sợi lá chuối tước mảnh. Đám tang chú dế, bọn tôi đều có mặt, im lìm, buồn bã, trang nghiêm.

Không biết nghe đứa nào báo mà thầy Phu cũng đến. Thầy chắp hai tay sau lưng, lặng lẽ đứng nhìn Lợi cử hành tang lễ cho chú dế.

**166.**

Tôi cầm cuốn phụ Lợi đào đất. Tôi cố đào cho thật sâu và vuông vức.

Khi Lợi đặt chiếc hộp các-tông vào hố, cặm cụi sửa sang cho chiếc hộp nằm ngay ngắn, cả bọn xúm vào ném từng hòn sỏi nhặt được chung quanh lên quan tài của chú dế rồi thi nhau lấp đất cho thật đầy.

Khi ngôi mộ của chú dế đã vun cao, Lợi cắm lên đó những nhánh cỏ tươi rồi như không kềm được, nó bật khóc nức nở.

Tới lúc đó, thầy Phu không đứng bất động chắp tay sau lưng nữa. Thầy bước tới một bước và đưa tay ra, bấy giờ bọn tôi mới biết nãy giờ thầy vẫn giấu sau lưng một vòng hoa kết bằng những bông hoa tim tím.

Thầy bùi ngùi đặt vòng hoa lên mộ chú dế, rồi xoa tay lên mái tóc bù xù như tổ quạ của Lợi, thầy buồn buồn nói: "Đừng giận thầy nghe con."

Thầy Phu bây giờ đã qua đời, Lợi đã rất lâu tôi chưa gặp lại dù lần nào về quê tôi cũng đi tìm nó. Nghe nói nó đã đi lập nghiệp phương xa. Cuộc sống bao nhiêu chuyện chất chồng, bề bộn, tôi tưởng đã quên bẵng nó, cũng như quên bẵng câu chuyện này.

**167.**

Khi hai người lên trên gác thì Giôn-xi đang ngủ. Xiu kéo tấm mành mành xống che kín cửa sổ và ra hiệu cho cụ Bơ-men sang buồng bên cạnh. Sang đến nơi, họ sẹo sệt ngó ra ngoài cửa sổ, nhìn cây thường xuân. Rồi họ nhìn nhau một lát, chẳng nói năng gì. Một cơn mưa lạnh lẽo, dai dẳng vẫn đang rơi, lẫn cùng với tuyết. Cụ Bơ-men mặc chiếc sơ mi cũ màu xanh, ngồi đóng vai một tay thợ mỏ già trên cái ấm đun nước lật úp giả làm tảng đá.

Sáng hôm sau, Xiu tỉnh dậy sau khi chợp mắt được một tiếng đồng hồ thì thấy Giôn-xi đang mở to cặp mắt thẫn thờ nhìn tấm mành màu xanh đã kéo xuống.

“Kéo nó lên, em muốn nhìn”, cô thều thào ra lệnh.

Xiu làm theo một cách chán nản.

Nhưng, ô kìa! Sau trận mưa vùi dập và những cơn gió phũ phàng kéo dài suốt cả một đêm, tưởng chừng như không bao giờ dứt, vẫn còn một chiếc lá thường xuân bám trên bức tường gạch. Đó là chiếc lá cuối cùng trên cây. Ở gần cuống lá còn giữ màu xanh sẫm, nhưng với rìa lá hình răng cưa đã nhuốm màu vàng úa, chiếc lá vẫn dũng cảm treo bám vào cành cách mặt đất chừng hai mươi bộ.

**168.**

“Đó là chiếc lá cuối cùng”, Giôn-xi nói, “Em cứ tưởng là nhất định trong đêm vừa qua nó đã rụng. Em nghe thấy gió thổi. Hôm nay nó sẽ rụng thôi và cùng lúc đó thì em sẽ chết.

“Em thân yêu, thân yêu!”, Xiu nói, cúi khuôn mặt hốc hác xuống gần gối, “Em hãy nghĩ đến chị, nếu em không còn muốn nghĩ đến mình nữa. Chị sẽ làm gì đây?”.

Nhưng Giôn-xi không trả lời. Cái cô đơn nhất trong khắp thế gian là một tâm hồn đang chuẩn bị sẵn sàng cho chuyến đi xa xôi bí ẩn của mình. Khi những dây ràng buộc cô với tình bạn và với thế gian cứ lơi lỏng dần từng sợi một, ý nghĩ kì quặc ấy hình như càng choán lấy tâm trí cô mạnh mẽ hơn.

Ngày hôm đó trôi qua và ngay cả trong ánh hoàng hôn, họ vẫn có thể trông thấy chiếc lá thường xuân đơn độc níu vào cái cuống của nó trên tường. Thế rồi, cùng với màn đêm buông xuống, gió bấc lại ào ào, trong khi mưa vẫn đập mạnh vào cửa sổ và rơi lộp độp xuống đất từ mái hiên thấp kiểu Hà Lan.

Khi trời vừa hửng sáng thì Giôn-xi, con người tàn nhẫn, lại ra lệnh kéo mành lên.

Chiếc lá thường xuân vẫn còn đó.

**169.**

Ngày hôm đó trôi qua và ngay cả trong ánh hoàng hôn, họ vẫn có thể trông thấy chiếc lá thường xuân đơn độc níu vào cái cuống của nó trên tường. Thế rồi, cùng với màn đêm buông xuống, gió bấc lại ào ào, trong khi mưa vẫn đập mạnh vào cửa sổ và rơi lộp độp xuống đất từ mái hiên thấp kiểu Hà Lan.

Khi trời vừa hửng sáng thì Giôn-xi, con người tàn nhẫn, lại ra lệnh kéo mành lên.

Chiếc lá thường xuân vẫn còn đó.

Giôn-xi nằm nhìn chiếc lá hồi lâu. Rồi cô gọi Xiu đang quấy món cháo gà trên lò hơi đốt.

“Em thật là một con bé hư, chị Xiu thân yêu ơi”, Giôn-xi nói, “Có một cái gì đấy đã làm cho chiếc lá cuối cùng vẫn còn đó để cho em thấy rằng mình đã tệ như thế nào. Muốn chết là một tội. Giờ thì chị có thể cho em xin tí cháo và chút sữa pha ít rượu vang đỏ và – khoan – đưa cho em chiếc gương tay trước đã, rồi xếp mấy chiếc gối lại quanh em, để em ngồi dậy xem chị nấu nướng”.

**170.**

Và buổi chiều hôm đó, Xiu tới bên giường Giôn-xi nằm, thấy Giôn-xi đang vui vẻ đan một chiếc khăn choàng len màu xanh thẫm rất vô dụng, chị ôm lấy người Giôn-xi lẫn những chiếc gối.

“Chị có chuyện này muốn nói với em, con chuột bạch của chị”, cô nói, “Cụ Bơ-men đã chết vì sưng phổi hôm nay ở bệnh viện rồi. Cụ ốm chỉ có hai ngày. Buổi sáng ngày thứ nhất, bác gác cổng thấy cụ ốm nặng trong căn phòng của cụ ở tầng dưới. Giày và áo quần của cụ ướt sũng và lạnh buốt. Chẳng ai hình dung nổi cụ đã ở đâu trong một đêm khủng khiếp như thế. Nhưng rồi người ta tìm thấy một chiếc đèn bão vẫn còn thắp sáng và một chiếc thang đã bị lôi ra khỏi chỗ để của nó, và vài chiếc bút lông rơi vung vãi, và một bảng pha màu có màu xanh và màu vàng trộn lẫn với nhau, và - em thân yêu ơi, em hãy nhìn ra ngoài cửa sổ, nhìn chiếc lá thường xuân cuối cùng ở trên tường. Em có lấy làm lạ tại sao chẳng bao giờ nó rung rinh hoặc lay động khi gió thổi không? Ồ, em thân yêu, đó chính là kiệt tác của cụ Bơ-men, - cụ vẽ nó ở đấy vào cái đêm mà chiếc lá cuối cùng đã rụng”.

**171.**

Rét dữ dội. Tuyết rơi. Trời đã tối hẳn. Đêm nay là đêm giao thừa.

Giữa trời đông giá rét, một em gái nhỏ đầu trần, chân đi đất, đang dò dẫm trong đêm tối.

Lúc ra khỏi nhà em có đi giày vải, nhưng giày vải phỏng có tác dụng gì kia chứ!

Giày ấy của mẹ em để lại, rộng quá, em đã liên tiếp làm văng mất cả hai chiếc khi em chạy qua đường, vào lúc hai chiếc xe ngựa đang phóng nước đại.

Chiếc thứ nhất bị xe song mã nghiến, rồi dính theo tuyết vào bánh xe; thế là mất hút. Còn chiếc thứ hai, một thằng bé lượm được, cười sằng sặc, đem tung lên trời. Nó còn nói với em bé rằng nó sẽ giữ chiếc giày để làm nôi cho con chó sau này.

Thế là em phải đi đất, chân em đỏ ửng lên, rồi tím bầm lại vì rét.

Chiếc tạp dề cũ kỹ của em đựng đầy diêm và tay em còn cầm thêm một bao.

Em cố kiếm một nơi có nhiều người qua lại. Nhưng trời rét quá, khách qua đường đều rảo bước rất nhanh, chẳng ai đoái hoài đến lời chào hàng của em.

**172.**

Suốt ngày em chẳng bán được gì cả và chẳng ai bố thí cho em chút đỉnh. Em bé đáng thương, bụng đói cật rét, vẫn lang thang trên đường. Bông tuyết bám đầy trên mái tóc dài xõa thành từng búp trên lưng em, em cũng không để ý.

Cửa sổ mọi nhà đều sáng rực ánh đèn và trong phố sực nức mùi ngỗng quay. Chả là đêm giao thừa mà! Em tưởng nhớ lại năm xưa, khi bà nội hiền hậu của em còn sống, em cũng được đón giao thừa ở nhà. Nhưng thần chết đã đến cướp bà em đi mất, gia sản tiêu tán và gia đình em đã phải lìa ngôi nhà xinh xắn có dây trường xuân leo quanh, nơi em đã sống những ngày đầm ấm, để đến chui rúc trong một xó tối tăm, luôn luôn nghe những lời mắc nhiếc, chửi rủa.

Em ngồi nép trong một góc tường, giữa hai ngôi nhà, một cái xây lùi lại một chút.

Em thu đôi chân vào người, nhưng mỗi lúc em càng thấy rét buốt hơn.

Tuy nhiên em không thể nào về nhà nếu không bán được ít bao diêm, hay không ai bố thí cho một đồng xu nào đem về; nhất định là cha em sẽ đánh em.

**173.**

Chà ! Giá quẹt một que diêm lên mà sưởi cho đỡ rét một chút nhỉ? Giá em có thể rút một que diêm ra quẹt vào tường mà hơ ngón tay nhỉ? Cuối cùng em đánh liều quẹt một que diêm. Diêm bén lửa thật là nhạy. Ngọn lửa lúc đầu xanh lam, dần dần biếc đi, trắng ra, rực hồng lên quanh que gỗ, sáng chói trông đến vui mắt.

Em hơ đôi tay trên que diêm sáng rực như than hồng. Chà! Ánh sáng kỳ diệu làm sao! Em tưởng chừng như đang ngồi trước một lò sưởi bằng sắt có những hình nổi bằng đồng bóng nhoáng. Trong lò, lửa cháy nom đến vui mắt và tỏa ra hơi nóng dịu dàng.

Thật là dễ chịu! Đôi bàn tay em hơ trên ngọn lửa; bên tay cầm diêm, cái ngón cái nóng bỏng lên. Chà! Khi tuyết phủ kín mặt đất, gió bấc thổi vun vút mà được ngồi hàng giờ như thế, trong đêm đông rét buốt, trước một lò sưởi, thì khoái biết bao!

Em vừa duỗi chân ra sưởi thì lửa vụt tắt, lò sưởi biến mất. Em ngồi đó, tay cầm que diêm đã tàn hẳn. Em bần thần cả người và chợt nghĩ ra rằng cha em đã giao cho em đi bán diêm; đêm nay, về nhà thế nào cũng bị cha mắng.

**174.**

Em quẹt que diêm thứ hai, diêm cháy và sáng rực lên. Bức tường như biến thành một tấm rèm bằng vải màn. Em nhìn thấu tận trong nhà. Bàn ăn đã dọn, khăn trải trắng tinh, trên bàn bày toàn bát đĩa bằng sứ quý giá, và có cả một con ngỗng quay. Nhưng điều kỳ diệu nhất là ngỗng ta nhảy ra khỏi dĩa và mang cả dao ăn, phóng sết, cắm trên lưng, tiến về phía em bé.

Rồi… que diêm vụt tắt; trước mặt em chỉ còn là những bức tường dầy đặc và lạnh lẽo.

Thực tế đã thay thế cho mộng mị: chẳng có bàn ăn thịnh soạn nào cả, mà chỉ có phố xá vắng teo, lạnh buốt, tuyết phủ trắng xoá, gió bấc vi vu và mấy ngừơi khách qua đường quần áo ấm áp vội vã đi đến những nơi hẹn hò, hoàn toàn lãnh đạm với cảnh nghèo khổ của em bé bán diêm.

Em quẹt que diêm thứ ba. Bỗng em thấy hiện ra một cây thông Noel. Cây này lớn và trang trí lộng lẫy hơn cây mà em đã được thấy năm ngoái qua cửa kính một nhà buôn giàu có. Hàng ngàn ngọn nến sáng rực, lấp lánh trên cành lá xanh tươi và rất nhiều bức tranh màu sắc rực rỡ như những bức bày trong các tủ hàng, hiện ra trước mắt em bé. Em với đôi tay về phía cây… nhưng diêm tắt. Tất cả những ngọn nến bay lên, bay lên mãi rồi biến thành những ngôi sao trên trời.

**175.**

Em quẹt một que diêm nữa vào tường, một ánh sáng xanh tỏa ra xung quanh và em bé nhìn thấy rõ ràng là bà em đang mỉm cười với em.

– Bà ơi! Em bé reo lên, cho cháu đi với! Cháu biết rằng diêm tắt thì bà cũng biến đi mất như lò sưởi, ngỗng quay và cây Noel ban nãy, nhưng xin bà đừng bỏ cháu ở nơi này; trước kia, khi bà chưa về với thượng đế chí nhân, bà cháu ta đã từng sung sướng biết bao! Dạo ấy bà đã từng nhủ cháu rằng nếu cháu ngoan ngoãn cháu sẽ được gặp lại bà; bà ơi! cháu van bà, bà xin với Thượng Đế chí nhân cho cháu về với bà. Chắc Người không từ chối đâu.

Que diêm tắt phụt và ảo ảnh rực sáng trên khuôn mặt em bé cũng biết mất.

Thế là em quẹt tất cả những que diêm còn lại trong bao. Em muốn níu bà em lại! Diêm nối nhau chiếu sáng như giữa ban ngày. Chưa bao giờ em thấy bà em to lớn và đẹp lão như thế này. Bà cụ cầm lấy tay em, rồi hai bà cháu bay vụt lên cao, cao mãi, chẳng còn đói rét, đau buồn nào đe dọa họ nữa. Họ đã về với Thượng đế.

**176.**

Hằng năm cứ vào cuối thu, lá ngoài đường rụng nhiều và trên không có những đám mây bàng bạc, lòng tôi lại nao nức những kỷ niệm mơn man của buổi tựu trường.

Tôi quên thế nào được những cảm giác trong sáng ấy nảy nở trong lòng tôi như mấy cành hoa tươi mỉm cười giữa bầu trời quang đãng.

Những ý tưởng ấy tôi chưa lần nào ghi lên giấy, vì hồi ấy tôi không biết ghi và ngày nay tôi không nhớ hết. Nhưng mỗi lần thấy mấy em nhỏ rụt rè núp dưới nón mẹ lần đầu tiên đến trường, lòng tôi lại tưng bừng rộn rã. Buổi sáng mai hôm ấy, một buổi mai đầy sương thu và gió lạnh. Mẹ tôi âu yếm nắm tay tôi dẫn đi trên con đường làng dài và hẹp. Con đường này tôi đã quen đi lại lắm lần, nhưng lần này tự nhiên tôi thấy lạ. Cảnh vật chung quanh tôi đều thay đổi, vì chính lòng tôi đang có sự thay đổi lớn: Hôm nay tôi đi học.

**177.**

Sau khi thấy hai mươi tám cậu học trò sắp hàng đều đặn dưới hiên trường, ông đốc liền ra dấu cho chúng tôi vào lớp năm. Một thầy trẻ tuổi, gương mặt hiền từ, đang đón chúng tôi vào cửa lớp. Trong thời thơ ấu tôi chưa bao giờ xa mẹ tôi như lần này. Tôi cũng lấy làm lạ.

Vì có những hôm đi chơi suốt cả ngày với chúng bạn ở đồng làng Lệ Xá, lòng tôi vẫn không cảm thấy xa nhà hay xa mẹ tôi chút nào hết.

Một mùi hương lạ xông lên trong lớp. Trông hình gì treo trên tường tôi cũng thấy lạ và hay hay. Tôi nhìn bàn ghế chỗ tôi ngồi rất cẩn thận rồi tự nhiên nhận là vật riêng của mình. Tôi nhìn người bạn tí hon ngồi bên tôi, một người bạn tôi chưa hề biết, nhưng lòng tôi vẫn không cảm thấy sự xa lạ chút nào. Sự quyến luyến ấy tự nhiên và bất ngờ quá đến tôi cũng không dám tin là có thật.

Một con chim con liệng đến đứng trên bờ cửa sổ, hót mấy tiếng rụt rè rồi vỗ cánh bay cao.

**178.**

Nhưng lần này lại khác. Trước mặt tôi, trường Mỹ Lý vừa xinh xắn vừa oai nghiêm như cái đình Hòa Ấp. Sân nó rộng, mình nó cao hơn những buổi trưa hè đầy vắng lặng. Lòng tôi đâm ra lo sợ vẩn vơ.

Cũng như tôi, mấy cậu học trò mới bỡ ngỡ đứng nép bên người thân, chỉ dám nhìn một nữa hay dám đi từng bước nhẹ. Họ như con chim con đứng trên bờ tổ, nhìn quãng trời rộng muốn bay, nhưng còn ngập ngừng e sợ. Họ thèm vụng và ước ao thầm được như những học trò cũ, biết lớp, biết thầy để khỏi phải rụt rè trong cảnh lạ.

Sau một hồi trống thúc vang dội cả lòng tôi, mấy người học trò cũ đến sắp hàng dưới hiên rồi đi vào lớp. Chung quanh những cậu bé vụng về lúng túng như tôi cả. Các cậu không đi. Các cậu chỉ theo sức mạnh kéo dìu các cậu tới trước. Nói các cậu không đứng lại càng đúng hơn nữa. Vì hai chân các cậu cứ dềnh dàng mãi. Hết co lên một chân, các cậu lại duỗi mạnh như đá một quả ban tưởng tượng. Chính lúc này toàn thân các cậu cũng đang run run theo nhịp bước rộn ràng trong các lớp.

**179.**

Một hôm, cô tôi gọi tôi đến bên, cười hỏi:

- Hồng! Mày có muốn vào Thanh Hóa chơi với mợ mày không?

Tưởng đến vẻ mặt rầu rầu và sự hiền từ của mẹ tôi, và nghĩ đến cảnh thiếu thốn một tình thương yêu ấp ủ từng phen làm tôi rớt nước mắt, tôi toan trả lời có. Nhưng, nhận ra những ý nghĩ cay độc trong giọng nói và trên nét mặt khi cười rất kịch của cô tôi kia, tôi cúi đầu không đáp. Vì tôi biết rõ, nhắc đến mẹ tôi, cô tôi chỉ có ý gieo rắc vào đầu óc tôi những hoài nghi để tôi khinh miệt và ruồng rẫy mẹ tôi, một người đàn bà đã bị cái tội là góa chồng, nợ nần cùng túng quá, phải bỏ con cái đi tha hương cầu thực. Nhưng đời nào tình thương yêu và lòng kính mến mẹ tôi lại bị những rắp tâm tanh bẩn xâm phạm đến... Mặc dầu non một năm ròng mẹ tôi không gửi cho tôi lấy một lá thư, nhắn người thăm tôi lấy một lời và gửi cho tôi lấy một đồng quà. Tôi cũng đã cười đáp lại cô tôi:

- Không! Cháu không muốn vào. Cuối năm thế nào mợ cháu cũng về.

**180.**

Cô tôi hỏi luôn, giọng vẫn ngọt:

- Sao lại không vào? Mợ mày phát tài lắm, có như dạo trước đâu?

Rồi hai con mắt long lanh của cô tôi chằm chặp đưa nhìn tôi. Tôi lại im lặng, cúi đầu xuống đất: lòng tôi càng thắt lại, khóe mắt tôi đã cay cay. Cô tôi liền vỗ vai tôi cười mà nói rằng:

- Mày dại quá cứ vào đi, tao chạy cho tiền tàu. Vào mà bắt mợ mày may vá sắm sửa cho và thăm em bé chứ.

Nước mắt tôi đã ròng ròng rớt xuống hai bên mép rồi chan hòa đầm đìa ở cằm và ở cổ. Hai tiếng “em bé” mà cô tôi ngân dài ra thật ngọt, thật rõ, quả nhiên đã xoắn chặt lấy tâm can tôi như ý cô tôi muốn. Nhưng không phải vì thấy mẹ tôi chưa đoạn tang thầy tôi mà đã chửa đẻ với người khác mà tôi có những cảm giác đau đớn ấy. Chỉ vì tôi thương mẹ tôi và căm tức sao mẹ tôi lại vì sợ hãi những thành kiến tàn ác mà xa lìa anh em tôi, để sinh nở một cách giấu giếm trốn tránh như một kẻ giết người lúng túng với con dao vấy máu của nó. Tôi cười dài trong tiếng khóc…

**181.**

Cô tôi chưa dứt câu, cổ họng tôi đã nghẹn ứ khóc không ra tiếng. Giá những cổ tục đã đày đọa mẹ tôi là một vật như hòn đá hay cục thủy tinh, đầu mẩu gỗ, tôi quá vồ lấy ngay mà cắn, mà nhai, mà nghiến cho kỳ nát vụn mới thôi.

Cô tôi bỗng đổi giọng, lại vỗ vai tôi, nhìn vào mặt tôi, nghiêm nghị:

- Vậy mày hỏi cô Thông - tên người đàn bà họ nội xa kia - chỗ ở của mợ mày, rồi đánh giấy cho mợ mày, bảo dù sao cũng phải về. Trước sau cũng một lần xấu, chả nhẽ bán xới mãi được sao?

Tỏ sự ngậm ngùi thương xót thầy tôi, cô tôi chập chừng nói tiếp:

- Mấy lại rằm tháng tám là giỗ đầu cậu mày, mợ mày về dù sao cũng đỡ tủi cho cậu mày, và mày cũng phải có họ, có hàng, người ta hỏi đến chứ?

Nhưng đến ngày giỗ thầy tôi, tôi không viết thư gọi mẹ tôi cũng về. Mẹ tôi về một mình đem rất nhiều quà bánh cho tôi và em Quế tôi.

**182.**

Chiều hôm đó, tan buổi học ở trường ra, tôi chợt thoáng thấy một bóng người ngồi trên xe kéo giống giống mẹ tôi. Tôi liền đuổi theo, gọi bối rối:

- Mợ ơi! Mợ ơi! Mợ ơi!...

Nếu người quay lại ấy là người khác thì thật là một trò cười tức bụng cho lũ bạn tôi chúng nó khua guốc inh ỏi và nô đùa ầm ĩ trên hè. Và cái lầm đó không những làm tôi thẹn mà còn tủi cực nữa, khác gì cái ảo ảnh của một dòng nước trong suốt chảy dưới bóng râm đã hiện ra trước con mắt gần rạn nứt của người bộ hành ngã gục giữa sa mạc.

Xe chạy chậm chậm... Mẹ tôi cầm nón vẫy tôi, vài giây sau, tôi đuổi kịp. Tôi thở hồng hộc, trán đẫm mồ hôi, và, khi trèo lên xe, tôi ríu cả chân lại. Mẹ tôi vừa kéo tay tôi, xoa đầu tôi hỏi, thì tôi òa lên khóc rồi cứ thế nức nở. Mẹ tôi cũng sụt sùi theo:

- Con nín đi! Mợ đã về với các con rồi mà.

**183.**

Mẹ tôi lấy vạt áo nâu thấm nước mắt cho tôi rồi xốc nách tôi lên xe. Đến bấy giờ tôi mới kịp nhận ra mẹ tôi không còm cõi xơ xác quá như cô tôi nhắc lại lời người họ nội của tôi nói. Gương mặt mẹ tôi vẫn tươi sáng với đôi mắt trong, và nước da mịn làm nổi bật màu hồng của hai gò má. Hay tại sự sung sướng bỗng được trông nhìn và ôm ấp cái hình hài máu mủ của mình mà mẹ tôi lại tươi đẹp như thuở còn sung túc? Tôi ngồi trên đệm xe, đùi áp đùi mẹ tôi, đầu ngả vào cánh tay mẹ tôi, tôi thấy những cảm giác ấm áp đã bao lâu mất đi bỗng lại mơn man khắp da thịt. Hơi quần áo mẹ tôi và những hơi thở ở khuôn miệng xinh xắn nhai trầu phả ra lúc đó thơm tho lạ thường.

Phải bé lại và lăn vào lòng một người mẹ, áp mặt vào bầu sữa nóng của người miệng, để bàn tay người mẹ vuốt ve từ trên trán xuống cằm, và gãi rôm ở sống lưng cho, mới thấy người mẹ có một êm dịu vô cùng. Từ ngã tư đầu trường học về đến nhà, tôi không còn nhớ mẹ tôi đã hỏi tôi và tôi đã trả lời mẹ tôi những câu gì.

**184.**

Cháo chín, chị Dậu bắc mang ra giữa nhà, ngả mâm bát múc ra la liệt. Rồi chị lấy quạt cho chóng nguội.

Tiếng trống và tiếng tù và đã thủng thẳng đưa nhau từ phía đầu làng đến đình.

Tiếng chó sủa vang các xóm.

Bà lão láng giềng lại lật đật chạy sang:

- Bác trai đã khá rồi chứ?

- Cảm ơn cụ, nhà cháu đã tỉnh táo như thường. Nhưng xem ý hãy còn lề bề, lệt bệt chừng như vẫn mỏi mệt lắm.

- Này, bảo bác ấy có trốn đi đâu thì trốn. Chứ cứ nằm đấy, chốc nữa họ vào thúc sưu, không có, họ lại đánh trói thì khổ. Người ốm dề dề như thế, nếu lại phải một trận đòn, nuôi mấy tháng cho hoàn hồn.

- Vâng, cháu cũng đã nghĩ như cụ. Nhưng để cháo nguội, cháu cho nhà cháu ăn lấy vài húp cái đã. Nhịn xuông từ sáng hôm qua đến giờ còn gì.

- Thế thì phải giục anh ấy ăn mau mau đi, kẻo nữa người ta sắp sửa kéo vào rồi đấy!

Rồi bà lão lại lật đật trở về với vẻ mặt băn khoăn.

**185.**

Cháo đã hơi nguội. Thằng Dần vục đầu vừa thổi vừa húp soàn soạt.

Chị Dậu rón rén bưng một bát lớn đến chỗ chồng nằm:

- Thầy hãy cố ngồi dậy húp ít cháo cho đỡ xót ruột.

Rồi chị đón lấy cái Tỉu và ngồi xuống đó, như có ý chờ xem chồng chị ăn có ngon miệng hay không.

Anh Dậu uốn vai ngáp dài một tiếng. Uể oải, chống tay xuống phản, anh vừa rên vừa ngỏng đầu lên. Run rẩy cất bát cháo, anh mới kề vào đến miệng. Cai lệ và người nhà lí trưởng đã sầm sập tiến vào với những roi song, tay thước và dây thừng.

Gõ đầu roi xuống đất, cai lệ thét bằng giọng khàn khàn của người hút nhiều xái cũ:

- Thằng kia, ông tưởng mày chết đêm qua, còn sống đấy à? Nộp nốt tiền sưu! Mau!

Hoảng quá anh Dậu vội để bát cháo xuống phản, lăn đùng ra đó, không nói được một câu gì. Người nhà lí trưởng cười cách mỉa mai:

- Anh ta sắp phải gió như đêm qua đấy!

**186.**

Rồi chị túm lấy cổ hắn, ấn dúi ra cửa. Sức lẻo khoẻo của anh chàng nghiện chạy không kịp với sức xô đẩy của người đàn bà lực điền, hắn ngã chỏng quèo trên mặt đất, miệng vẫn nham nhảm thét trói vợ chồng kẻ thiếu sưu.

Người nhà lí trưởng sấn sổ bước đến, huơ gậy chực đánh chị Dậu. Nhanh như cắt, chị Dậu nắm ngay được gậy của hắn. Hai người giằng co nhau du đẩy nhau, rồi ai nấy đều buông gây ra, áp vào vật nhau. Hai đứa trẻ con kêu khóc om sòm. Kết cục, anh chàng “hầu cận ông lí” yếu hơn chị chàng con mọn, hắn bị chị này túm tóc lẳng cho một cái, ngã nhào ra thềm.

Anh Dậu sợ quá muốn dậy can vợ, nhưng mệt đắm ngồi lên lại nằm xuống, vừa run vừa rên:

- U nó không được thế! Người ta đánh mình không sao, mình đánh người ta thì mình phải tù phải tội.

Chị Dậu vẫn chưa nguôi giận:

Thà ngồi tù. Ðể cho chúng nó làm tình làm tội mãi thế, tôi không chịu được...

**187.**

Tự nhiên như thế: ai cũng chuộng mùa xuân. Mà tháng giêng là tháng đầu của mùa xuân, người ta càng trìu mến, không có gì lạ hết. Ai bảo được non đừng thương nước, bướm đừng thương hoa, trăng đừng thương gió; ai cấm được trai thương gái, ai cấm được mẹ yêu con; ai cấm được cô gái còn son nhớ chồng thì mới hết được người mê luyến mùa xuân.

Tôi yêu sông xanh, núi tím; tôi yêu đôi mày ai như trăng mới in ngần và tôi cũng xây mộng ước mơ, nhưng yêu nhất mùa xuân không phải là vì thế.

Mùa xuân của tôi - mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội - là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh, có tiếng trống chèo vọng lại từ những thôn xóm xa xa, có câu hát huê tình của cô gái đẹp như thơ mộng...

Người yêu cảnh, vào những lúc trời đất mang mang như vậy, khoác một cái áo lông, ngậm một ống điếu mở cửa đi ra ngoài tự nhiên thấy một cái thú giang hồ êm ái như nhung và không cần uống rượu mạnh cũng như lòng mình say sưa một cái gì đó - có lẽ là sự sống.

**188.**

Lão hút xong, đặt xe điếu cuống, quay ra ngoài, thở khói. Sau một điếu thuốc lào, óc người ta tê dại đi trong một nỗi đê mê nhẹ nhõm. Lão Hạc ngồi lặng lẽ, hưởng chút khoái lạc con con ấy. Tôi cũng ngồi lặng lẽ. Tôi nghĩ đến mấy quyển sách quý của tôi. Hồi bị ốm nặng ở Sài Gòn tôi bán gần hết cả áo quần, nhưng vẫn không chịu bán cho ai một quyển. Ốm dậy, tôi về quê, hành lý chỉ vẻn vẹn có một cái va-ly đựng toàn những sách. Ôi những quyển sách rất nâng niu! Tôi đã nguyện giữ chúng suốt đời, để lưu lại cái kỷ niệm một thời chăm chỉ, hăng hái và tin tưởng đầy những say mê đẹp và cao vọng: mỗi lần mở một quyển ra, chưa kịp đọc dòng nào, tôi đã thấy bừng lên trong lòng tôi như một rạng đông, cái hình ảnh tuổi hai mươi trong trẻo, biết yêu và biết ghét... Nhưng đời người ta không chỉ khổ một lần. Mỗi lần cùng đường đất sinh nhai, và bán hết mọi thứ rồi, tôi lại phải bán đi một ít sách của tôi. Sau cùng chỉ còn có năm quyển, tôi nhất định, dù có phải chết cũng không chịu bán. Ấy thế mà tôi cũng bán! Mới cách đây có hơn một tháng thôi, đứa con nhỏ của tôi bị chứng lỵ gần kiệt sức... Không! Lão Hạc ơi! Ta có quyền giữ cho ta một tí gì đâu? Lão quý con chó vàng của lão đã thấm vào đâu với tôi quý năm quyển sách của tôi...

**189.**

Ấy! Sự đời lại cứ thường như vậy đấy. Người ta đã định rồi chẳng bao giờ người ta làm được. Hai đứa mê nhau lắm. Bố mẹ đứa con gái biết vậy, nên cũng bằng lòng gả. Nhưng họ thách nặng quá: nguyên tiền mặt phải một trăm đồng bạc, lại còn cau, còn rượu... cả cưới nữa thì mất đến cứng hai trăm bạc. Lão Hạc không lo được. Ý thằng con lão, thì nó muốn bán vườn, cố lo cho bằng được. Nhưng lão không cho bán. Ai lại bán vườn đi mà lấy vợ? Vả lại bán vườn đi, thì cưới vợ về, ở đâu? Với lại, nói cho cùng nữa, nếu đằng nhà gái họ cứ khăng khăng đòi như vậy, thì dẫu có bán vườn đi cũng không đủ cưới. Lão Hạc biết vậy đấy, nhưng cũng không dám xẵng. Lão tìm lời lẽ giảng giải cho con trai hiểu. Lão khuyên nó hãy dằn lòng bỏ đám này, để rồi gắng lại ít lâu, xem có đám nào khác mà nhẹ tiền hơn sẽ liệu; chẳng lấy đứa này thì lấy đứa khác; làng này đã chết hết con gái đâu mà sợ?... Lạy trời lạy đất! Nó cũng là thằng khá, nó thấy bố nói thế thì nó thôi ngay, nó không đả động đến việc cưới xin nữa. Nhưng nó có vẻ buồn. Và lão biết nó vẫn theo đuổi con kia mãi. Lão thương con lắm. Nhưng biết làm sao được?... Tháng mười năm ấy, con kia đi lấy chồng; nó lấy con trai một ông phó lý, nhà có của. Thằng con lão sinh phẫn chí. Ngay mấy hôm sau, nó ra tỉnh đến sở mộ phu, đưa thẻ, ký giấy xin đi làm đồn điền cao su...

**190.**

Lão rân rấn nước mắt, bảo tôi:

- Trước khi đi, nó còn cho tôi ba đồng bạc, ông giáo ạ. Chả biết nó gửi thẻ xong, vay trước được mấy đồng, mà đưa về cho tôi ba đồng. Nó đưa cho tôi ba đồng mà bảo: “Con biếu thầy ba đồng để thỉnh thoảng thầy ăn quà; xưa nay con ở nhà mãi cũng không nuôi được bữa nào, thì con đi cũng chẳng phải lo; thầy bòn vườn đất với làm thuê làm mướn thêm cho người ta thế nào cũng đủ ăn; con đi chuyến này cố chí làm ăn, bao giờ có bạc trăm con mới về; không có tiền, sống khổ sống sở ở cái làng này, nhục lắm!...”. Tôi chỉ còn biết khóc, chứ còn biết làm sao được nữa? Thẻ của nó, người ta giữ. Hình của nó, người ta chụp rồi. Nó lại đã lấy tiền của người ta. Nó là người của người ta rồi, chứ đâu còn là con tôi?...

**191.**

Lão Hạc ơi! Bây giờ thì tôi hiểu tại sao lão không muốn bán con chó vàng của lão. Lão chỉ còn một mình nó để làm khuây. Vợ lão chết rồi. Con lão đi bằn bặt. Già rồi mà ngày cũng như đêm, chỉ thui thủi một mình thì ai mà chả phải buồn? Những lúc buồn, có con chó làm bạn thì cũng đỡ buồn một chút. Lão gọi nó là cậu Vàng như một bà hiếm hoi gọi đứa con cầu tự. Thỉnh thoảng không có việc gì làm, lão lại bắt rận cho nó hay đem nó ra ao tắm. Lão cho nó ăn cơm trong một cái bát như một nhà giàu. Lão ăn gì lão cũng chia cho nó cùng ăn. Những buổi tối, khi lão uống rượu, thì nó ngồi ở dưới chân. Lão cứ nhắm vài miếng lại gắp cho nó một miếng như người ta gắp thức ăn cho con trẻ. Rồi lão chửi yêu nó, lão nói với nó như nói với một đứa cháu bé về bố nó. Lão bảo nó thế này:

- Cậu có nhớ bố cậu không? Hả cậu Vàng? Bố cậu lâu lắm không có thư về. Bố cậu đi có lẽ được đến ba năm rồi đấy... Hơn ba năm... Có đến ngót bốn năm... Không biết cuối năm nay bố cậu có về không? Nó mà về, nó cưới vợ, thì nó giết cậu. Liệu hồn cậu đấy!

**192.**

Con chó vẫn hếch mõm lên nhìn, chẳng lộ một vẻ gì; lão lừ mắt nhìn trừng trừng vào mắt nó, to tiếng dọa:

- Nó giết mày đấy! Mày có biết không? Ông cho thì bỏ bố!

Con chó tưởng chủ mắng, vẫy đuôi mừng để lấy lại lòng chủ. Lão Hạc nạt to hơn nữa:

- Mừng à? Vẫy đuôi à? Vẫy đuôi thì cũng giết! Cho cậu chết!

Thấy lão sừng sộ quá, con chó vừa vẫy đuôi, vừa chực lảng. Nhưng lão vội nắm lấy nó, ôm đầu nó, đập nhè nhẹ vào lưng nó và dấu dí:

- À không! À không! Không giết cậu Vàng đâu nhỉ!... Cậu Vàng của ông ngoan lắm! Ông không cho giết... Ông để cậu Vàng ông nuôi...

Lão buông nó ra để nhấc chén, ghé lên môi uống. Lão ngẩn mặt ra một chút, rồi bỗng nhiên thở dài. Rồi lão lẩm bẩm tính. Đấy là lão tính tiền bòn vườn của con...

**193.**

Sau khi thằng con đi, lão tự hỏi rằng: “Cái vườn là của con ta. Hồi còn mồ ma mẹ nó, mẹ nó cố thắt lưng buộc bụng, dè sẻn mãi, mới để ra được năm mươi đồng bạc tậu. Hồi ấy, mọi thức còn rẻ cả... Của mẹ nó tậu, thì nó hưởng. Lớp trước nó đòi bán, ta không cho bán là ta có ý giữ cho nó, chứ có phải giữ để ta ăn đâu? Nó không có tiền cưới vợ, phẫn chí bước ra đi, thì đến lúc có tiền để lấy vợ, mới chịu về. Ta bòn vườn của nó, cũng nên để ra cho nó; đến lúc nó về, nếu nó không đủ tiền cưới vợ thì ta thêm vào với nó, nếu nó có đủ tiền cưới vợ, thì ta cho vợ chồng nó để có chút vốn mà làm ăn...”. Lão tự bảo lão như thế, và lão làm đúng như thế. Lão làm thuê kiếm ăn. Hoa lợi của khu vườn được bao nhiêu, lão để riêng ra. Lão chắc mẩm thế nào đến lúc con lão về, lão cũng có được một trăm đồng bạc...

Lão lắc đầu chán nản, bảo tôi:

- Ấy thế mà bây giờ hết nhẵn, ông giáo ạ! Tôi chỉ ốm có một trận đấy thôi. Một trận đúng hai tháng, mười tám ngày, ông giáo ạ! Hai tháng mười tám ngày đã không làm ra được một xu, lại còn thuốc, lại còn ăn... Ông thử tính ra xem bao nhiêu tiền vào đấy?...

**194**.

Sau trận ốm, lão yếu người đi ghê lắm. Những công việc nặng không làm được nữa. Làng mất vè sợi, nghề vải đảnh phải bỏ. Đàn bà rỗi rãi nhiều. Còn tí việc nhẹ nào, họ tranh nhau làm mất cả. Lão Hạc không có việc. Rồi lại bão. Hoa mầu bị phá sạch sành sanh. Từ ngày bão đến nay, vườn lão chưa có một tí gì bán. Gạo thì cứ kém mãi đi. Một lão với một con chó mỗi ngày ba hào gạo, mà gia sự vẫn còn đói deo đói dắt...

- Tính ra cậu Vàng cậu ấy ăn khỏe hơn cả tôi ông giáo ạ. Mỗi ngày cậu ấy ăn thế, bỏ rẻ cũng mất hào rưỡi, hai hào đấy. Cứ mãi thế này thì tôi lấy tiền đâu mà nuôi được? Mà cho cậu ấy ăn ít thì cậu ấy gày đi, bán hụt tiền, có phải hoài không? Bây giờ cậu ấy béo trùng trục, mua đắt, người ta cũng thích...

Lão ngắt lại một chút, rồi tắc lưỡi:

- Thôi thì bán phắt đi! Đỡ được đồng nào, hay đồng ấy. Bây giờ tiêu một xu cũng là tiêu vào tiền của cháu. Tiêu lắm chỉ chết nó. Tôi bây giờ có làm gì được đâu!

**195.**

Mặt lão đột nhiên co dúm lại. Những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra. Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít. Lão hu hu khóc...

- Khốn nạn... Ông giáo ơi! Nó có biết gì đâu! Nó thấy tôi gọi về thì chạy ngay về, vẫy đuôi mừng. Tôi cho nó ăn cơm. Nó đang ăn thì thằng Mục nấp trong nhà, ngay đằng sau nó, tóm lấy hai cẳng sau nó dốc ngược nó lên. Cứ thế là thằng Mục với thằng Xiên, hai thằng chúng nó chỉ loay hoay một lúc đã trói chặt cả bốn chân nó lại. Bấy giờ cu cậu mới biết là cu cậu chết! Này! Ông giáo ạ! Cái giống nó cũng khôn! Nó cứ làm in như nó trách tôi; nó kêu ư ử, nhìn tôi như muốn bảo tôi rằng: “A! Lão già tệ lắm! Tôi ăn ở với lão như thế mà lão xử với tôi như thế này?”. Thì ra tôi già bằng này tuổi đầu rồi còn đánh lừa một con chó, nó không ngờ tôi nỡ tâm lừa nó!

**196.**

Tôi an ủi lão:

- Cụ cứ tưởng thế đấy chứ nó chả hiểu đâu! Vả lại ai nuôi chó mà chả bán hay giết thịt? Ta giết nó chính là hóa kiếp cho nó đấy, hóa kiếp để cho nó làm kiếp khác.

Lão chua chát bảo:

- Ông giáo nói phải! Kiếp con chó là kiếp khổ thì ta hóa kiếp cho nó để nó làm kiếp người, may ra có sung sướng hơn một chút... kiếp người như kiếp tôi chẳng hạn!...

Tôi bùi ngùi nhìn lão bảo:

- Kiếp ai cũng thế thôi, cụ ạ! Cụ tưởng tôi sung sướng hơn chăng?

- Thế thì không biết nếu kiếp người cũng khổ nốt thì ta nên làm gì cho thật sướng?

Lão cười và ho sòng sọc. Tôi nắm lấy cái vai gầy của lão, ôn tồn bảo:

- Chẳng kiếp gì sung sướng thật, nhưng có cái này là sung sướng: Bây giờ cụ ngồi xuống phản này chơi, tôi đi luộc mấy củ khoai lang, nấu một ấm nước chè tươi thật đặc; ông con mình ăn khoai, uống nước chè, rồi hút thuốc lào... Thế là sướng.

**197.**

Và lão kể. Lão kể nhỏ nhẹ và dài dòng thật. Nhưng đại khái có thể rút vào hai việc. Việc thứ nhất: Lão thì già, con đi vắng, vả lại nó cũng còn dại lắm, nếu không có người trông nom cho thì khó mà giữ được vườn đất để làm ăn ở làng này. Tôi là người nhiều chữ nghĩa, nhiều lý luận, người ta kiêng nể, vậy lão muốn nhờ tôi cho lão gửi ba sào vườn của thằng con lão, lão viết văn tự nhượng cho tôi để không ai còn tơ tưởng dòm ngó đến; khi nào con lão về thì nó sẽ nhận vườn làm, nhưng văn tự cứ để tên tôi cũng được, để thế để tôi trông coi cho nó... Việc thứ hai: Lão già yếu lắm rồi, không biết sống chết lúc nào: con không có nhà, lỡ chết không biết ai đứng ra lo cho được; để phiền cho hàng xóm thì chết không nhắm mắt: lão còn được hăm nhăm đồng bạc với năm đồng vừa bán chó là ba mươi đồng bạc, muốn gửi tôi để lỡ có chết thì tôi đem ra, nói với hàng xóm giúp, gọi là của lão có tí chút, còn bao nhiêu đành nhờ hàng xóm cả...

**198.**

Tôi nói chuyện lão với vợ tôi. Thị gạt phắt đi:

- Cho lão chết! Ai bảo lão có tiền mà chịu khổ! Lão làm lão khổ chứ ai làm lão khổ! Nhà mình sung sướng gì mà giúp lão? Chính con mình cũng đói...

Chao ôi! Đối với những người ở quanh ta, nếu ta không cố tìm mà hiểu họ, thì ta chỉ thấy họ gàn dở, ngu ngốc, bần tiện, xấu xa, bỉ ổi... toàn những cớ để cho ta tàn nhẫn; không bao giờ ta thấy họ là những người đáng thương: không bao giờ ta thương... Vợ tôi không ác, nhưng thị khổ quá rồi. Một người đau chân có lúc nào quên được cái chân đau của mình để nghĩ đến một cái gì khác đâu? Khi người ta khổ quá thì người ta chẳng còn nghĩ gì đến ai được nữa. Cái bản tính tốt của người ta bị những nỗi lo lắng, buồn đau ích kỷ che lấp mất. Tôi biết vậy, nên tôi chỉ buồn chứ không nỡ giận. Tôi giấu giếm vợ tôi, thỉnh thoảng giúp ngấm ngầm lão Hạc. Nhưng hình như lão cũng biết vợ tôi không ưng giúp lão. Lão từ chối tất cả những cái gì tôi cho lão. Lão từ chối một cách gần như là hách dịch. Và lão cứ xa tôi dần dần...

**199.**

Lão không hiểu tôi, tôi nghĩ vậy, và tôi càng buồn lắm. Những người nghèo nhiều tự ái vẫn thường như thế. Họ dễ tủi thân nên rất hay chạnh lòng. Ta khó mà ở cho vừa ý họ... Một hôm, tôi phàn nàn về việc ấy với binh Tư. Binh Tư là một người láng giềng khác của tôi: Hắn làm nghề ăn trộm nên vốn không ưa lão Hạc bởi vì lão lương thiện quá. Hắn bĩu môi và bảo:

- Lão làm bộ đây! Thật ra thì lão chỉ tâm ngẩm thế, nhưng cũng ra phết chứ chả vừa đâu. Lão vừa xin tôi một ít bả chó...

Tôi trố to đôi mắt, ngạc nhiên. Hắn thì thầm:

- Lão bảo có con chó nhà nào cứ đến vườn nhà lão... Lão định cho nó xơi một bữa. Nếu trúng, lão với tôi uống rượu.

Hỡi ơi lão Hạc! Thì ra đến lúc cùng lão cũng có thể làm liều như ai hết. Một người như thế ấy!... Một người đã khóc vì trót lừa một con chó!... Một người nhịn ăn để tiền lại làm ma, bởi không muốn liên lụy đến hàng xóm, láng giềng... Con người đáng kính ấy bây giờ cũng theo gót binh Tư để có ăn ư? Cuộc đời quả thật cứ một ngày một thêm đáng buồn...

**200.**

Không! Cuộc đời chưa hẳn đã đáng buồn, hay vẫn đáng buồn nhưng lại đáng buồn theo một nghĩa khác. Tôi ở nhà binh Tư về được một lúc lâu thì thấy những tiếng nhốn nháo ở bên nhà lão Hạc. Tôi mải mốt chạy sang. Mấy người hàng xóm đến trước tôi đang xôn xao ở trong nhà. Tôi xồng xộc chạy vào. Lão Hạc đang vật vã ở trên giường, đầu tóc rũ rượi, quần áo xộc xệch, hai mắt long sòng sọc. Lão tru tréo, bọt mép sùi ra, khắp người chốc chốc lại bị giật mạnh một cái, nẩy lên. Hai người đàn ông lực lưỡng phải ngồi đè lên người lão. Lão vật vã đến hai giờ đồng hồ rồi mới chết. Cái chết thật là dữ dội. Chẳng ai hiểu lão chết vì bệnh gì mà đau đớn và bất thình lình như vậy. Chỉ có tôi với binh Tư hiểu.

Nhưng nói ra làm gì nữa! Lão Hạc ơi! Lão hãy yên lòng mà nhắm mắt! Lão đừng lo gì cho cái vườn của lão. Tôi sẽ cố giữ gìn cho lão. Đến khi con trai lão về, tôi sẽ trao lại cho hắn và bảo hắn: “Đây là cái vườn mà ông cụ thân sinh ra anh đã cố để lại cho anh trọn vẹn: cụ thà chết chứ không chịu bán đi một sào...”.

**201.**

Làng Ku-ku-rêu chúng tôi nằm ven chân núi, trên một cao nguyên rộng có những khe nước ào ào từ nhiều ngách đá đổ xuống. Phía dưới làng tôi là thung lũng Đất vàng, là cánh thảo nguyên Ca-dắc-xtan mênh mông nằm giữa các nhánh của rặng núi Đen và con đường sắt làm thành một cái thảm màu băng qua đồng bằng chạy tít đến chân trời phía tây.

Phía trên làng tôi, giữa một ngọn đồi, có hai cây phong lớn. Tôi biết chúng từ thuở bắt đầu biết mình. Dù ai đi từ phía nào đến làng Ku-ku-rêu, chúng tôi cũng đều trông thấy hai cây phong đó trước tiên; chúng luôn luôn hiện ra trước mắt hệt như những ngọn hải đăng đặt trên núi. Thậm chí tôi cũng không biết giải thích ra sao: phải chăng người ta vẫn đặc biệt trân trọng nâng niu những ấn tượng thời thơ ấu hay vì do có liên quan đến nghề hoạ sĩ của tôi, nhưng cứ mỗi lần về quê, khi xuống xe lửa đi qua thảo nguyên về làng, tôi đều coi bổn phận đầu tiên là từ xa đưa mắt tìm hai cây phong thân thuộc ấy.

**202.**

Trong làng tôi không thiếu gì các loại cây, nhưng hai cây phong này khác hẳn – chúng có tiếng nói riêng và hẳn phải có một tâm hồn riêng, một tâm hồn chan chứa những lời ca êm dịu. Dù ta có tới đây vào lúc nào, ban ngày hay ban đêm, chúng vẫn nghiêng ngả thân cây, lay động lá cành, không ngớt tiếng rì rào theo nhiều cung bậc khác nhau. Có khi tưởng chừng như một làn sóng thuỷ triều dâng lên vỗ vào bãi cát, có khi lại nghe như một tiếng thì thầm thiết tha nồng thắm chuyển qua lá cành như một đám lửa vô tình, có khi hai cây phong bỗng im bặt một thoáng, rồi khắp lá cành lại cất tiếng thở dài một hơi như thương tiếc người nào. Và khi mây đen kéo đến cùng với bão giông, xô gãy cành, tỉa trụi lá, hai cây phong nghiêng ngả tấm thân dẻo dai và reo vù vù như một ngọn lửa bốc cháy rừng rực.

**203.**

Vào năm học cuối cùng, trước khi bắt đầu nghỉ hè, bọn con trai chúng tôi lại chạy ào lên đấy phá tổ chim. Cứ mỗi lần chúng tôi reo hò, huýt còi ầm ĩ chạy lên đồi là hai cây phong khổng lồ lại nghiêng ngả đung đưa như muốn chào mời chúng tôi đến với bóng râm mát rượi và tiếng lá xào xạc dịu hiền. Và chúng tôi, lũ ranh con đi chân đất, công kênh nhau bám vào các mắt mấu và cành cây trèo lên cao làm chấn động cả vương quốc loài chim. Hàng đàn chim hoảng hốt kêu lên, chao đi chao lại trên đầu. Nhưng chúng tôi vẫn chưa coi vào, đến đây đã thấm gì! Chúng tôi cứ leo lên cao nữa – nào, xem ai can đảm và khéo hơn! – và từ trên những cành cao ngất, cao đến ngang tầm cánh chim bay, bỗng như có một phép thần thông nào vụt mở ra trước mắt chúng tôi cả một thế giới đẹp đẽ vô ngần của không gian bao la và ánh sáng.

**204.**

Đất rộng bao la làm chúng tôi sửng sốt. Mỗi đứa chúng tôi đều nín thở ngồi yên lặng đi trên một cành cây và quên mất cả chim lẫn tổ chim. Chuồng ngựa của nông trường mà chúng tôi vẫn coi là toà nhà rộng lớn nhất trên thế giới, ngồi đây chúng tôi thấy chỉ như một căn nhà xép bình thường. Phía sau làng là dải thảo nguyên hoang vu mất hút trong làn sương mờ đục. Chúng tôi cố gương hết tầm mắt nhìn vào nơi xa thẳm biêng biếc của thảo nguyên và nom thấy không biết bao nhiêu đất đai mà trước đây chúng tôi chưa từng biết đến, thấy những con sông mà trước đây chúng tôi chưa từng nghe nói. Những dòng sông lấp lánh tận chân trời như những sợi chỉ bạc mỏng manh. Chúng tôi nép mình ngồi trên các cành cây suy nghĩ: đã phải đấy là nơi tận cùng thế giới chưa, hay phía sau vẫn còn có bầu trời ấy, những đám mây, những đồng cỏ và sông ngòi như thế này? Chúng tôi ngồi nép trên các cành cây, lắng nghe những tiếng gió ảo huyền và tiếng lá cây đáp lại lời gió, thì thầm to nhỏ về những miền đất bí ẩn đầy sức quyến rũ lẩn sau chân trời xa thẳm biêng biếc kia.

**205.**

Chúng tôi nép mình ngồi trên các cành cây suy nghĩ: đã phải đấy là nơi tận cùng thế giới chưa, hay phía sau vẫn còn có bầu trời ấy, những đám mây, những đồng cỏ và sông ngòi như thế này? Chúng tôi ngồi nép trên các cành cây, lắng nghe những tiếng gió ảo huyền và tiếng lá cây đáp lại lời gió, thì thầm to nhỏ về những miền đất bí ẩn đầy sức quyến rũ lẩn sau chân trời xa thẳm biêng biếc kia.

Tôi lắng nghe tiếng hai cây phong rì rào, tim đập rộn ràng vì thảng thốt và vui sướng, trong tiếng xạc xào không ngớt ấy tôi cố hình dung ra những miền xa lạ kia. Thuở ấy chỉ có một điều tôi chưa hề nghĩ đến: ai là người đã trồng hai cây phong trên đồi này? Người vô danh ấy đã ước mơ gì, đã nói những gì khi vùi hai gốc cây xuống đất, người ấy đã ấp ủ những niềm hi vọng gì khi vun xới chúng nơi đây, trên đỉnh đồi cao này?

Quả đồi có hai cây phong ấy, không biết vì sao ở làng tôi họ gọi là “Trường Đuy-sen”.

**206.**

Ngoài cửa sổ bấy giờ những bông hoa bằng lăng đã thưa thớt - cái giống hoa ngay khi mới nở, màu sắc đã nhợt nhạt. Hẳn có lẽ vì đã sắp hết mùa, hoa đã vãn trên cành, cho nên mấy bông hoa cuối cùng còn sót lại trở nên đậm sắc hơn. Ừ cũng chả phải, Nhĩ vừa ngồi để cho vợ bón từng thìa thức ăn vừa nghĩ, chính vì thời tiết đã thay đổi, đã sắp lập thu rồi, cái nóng hầm hập ở trong phòng cùng với thứ ánh sáng loa lóa vừa nhìn đã thấy chói cả mắt ở ngoài bờ sông Hồng không biết đã rút đi đâu từ bao giờ.

Bên kia những hàng cây bằng lăng, tiết trời đầu thu đem đến cho con sông Hồng một màu đỏ nhạt, mặt sông như rộng thêm ra. Vòm trời cũng như cao hơn. Những tia nắng sớm đang từ từ di chuyển từ mặt nước lên những khoảng bờ bãi bên kia sông, và cả một vùng phù sa lâu đời của bãi bồi ở bên kia sông Hồng lúc này đang phô ra trước khuôn cửa sổ của gian gác nhà Nhĩ một thứ màu vàng thau xen với màu xanh non...

**207.**

Bên kia những hàng cây bằng lăng, tiết trời đầu thu đem đến cho con sông Hồng một màu đỏ nhạt, mặt sông như rộng thêm ra. Vòm trời cũng như cao hơn. Những tia nắng sớm đang từ từ di chuyển từ mặt nước lên những khoảng bờ bãi bên kia sông, và cả một vùng phù sa lâu đời của bãi bồi ở bên kia sông Hồng lúc này đang phô ra trước khuôn cửa sổ của gian gác nhà Nhĩ một thứ màu vàng thau xen với màu xanh non - những màu sắc thân thuộc quá như da thịt, hơi thở của đất màu mỡ. Suốt đời Nhĩ đã từng đi tới không sót một xó xỉnh nào trên trái đất, đây là một chân trời gần gũi, mà lại xa lắc vì chưa hề bao giờ đi đến - cái bờ bên kia sông Hồng ngay trước cửa sổ nhà mình.

Nhĩ khó nhọc nâng một cánh tay lên khẽ ẩy cái bát miến trên tay Liên ra. Anh ngửa mặt như một đứa trẻ để cho thằng Tuấn cầm chiếc khăn bông tẩm nước ấm khẽ lau miệng, cằm và hai bên má cho mình.

**208.**

Chờ khi đứa con trai đã bưng thau nước xuống nhà dưới, anh hỏi Liên:

- Đêm qua lúc gần sáng em có nghe thấy tiếng gì không?

Liên giả vờ không nghe câu chồng vừa hỏi. Trước mặt chị hiện ra một cái bờ đất lở dốc đứng của bờ bên này, và đêm đêm cùng với con lũ nguồn đã bắt đầu dồn về, những tảng đất đổ òa vào giấc ngủ.

- Hôm nay đã là ngày mấy rồi em nhỉ?

Liên vẫn không đáp và biết chồng đang nghĩ gì. Chị đưa những ngón tay gầy guộc âu yếm vuốt ve bên vai chồng:

- Anh cứ yên tâm. Vất vả, tốn kém đến bao nhiêu em với các con cũng chăm lo cho anh được.

Lần đầu tiên Nhĩ để ý thấy Liên đang mặc tấm áo vá.

- Suốt đời anh chỉ làm em khổ tâm… mà em vẫn nín thinh.

- Có hề sao đâu…

Miễn là anh sống, luôn luôn có mặt anh, tiếng nói của anh trong gian nhà này…

**209.**

…Nhĩ có vẻ ngượng nghịu vì cái điều anh sắp nói ra quá ư kì quặc - Con hãy qua đò đặt chân lên bờ bên kia, đi chơi loanh quanh rồi ngồi xuống nghỉ chân ở đâu đó một lát, rồi về…

Anh con trai cười:

- Bố đang sai con làm cái việc gì lạ thế?

- Hay là thế này nhé. - Nhĩ vẫn không hề thay đổi ý kiến - Con cầm đi mấy đồng bạc xem bên ấy có hàng quán người ta bán bánh trái gì, con mua cho bố.

Anh con trai miễn cưỡng mặc quần áo, đội chiếc mũ nan rộng vành đề phòng đến trưa có thể nắng to - theo lời yêu cầu khẩn khoản của Nhĩ - giắt vào người mấy đồng bạc.

Vừa nghe Tuấn nện lộp bộp đôi dép sa bô xuống thang, Nhĩ đã thu hết tàn lực lết dần, lết dần trên chiếc phản gỗ. Nhấc mình ra được bên ngoài phiến nệm nằm, anh tưởng như mình vừa bay được nửa vòng trái đất - trong một chuyến đi công tác ở một nước bên Mĩ La-tinh hai năm trước đây. Anh mệt lử. Và đau nhức. Ngồi lại nghỉ một chặng và chỉ muốn có ai đỡ cho để nằm xuống.

**210.**

Vừa nghe Tuấn nện lộp bộp đôi dép sa bô xuống thang, Nhĩ đã thu hết tàn lực lết dần, lết dần trên chiếc phản gỗ. Nhấc mình ra được bên ngoài phiến nệm nằm, anh tưởng như mình vừa bay được nửa vòng trái đất - trong một chuyến đi công tác ở một nước bên Mĩ La-tinh hai năm trước đây. Anh mệt lử. Và đau nhức. Ngồi lại nghỉ một chặng và chỉ muốn có ai đỡ cho để nằm xuống.

Nghe tiếng chân giậm thình thịch đều đặn ở bên kia tường. Nhĩ cúi xuống thở hổn hển để lấy lại sức rồi cất tiếng gọi yếu ớt: “Huệ ơi!”.

Từ phòng bên kia một cô bé rất xinh mặc chiếc áo may ô con trai và vẫn còn cầm thu thu một đoạn dây sau lưng chạy sang. Cô bé bên nhà hàng xóm đã quen với công việc này. Nó lễ phép hỏi Nhĩ: “Bác cần nằm xuống phải không ạ?”. Nhĩ đáp trong hơi thở gấp gáp: “Ừ, ừ… chào cháu!”.

**211.**

Một lát sau không phải chỉ có ba đứa mà cả một lũ trẻ ở tầng dưới lần lượt chạy lên:

- Chúng cháu chào bác ạ!

- Chào bác Nhĩ ạ!

Vây bọc bởi đám trẻ con đứng lố nhố chung quanh. Nhĩ nhận thấy hoàn cảnh của mình thật buồn cười, y như một chú bé mới đẻ đang toét miệng cười với tất cả, tận hưởng sự thích thú được chúng chăm sóc và chơi với.

Cả bọn trẻ xúm vào, và rất nương nhẹ, giúp anh đi nốt nửa vòng trái đất - từ mép tấm nệm nằm ra mép tấm phản, khoảng cách ước chừng năm chục phân.

Chúng giúp anh đặt một bàn tay lên bậu cửa sổ, kê cao thêm dưới mông anh bằng cả một chiếc chăn gập lại rồi sau đó mới bê cái chồng gối đặt sau lưng.

Chẳng biết thế nào mà sáng nay tất cả những ngón tay của chúng đều chua lòm mùi nước dừa, nhưng không sao, vì thế anh càng yêu lũ trẻ trong ngôi nhà mình.

**212.**

Ngay lúc ấy, cái vật mà Nhĩ nhìn thấy trước tiên khi được ngồi sát ngay sau khuôn cửa sổ là một cánh buồm vừa bắt gió căng phồng lên. Con đò ngang mỗi ngày chỉ qua lại một chuyến giữa hai bờ ở khúc sông Hồng này vừa mới bắt đầu chống sào ra khỏi chân bãi bồi bên kia, cánh buồm nâu bạc trắng vẫn còn che lấp gần hết cái miền đất mơ ước.

Sát bên bờ của dải đất lở dốc đứng bên này, một đám đông khách đợi đò đứng nhìn sang. Người đi bộ, người dắt xe đạp. Một vài tốp đàn bà đi chợ về đang ngồi kháo chuyện hoặc xổ tóc ra bắt chấy. Nhĩ nhìn mãi đám khách nhưng vẫn không tìm thấy cái mũ cói rộng vành và chiếc sơ mi màu trứng sáo đâu cả.

Thì ra thằng con trai của anh chỉ mới đi được đến hàng cây bằng lăng bên kia đường. Thằng bé vẫn cắp cuốn sách bên nách đang sà vào một đám người chơi phá cờ thế trên hè phố. Suốt đời Nhĩ cũng đã từng chơi phá cờ thế trên nhiều hè phố, thật là không dứt ra được…

**213.**

Nhĩ nghĩ một cách buồn bã, con người ta trên đường đời thật khó tránh được những cái điều vòng vèo hoặc chùng chình, vả lại, nó đã thấy có gì đáng hấp dẫn ở bên kia sông đâu? Họa chăng chỉ có anh đã từng trải, đã từng in gót khắp mọi chân trời xa lạ mới nhìn thấy hết sự giàu có lẫn mọi vẻ đẹp của một cái bãi bồi sông Hồng ngay bờ bên kia, cả trong những nét tiêu sơ, và cái điều riêng anh khám phá thấy giống như một niềm mê say pha lẫn với nỗi ân hận đau đớn, lời lẽ không bao giờ giải thích hết.

Nhĩ chợt nhớ ngày bố mẹ anh mới cưới Liên từ một làng bên kia sông về làm vợ anh Liên vẫn đang còn mặc áo nâu và chít khăn mỏ quạ. So với ngày ấy bây giờ Liên đã trở thành một người đàn bà thị thành. Tuy vậy, cũng như cánh bãi bồi đang nằm phơi mình bên kia, tâm hồn Liên vẫn giữ nguyên vẹn những nét tần tảo và chịu đựng hy sinh từ bao đời xưa, và cũng chính nhờ có điều đó mà sao nhiều ngày tháng bôn tẩu, tìm kiếm… Nhĩ đã tìm thấy được nơi nương tựa là gia đình trong những ngày này.

**214.**

Ông cụ giáo Khuyến tựa trên chiếc gậy song đang đứng bên phản. Đã thành lệ, buổi sáng nào ông cụ già hàng xóm đi xếp hàng mua báo về cũng ghé vào hỏi thăm sức khỏe của Nhĩ.

- Cụ ạ - Nhĩ bắt đầu ra hiệu về phía đầu tấm nệm nằm của mình – cháu Huệ có gửi lại chìa khóa cho cụ.

- Hôm nay ông Nhĩ có vẻ khỏe ra nhỉ?

- Dạ, con cũng thấy như hôm qua…

Chợt ông cụ già hàng xóm hốt hoảng quá! Ông cụ giáo Khuyến chợt nhận thấy mặt mũi Nhĩ đỏ rựng một cách khác thường, hai mắt long lanh chứa một nỗi mê say đầy đau khổ, cả mười đầu ngón tay Nhĩ đang bấu chặt vào cái bậu cửa sổ, những ngón tay vừa bấu chặt vừa run lẩy bẩy. Anh đang cố thu nhặt hết mọi chút sức lực cuối cùng còn sót lại để đu mình nhô người ra ngoài, giơ một cánh tay gầy guộc ra phía ngoài cửa sổ khoát khoát y như đang khẩn thiết ra hiệu cho một người nào đó.

Ngay lúc bấy giờ, chiếc đò ngang mỗi ngày một chuyến chở khách qua lại hai bên sông Hồng vừa chạm mũi vào cái bờ đất lở dốc đứng phía bên này.

**215.**

Mưa đến rồi, lẹt đẹt... lẹt đẹt... mưa giáo đầu. Những giọt nước lăn xuống mái phên nứa: mưa thực rồi. Mưa ù xuống khiến cho mọi người không tưởng được là mưa lại kéo đến chóng thế. Lúc nãy là mấy giọt lách tách, bây giờ bao nhiêu nước tuôn rào rào. Nước xiên xuống, lao xuống, lao vào trong bụi cây. Lá đào, lá na, lá sói vẫy tai run rẩy. Con gà sống ướt lướt thướt ngật ngưỡng tìm chỗ trú. Mưa xuống sầm sập, giọt ngã, giọt bay, bụi nước tỏa trắng xóa. Trong nhà bỗng tối sầm, một mùi nồng ngai ngái, cái mùi xa lạ, man mác của những trận mưa mới đầu mùa. Mưa rào rào trên sân gạch. Mưa đồm độp trên phên nứa, đập bùng bùng vào lòng lá chuối. Tiếng giọt tranh đổ ồ ồ...

Nước chảy đỏ ngòm bốn bề sân, cuồn cuộn dồn vào các rãnh cống đổ xuống ao chuôm. Mưa xối nước được một lúc lâu thì bỗng trong vòm trời tối thẫm vang lên một hồi ục ục ì ầm. Tiếng sấm, tiếng sấm của mưa mới đầu mùa...

**216.**

Chúng tôi có ba người. Ba cô gái. Chúng tôi ở trong một cái hang dưới chân cao điểm. Con đường qua trước hang, kéo lên đồi, đi đến đâu đó, xa! Đương bị đánh lở loét, màu đất đỏ, trắng lẫn lộn.Hai bền đường không có lá xanh. Chỉ có những thân cây bị tước khô khô cháy. Những cây nhiều rễ nằm lăn lóc. Những tảng đá to. Một vài cái thùng xăng hoặc thành ô tô méo mó, han gỉ nằm trong đất.

Việc của chúng tôi là ngồi đây: Khi có bom nổ thì chạy lên, đo khối lượng đất phải lấp vào hố bom, đếm bom chưa nổ và nếu cần thì phá bom. Người ta gọi chúng tôi là tổ trinh sát mặt đường. Cái tên gợi sự khát khao làm nên những sự tích anh hùng. Do đó, công việc cũng chẳng đơn giản. Chúng tôi bị bom vùi luôn. Có khi bò trên cao điểm về chỉ thấy hai con mắt lấp lánh. Cười thì hàm răng trắng lóa trên khuôn mặt nhem nhuốc. Những lúc đó, chúng tôi gọi nhau là “những con quỷ mắt đen”.

**217.**

Còn chúng tôi thì chạy trên cao điểm cả ban ngày. Mà ban ngày chạy trên cao điểm không phải chuyện chơi. Thần chết là một tay không thích đùa. Hắn ta lẩn trong ruột những quả bom. Tôi bây giờ còn một vết thương chưa lành miệng ở đùi. Tất nhiên, tôi không vào viện quân y. Việc nào cũng có cái thú của nó. Có ở đâu như thế này không : đất bốc khói, không khí bàng hoàng, máy bay đang ầm ì xa dần. Thần kinh thì căng như chão, tim đập bất chấp cả nhịp điệu, chân chạy mà vẫn biết rằng khắp xung quanh có nhiều quả bom chưa nổ. Có thể nổ bây giờ, có thể chốc nữa. Nhưng nhất định sẽ nổ... Rồi khi xong việc, quay lại nhìn cảnh đoạn đường một lần nữa, thở phào, chạy về hang. Bên ngoài nóng trên 30 độ chui vào hang là sà ngay đến một thế giới khác. Cái mát lạnh làm toàn thân rung lên đột ngột. Rồi ngửa cổ uống nước, trong ca hay trong bi đông. Nước suối pha đường. Xong thì nằm dài trên nền ẩm, lười biếng nheo mắt nghe ca nhạc từ cái đài bán dẫn nhỏ mà lúc nào cũng có pin đầy đủ. Có thể nghe, có thể nghĩ lung tung…

**218.**

Tôi là con gái Hà Nội. Nói một cách khiêm tốn, tôi là một cô gái khá. Hai bím tóc dày, tương đối mềm, một cái cổ cao, kiêu hãnh như cái đài hoa loa kèn. Còn mắt tôi thì các anh lái xe bảo: “Cô có cái nhìn sao mà xa xăm!”.

Xa đến đâu mặc kệ, nhưng tôi thích ngắm tôi trong gương. Nó dài dài, màu nâu, hay nheo lại như chói nắng.

Không hiểu sao các anh pháo thủ và lái xe lại hay hỏi thăm tôi. Hỏi thăm hoặc viết những thư dài gửi đường dây, làm như ở cách nhau hàng nghìn cây số, mặc dù có thể chào nhau hàng ngày. Tôi không săn sóc, vồn vã. Khi bọn bạn gái tôi xúm nhau lại đối đáp với một anh bộ đội nói giỏi nào đấy, tôi thường đứng ra xa, khoanh hai tay trước ngực và nhìn đi nơi khác, môi mím chặt. Nhưng chẳng qua tôi điệu thế thôi. Thực tình trong suy nghĩ của tôi, những người đẹp nhất, thông minh, can đảm và cao thượng nhất là những người mặc quân phục, có ngôi sao trên mũ.

**219.**

Nho cuộn tròn cái gối, cất nhanh vào túi. Chị Thao nhìn ra cửa hang. Quả thật, máy bay trinh sát. Cuộc sống ở đây đã dạy cho chúng tôi thế nào là sự im lặng. Sự im lặng từ sáng đến giờ không bình thường. Cái không bình thường đó đang đến. Tiếng máy bay trinh sát rè rè. Phản lực gầm gào lao theo sau. Hai thứ tiếng đó trộn lẫn vào nhau, rót vào tai con người một cảm giác khó chịu và căng thẳng.

- Sắp đấy! - Nho quay lưng lại chúng tôi, chụp cái mũ sắt lên đầu. Chị Thao móc bánh bích quy trong túi, thong thả nhai. Những khi biết rằng cái sắp tới sẽ không êm ả thì chị tỏ ra bình tĩnh đến phát bực. Nhưng thấy máu, thấy vắt là chị nhắm mắt lại, mặt tía mét, áo lót của chị cái nào cũng thêu chỉ màu. Chị lại hay tỉa đôi lông mày của mình, tỉa nhỏ như cái tăm. Nhưng trong công việc, ai cũng gờm chị: cương quyết, táo bạo.

**220.**

Lại một đợt bom. Khói vào hang. Tôi ho sặc sụa và tức ngực. Cao điểm bây giờ thật vắng. Chỉ có Nho và chị Thao. Và bom. Và tôi ngồi dậy. Và cao xạ đặt bên kia quả đồi. Cao xạ đang bắn. Tiếng súng ở dưới đất lên quả là có hiệu lực. Không gì cô đơn và khiếp sợ hơn khi bom gào thét chung quanh mà không nghe một tiếng trả lời nào dưới đất. Dầu chỉ có một tiếng súng trường thôi, con người cũng thấy mênh mông bên mình một sự che chở đồng tình. Cảm giác đó cũng giống như thấy mình có một khả năng tự vệ rất vững vậy. Sốt ruột, tôi chạy ra ngoài một tí. Không thấy gì ngoài khói bom. Tôi lo. Đột nhiên cao điểm bên cạnh vang lên dồn dập tiếng 12 ly 7. Hay quá, tiểu đoàn công binh đấy. Họ chi viện cho các anh cao xạ, cho chúng tôi. Bỗng dưng tôi muốn la toáng lên vì thích thú. Xung quanh cao điểm vắng vẻ này có bao nhiêu là người. Các anh cao xạ, thông tin và công binh đều rất mến chúng tôi. Chỉ cần chúng tôi bắn một phát súng báo hiệu yêu cầu giúp đỡ là họ sẽ chạy đến ngay.

**221.**

Vắng lặng đến phát sợ. Cây còn lại xơ xác. Đất nóng. Khói đen vật vờ từng cụm trong không trung, che đi những gì từ xa. Các anh cao xạ có nhìn thấy chúng tôi không? Chắc có, các anh ấy có những cái ống nhòm có thể thu cả trái đất vào tầm mắt. Tôi đến gần quả bom. Cảm thấy có ánh mắt các chiến sĩ dõi theo mình, tôi không sợ nữa. Tôi sẽ không đi khom. Các anh ấy không thích cái kiểu đi lom khom khi có thể cứ đàng hoàng mà bước tới.

Quả bom nằm lạnh lùng trên một bụi cây khô, một đầu vùi xuống đất. Đầu này có vẽ hai vòng tròn màu vàng.

Tôi dùng xẻng nhỏ đào đất dưới quả bom. Đất rắn. những hòn sỏi theo tay tôi bay ra hai bên. Thỉnh thoảng lưỡi xẻng chạm vào quả bom. Một tiếng động sắc đến gai người, cứa vào da thịt tôi. Tôi rùng mình và bỗng thấy tại sao mình làm quá chậm. Nhanh lên một tí! Vỏ quả bom nóng. Một dấu hiệu chẳng lành. Hoặc là nóng từ bên trong quả bom. Hoặc là mặt trời nung nóng.

**222.**

Tôi thích nhiều bài. Những bài hành khúc bộ đội hay hát trên những ngả đường mặt trận. Tôi thích dân ca quan họ mềm mại, dịu dàng. Thích “ca chiu sa” của Hồng Quân Liên Xô. Thích ngồi bó gối mơ màng: “Về đây khi mái tóc còn xanh xanh…”. Đó là dân ca ý trữ tình, giàu có, phải lấy giọng thật trầm. Thích nhiều. Nhưng tôi không muốn hát lúc này. Tôi đâm cáu với chị Thao, mặc dù, tôi hiểu, những tình cảm gì đang quay cuồng trong chị. Chị cứ đưa mắt nhìn Nho, lấy tay sửa cái cổ áo, cái ve áo và tóc nó. Chị không khóc đó thôi, chị không ưa cả nước mắt. Nói chung, trên cao điểm này, chúng tôi không ưa nước mắt. Nước mắt đứa nào chảy trong khi cần phải cứng cỏi của nhau này là bị xem như bằng chứng của một sự tự nhục mạ.

Không ai nói với ai, nhưng nhìn nhau, chúng tôi đọc thấy trong mắt nhau điều đó.

Chị Thao hát: “Đây Thăng Long, đây Đông Đô... Hà Nội…”. Nhạc sai bét, còn giọng thì chua, chị không hát trôi chảy được bài nào, nhưng chị lại có ba quyển sổ dày, chép bài hát. Rỗi là ngồi chép bài hát. Thậm chí, say mê chép cả những lời tôi tự bịa ra nữa.

**223.**

Nhưng tạnh mất rồi. Tạnh rất nhanh như khi mưa đến. Sao chóng thế? Tôi bỗng thẫn thờ, tiếc không nói nổi. Rõ ràng tôi không tiếc những viên đá. Mưa xong thì tạnh thôi. Mà tôi nhớ một cái gì đấy, hình như mẹ tôi, cái cửa sổ, hoặc những ngôi sao to trên bầu trời thành phố. Phải, có thể là những cái đó… Hoặc là cây, hoặc là cái vòm tròn của nhà hát, hoặc bà bán kem đẩy cái xe chở đầy thùng kem, trẻ con háo hức bâu xung quanh. con đường nhựa ban đêm, sau cơn mưa phùn hạ rộng ra, dài ra, lấp loáng ánh đèn điện trên quảng trường lung linh như những ngôi sao trong câu chuyện cổ tích nói về những xứ sở thần tiên. Hoa trong công viên. những quả bóng sút vô tội vạ của bọn trẻ con trong góc phố. Tiếng rao của bà bán xôi sáng cáo cải mủng đội trên đầu…

Chao ôi, có thể là tất cả những cái đó. Những cái đó ở thật xa. Rồi bỗng chốc, sau một cơn mưa đá, chúng xoáy mạnh như sóng trong tâm trí tôi.

**224.**

Một hôm, Hà nhờ mẹ tết cho hai bím tóc nhỏ, mỗi bím buộc một cái nơ.

Khi Hà đến trường, mấy bạn gái cùng lớp reo lên: "Ái chà chà! Bím tóc đẹp quá!" Điều đó làm Hà rất vui. Nhưng Tuấn bỗng sấn tới, nắm bím tóc và nói:

- Tớ mệt quá. Cho tớ vịn vào nó một lúc.

Tuấn lớn hơn Hà. Vì vậy, mỗi lần cậu kéo bím tóc, cô bé lại loạng choạng và cuối cùng ngã phịch xuống đất. Tuấn vẫn đùa dai, cứ cầm bím tóc mà kéo. Hà òa khóc. Rồi vừa khóc, em vừa chạy đi mách thầy.

Thầy giáo nhìn hai bím tóc xinh xinh của Hà, vui vẻ nói:

- Đừng khóc, tóc em đẹp lắm!

Hà ngước khuôn mặt đầm đìa nước mắt lên, hỏi:

- Thật không ạ?

- Thật chứ!

Nghe thầy nói thế, Hà nín hẳn:

- Thưa thầy, em sẽ không khóc nữa.

Thầy giáo cười. Hà cũng cười.

Tan học, Tuấn đến trước mặt Hà, gãi đầu ngượng nghịu:

- Tớ xin lỗi vì lúc nãy kéo bím tóc của bạn. Thầy giáo đã phê bình tớ. Thầy bảo phải đối xử tốt với các bạn gái.

**225.**

Gần tối, cơn mưa rừng ập xuống. Chiếc xe của chúng tôi bỗng khựng lại.

Tứ rú ga mấy lần nhưng xe không nhúc nhích. Hai bánh trước đã vục xuống vũng lầy. Chúng tôi đành ngồi thu lu trong xe, chịu rét qua đêm.

Gần sáng, trời tạnh. Tứ nhảy xuống nhìn, lắc đầu:

- Thế này thì hết cách rồi!

Bỗng Cần kêu lên:

- Chạy đi! Voi rừng đấy!

Mọi người vội vã nép vào lùm cây ven đường.

Một con voi già lừng lững tiến về chiếc xe. Tứ chộp lấy khẩu súng. Cần vội ngăn lại:

- Không được bắn!

Con voi lúc lắc vòi ra hiệu điều gì đó, rồi đến trước mũi xe.

Tứ lo lắng:

- Nó đập tan xe mất. Phải bắn thôi!

Nhưng kìa, con voi quặp chặt vòi vào đầu xe và co mình lôi mạnh chiếc xe qua vũng lầy. Lôi xong, nó huơ vòi về phía lùm cây rồi lững thững đi theo hướng bản Tun.

Thật may cho chúng tôi đã gặp được voi nhà.

**226.**

Chim sâu hỏi chiếc lá:

- Lá ơi! Hãy kể chuyện cuộc đời bạn cho tôi nghe đi!

- Bình thường lắm, chẳng có gì đáng kể đâu.

- Bạn đừng có giấu! Nếu bình thường vậy, sao bông hoa kia lại có vẻ rất biết ơn bạn?

- Thật mà! Cuộc đời tôi rất bình thường. Ngày nhỏ, tôi là một búp non. Tôi lớn dần lên thành một chiếc lá và cứ là chiếc lá như thế cho đến bây giờ.

- Thật như thế sao? Đã có lần nào bạn biến thành hoa, thành quả, thành một ngôi sao, thành vầng mặt trời đem lại niềm vui cho mọi người như trong các câu chuyện cổ tích mà bác gió thường rì rầm kể suốt đêm ngày chưa?

- Chưa. Chưa một lần nào tôi biến thành một thứ gì khác tôi cả. Suốt đời, tôi chỉ là một chiếc lá nhỏ nhoi bình thường.

- Thế thì chán thật! Bông hoa kia đã làm tôi thất vọng. Hoa ơi, bạn chỉ khéo bịa chuyện.

- Tôi không bịa chút nào đâu. Mãi mãi tôi kính trọng những chiếc lá bình thường như thế. Chính nhờ họ mới có chúng tôi - những hoa, những quả, những niềm vui mà bạn vừa nói đến.

**227.**

Trong rừng, Thỏ, Nhím và Sóc đều nổi tiếng là thông minh, nhanh trí. Nhưng ai giỏi nhất thì chưa có dịp thi tài. Vì thế, không ai chịu ai. Mấy cậu liền tổ chức một cuộc thi và mời cô Gõ Kiến làm trọng tài.

Gõ Kiến phát cho mỗi bên hai chục hạt đậu ván và ra điều kiện: Ai ăn lâu hết nhất thì thắng cuộc.

Thỏ ăn dè mỗi ngày nửa hạt, ăn được 40 ngày. Nhím cứ ba ngày mới ăn một hạt, được 60 ngày. Sóc ăn mỗi ngày 6 hạt. Ba ngày sau, túi của Sóc rỗng không.

Sang đến ngày thứ 61, Gõ Kiến cho biết:

- Nhím ăn được lâu nhất là giỏi nhất!

Sóc không chịu. Cậu ta kêu:

- Tôi vẫn còn!

Gõ Kiến hỏi:

- Còn mà túi lại rỗng không thế này?

Sóc thủng thẳng mời Gõ Kiến cùng Thỏ, Nhím đến một góc rừng và trỏ vào hai cây đậu ván lúc này đã leo vấn vít trên giàn:

- Đây! Tôi ăn ba ngày hết 18 hạt. Còn hai hạt nữa của tôi đấy!

Tất cả đều chịu Sóc là giỏi. Giỏi nhất.

**228.**

Tôi thường là đứa phát hiện ra bông hoa gạo đầu tiên nở trên cây gạo trước đền Ngọc Sơn. Rồi bông nọ gọi bông kia, bông nọ ganh bông kia, chỉ vài hôm sau, cây gạo đã như một cây đuốc lớn cháy rừng rực giữa trời.

Nhưng khi lửa ở cây gạo sắp lụi thì nó lại "bén" sang những cây vông cạnh cầu Thê Húc. Rồi thì cả một bãi vông lại bừng lên, đỏ gay, đỏ gắt suốt cả tháng tư.

Đến tháng năm thì những cây phượng đón lấy lửa ấy, chạy tiếp cuộc chạy tiếp sức của các loài hoa trong thành phố, báo hiệu những ngày nghỉ hè thoải mái của chúng tôi sắp đến.

Nắng trời vừa bắt đầu gay gắt thì sắc hoa như muốn giảm đi độ chói chang của mình. Hoa phượng màu hồng pha da cam chứ không đỏ gắt như vông như gạo. Đến cái anh bằng lăng thì đã vừa hồng vừa tím. Sang đến anh hoa muồng thì đã ngả hẳn sang sắc vàng chanh.

Nhưng nói chung, đó toàn là những màu sắc rực rỡ như muốn phô hết ra ngoài. Mãi đến năm nay, khi đã lên lớp Năm, đã "người lớn" hơn một tí, tôi mới nhận ra hoa sấu, những chùm hoa nhỏ xíu, sắc chỉ hơi hoe vàng, chìm lẫn vào từng đợt lá non, lẫn với màu nắng dịu.

**229.**

Thành và Mến là đôi bạn ngày nhỏ. Ngày ấy, giặc Mĩ ném bom phá hoại miền Bắc, Thành theo bố mẹ sơ tán về quê Mến. Mỹ thua, Thành về lại thị xã.

Hai năm sau, bố Thành đón Mến ra chơi. Thành dẫn bạn đi thăm khắp nơi. ...

Chỗ vui nhất là công viên. Ở đây, bên cạnh vườn hoa có cầu trượt, đu quay, có cả một cái hồ lớn. Mến rất thích chơi ở ven hồ. Hồ này rộng hơn cái đầm ở làng của Mến nhưng không trồng sen. Nhìn mặt hồ sóng gợn lăn tăn, hai đứa lại nhắc chuyện hồi nào bơi thuyền thúng ra giữa đầm hái hoa. Đang mải chuyện, bỗng các em nghe tiếng kêu thất thanh:

- Cứu với!

Thành chưa kịp hiểu chuyện gì đã thấy Mến lao xuống nước. Giữa hồ, một cậu bé đang vùng vẫy tuyệt vọng. Trên bờ, mấy chú bé ướt lướt thướt hốt hoảng kêu la.

Mến bơi rất nhanh. Chỉ một loáng, em đã đến bên cậu bé, khéo léo túm được tóc cậu, đưa vào bờ.

Về nhà, Thành và Mến sợ bố lo, không dám kể cho bố nghe chuyện xảy ra. Mãi khi Mến đã về quê, bố mới biết chuyện. Bố bảo:

- Người ở làng quê như thế đấy, con ạ. Lúc đất nước có chiến tranh, họ sẵn lòng sẻ nhà sẻ cửa. Cứu người, họ không hề ngần ngại.

**230.**

Bọn nhện chăng từ bên nọ sang bên kia đường biết bao tơ nhện. Lại thêm sừng sững giữa lối đi một anh nhện gộc. Nhìn vào các khe đá chung quanh, tôi thấy lủng củng những nhện là nhện. Chúng đứng im như đá mà coi vẻ hung dữ.

Tôi cất tiếng hỏi lớn:

- Ai đứng chóp bu bọn này? Ra đây ta nói chuyện.

Từ trong hốc đá, một mụ nhện cái cong chân nhảy ra, hai bên có hai nhện vách nhảy kèm. Dáng đây là vị chúa trùm nhà nhện. Nom cũng đanh đá, nặc nô lắm. Tôi quăy phắt lưng, phóng càng đạp phach phách ra oai. Mụ nhện co rúm lại rồi cứ rập đầu xuống đất như cái chày giã gạo. Tôi thét:

- Các ngươi có của ăn của để, béo múp béo míp mà cứ đòi mãi một tí tẹo nợ đã mấy đời rồi. Lại còn kéo bè kéo cánh đánh đập một cô gái yếu ớt thế này. Thật đáng xấu hổ! Có phá hết các vòng vây đi không?

Bọn nhện sợ hãi, cùng dạ ran. cả bọn cuống cuồng chạy dọc chạy ngang, phá hết các dây tơ chăng lối. Con đường về tổ Nhà Trò quang hẳn.

**231.**

Trời mùa thu mát mẻ. Trên bờ sông, một con rùa đang cố sức tập chạy.

Một con thỏ thấy thế liền mỉa mai:

- Đã gọi là chậm như rùa mà còn đòi tập chạy.

Rùa đáp:

- Anh đừng giễu tôi! Anh với tôi thử chạy thi coi ai hơn!

Thỏ ngạc nhiên:

- Rùa mà dám chạy thi với thỏ sao? Ta chấp chú em một nửa đường đó!

Rùa không nói gì. Biết mình chậm chạp, nó dốc sức chạy thật nhanh.

Thỏ nhìn theo, mỉm cười. Nó nghĩ: "Chả việc gì mà vội, rùa gần tới đích, mình phóng cũng thừa sức thắng cuộc". Vì vậy, nó cứ nhởn nhơ nhìn trời, mây, cây cỏ.

Lúc sực nhớ đến cuộc thi, ngẩng đầu lên, nó thấy rùa đã gần tới đích, bèn vắt chân lên cổ mà chạy. Nhưng muộn mất rồi. Rùa đã tới đích trước nó.

**232.**

Gần như đêm nào, tôi cũng nghe tiêng rao ấy: "Bánh ... giò ... ò ... ò ...!" Tiếng rao đều đều, khàn khàn kéo dài trong đêm khuya tĩnh mịch, nghe buồn não nuột.

Rồi một đêm, vừa thiếp đi, tôi bỗng giật mình vì những tiếng la: "Cháy! Cháy nhà!" ...

Ngôi nhà đầu hẻm đang bốc lửa phừng phừng. Tiếng kêu cứu thảm thiết vọng lại. Trong ánh lửa, tôi thấy một bóng người cao, gầy, khập khiễng chạy tới ngôi nhà cháy, xô cánh cửa đổ rầm. Mấy người trong nhà vọt ra, khung cửa ập xuống, khói bụi mù mị... .

Rồi từ trong nhà, vẫn cái bóng cao, gầy, khập khiễng ấy lom khom như đang che chở vật gì, phóng thẳng ra đường. Qua khỏi thềm nhà, người đó vừa té quỵ thì một cây rầm rập xuống. Mọi người xô đến. Ai nấy bàng hoàng vì trong cái bọc chăn còn vương khói mà người ấy đang ôm khư khư là một đứa bé mặt mày đen nhẻm, thất thần, khóc không thành tiếng. Mọi người khiêng người đàn ông ra xa. Người anh mềm nhũn. Người ta cấp cứu cho anh. Ai đó thảng thốt kêu "Ô ... này!", rồi cầm cái chân cứng ngắc của nạn nhân giơ lên: thì ra là một cái chân gỗ!

**233.**

Ngày xưa, có hai mẹ con nhà nọ sống trong một túp lều nơi xóm vắng. Người cha mất sớm, hai mẹ con phải làm việc vất vả lắm mới đủ ăn. Một hôm, người mẹ bị ốm. Bà nói với con gái:

-Con ơi! Con hãy đi mời thầy thuốc về đây.

Cô bé vội vã ra đi, vừa đi, cô vừa lo cho mẹ. Bỗng cô bé gặp một cụ già râu tóc bạc phơ. Cụ già hỏi:

-Cháu đi đâu mà vội thế?

-Thưa cụ, cháu đi tìm thầy thuốc, mẹ cháu đang ốm nặng.

Cụ già liền bảo:

-Ta là thầy thuốc đây. Cháu hãy dẫn ta về nhà để khám bệnh cho mẹ cháu.

Về đến nhà, khám cho người mẹ xong, cụ già nói với cô bé:

-Mẹ cháu bị bệnh nặng lắm. Ta sẽ cố chữa cho mẹ cháu khỏi bệnh. Bây giờ cháu hãy đi đến gốc đa đầu rừng, ở gần đó có một bông hoa trắng, cháu hãy hái bông hoa ấy về đây cho ta…

**234.**

Trời mùa đông lạnh buốt, mây đen xám xịt. Những ngọn gió len lỏi như muốn truyền cái lạnh và từng lá cây, ngọn cỏ. Bên vệ đường một chiếc ấm sành sứt quai nằm lăn lóc.

Có một đôi bướm vàng đang dáo dác tìm chỗ trú rét, ấm sành rụt rè hỏi:

- Bướm vàng ơi bướm vàng, hãy vào lòng tôi đây này !

Đôi bướm vàng bay vụt vào lòng ấm sành. Thật là chỗ trú ẩn tuyệt vời: ấm áp và khô ráo.

Mùa xuân đến, đôi bướm vàng cảm ơn ấm sành và bay đi tìm hoa thơm. Còn lại một mình, ấm sành vừa buồn, vừa tủi thân nức nở khóc:

- Hu ! hu! Sao chẳng có ai kết bạn với tôi? Sao chẳng có ai cần tôi thế này!

Có cô bé đi qua nhặt chiếc ấm sành sứt quai mang về nhà. Cô rửa sạch và đổ đầy đất vào lòng ấm, rồi gieo vào đó vài hạt giống. Mấy hôm sau, bỗng có tiếng ấm sành hốt hoảng:

- Ối! ối! có ai đang cựa quậy trong lòng tôi thế này?

- Tôi đây, tôi đây ! Tôi là một cái cây con vừa nảy mầm đây!

…Và từ đó, ấm sành không còn buồn vì không có bạn nữa.

**235.**

Một hôm, Dép trái nói với Dép phải:

- Bạn Dép phải ơi, bạn có thấy chúng ta đẹp đôi lắm không?

- Ừ, thì mình có đôi có cặp, lại sạch như thế này mà không đẹp sao được - Dép phải trả lời.

Dép trái than thở:

- Không hiểu sao cậu chủ của chúng ta cứ lộn tôi với cậu hoài. Cứ mỗi lần mang dép vào thì y như rằng tôi phải chịu cảnh đau đớn vì cái ngón chân của cậu chủ đâm vào tôi hoài.

Dép phải tiếp lời:

- Còn tôi, phải chịu đựng sự ở dơ của cậu chủ nữa chứ. Mỗi khi đi chơi về, cậu chủ không chịu rửa chân, cứ thế mà mang tôi vào. Ôi, thật đáng sợ làm sao!

- Vì vậy tôi với bạn thật không may khi gặp cậu chủ như thế này! - Dép trái nói.

Dép phải cười và nói:

- Phải chi cậu chủ của chúng ta chịu khó giữ vệ sinh cho đôi chân sạch sẽ thì chúng ta cũng được sạch lây thôi.

- Ừ, và còn phải biết nhìn xem tôi và cậu, ai mới đúng là ở chân nào thì hay biết mấy bạn nhỉ!

**236.**

Ngày xưa, ở miền đất Lạc Việt, cứ như bây giờ là Bắc Bộ nước ta, có một vị thần thuộc nòi rồng, con trai thần Long Nữ, tên là Lạc Long Quân. Thần mình rồng, thường ở dưới nước, thỉng thoảng lên sống ở trên cạn, sức khỏe vô địch, có nhiều phép lạ. Thần giúp dân diệt trừ Ngư Tinh, Hồ Tinh, Mộc Tinh – những loài yêu quái bấy lâu làm hại dân lành. Thần dạy dân cách trồng trọt, chăn nuôi và cách ăn ở. Xong việc, thần thường về thủy cung với mẹ, khi có việc cần, thần mới hiện lên.

Bấy giờ, ở vùng núi cao phương Bắc, có nàng Âu Cơ thuộc dòng họ Thần Nông , xinh đẹp tuyệt trần. Nghe tiếng vùng đất Lạc có nhiều hoa thơm cỏ lạ, nàng bèn tìm đến thăm. Âu Cơ và Lạc Long Quân gặp nhau, đem lòng yêu nhau rồi thành vợ chồng, cùng chung sống trên cạn ở cung điện Long Trang.

Ít lâu sau, Âu Cơ có mang. Đến kì sinh, chuyện thật lạ, nàng sinh ra một cái bọc trăm trứng, trăm trứng nở ra một trăm người con hồng hào, đẹp đẽ lạ thường. Đàn con không cần bú mớm mà tự lớn lên như thổi, mặt mũi khôi ngô, khỏe mạnh như thần.

**237.**

Thế rồi một hôm, Lạc Long Quân vốn quen ở nước cảm thấy mình không thể sống mãi trên cạn được, đành từ biệt Âu Cơ và đàn con để trở về thủy cung. Âu Cơ ở lại một mình nuôi con, tháng ngày chờ mong, buồn tủi. Cuối cùng nàng gọi chồng lên và than thở:

- Sao chàng bỏ thiếp mà đi, không cùng thiếp nuôi các con?

Lạc Long Quân nói:

* Ta vốn nòi rồng ở miền nước thẳm, nàng là dòng tiên ở chốn non cao. Kẻ ở cạn, người ở nước, tính tình, tập quán khác nhau, khó mà ăn ở cùng nhau một nơi lâu dài được. Nay ta đưa năm mươi con xuống biển, nàng đưa năm mươi con lên núi, chia nhau cai quản các phương. Kẻ miền núi, người miền biển, khi có việc gì thì giúp đỡ lẫn nhau, đừng quên lời hẹn.

Âu Cơ và trăm con nghe theo, rồi chia tay nhau lên đường.

Người con trưởng theo Âu Cơ được tôn lên làm vui, lấy hiệu là Hùng Vương, đóng đô ở đất Phong Châu, đặt tên nước là Văn Lang.

**238.**

Ngày xưa, có hai vợ chồng ông lão đánh cá ở với nhau trong một túp lều nát trên bờ biển. Ngày ngày chồng đi thả lưới, vợ ở nhà kéo sợi.

Một hôm, người chồng ra biển đánh cá. Lần đầu kéo lưới chỉ thấy có bùn; lần thứ nhì kéo lưới chỉ chỉ thấy cây rong biển[1]; lần thứ ba kéo lưới thì bắt được một con cá vàng.

Con cá cất tiếng kêu vang:

- Ông lão ơi! Ông sinh phúc tha tôi trở về biển, tôi sẽ xin đền ơn ông, ông muốn gì cũng được.

Ông lão ngạc nhiên, nhưng rồi cũng thả con cá xuống biển và bảo:

- Trời phù hộ cho ngươi! Ngươi trở về biển khơi mà vùng vẫy. Ta không đòi gì cả, ta cũng chẳng cần gì.

Về nhà, ông lão đem câu chuyện kể cho vợ nghe. Mụ vợ mắng:

- Đồ ngốc! Sao lại không bắt con cá đền cái gì? Đòi một cái máng cho lợn ăn không được à? Cái máng nhà đã gần vỡ rồi!

**239.**

Ông lão chào con cá và bảo:

- Cá ơi! Giúp tôi với! Mụ vợ tôi nó mắng tôi và càu nhàu mãi làm tôi không ở yên được. Mụ ấy đòi một cái máng lợn ăn mới. Máng nhà tôi đã sứt mẻ rồi.

Con cá vàng trả lời:

- Ông lão ơi! Đừng băn khoăn nữa. Cứ về đi. Tôi sẽ giúp ông. Ông sẽ có một cái máng mới.

Ông lão về đến nhà thì mụ vợ đã có một cái máng mới thật. Nhưng mụ lại quát to hơn:

- Đồ ngu! Đòi một cái máng thật à? Một cái máng thì thấm vào đâu! Đi tìm lại con cá và đòi một cái nhà rộng.

Thế là ông lão lại đi ra biển. Biển xanh đã nổi sóng. Ông lão gọi con cá vàng. Con cá bơi lên hỏi:

- Ông lão ơi! Ông cần gì thế?

Ông lão chào con cá và nói:

- Giúp tôi với, cá ơi! Mụ vợ tôi nó mắng nhiều hơn và không để tôi yên chút nào. Mụ đòi một toà nhà đẹp.

Con cá vàng lại trả lời ông:

- Ông lão ơi! Đừng băn khoăn quá. Thôi hãy về đi. Tôi kêu trời phù hộ cho, ông sẽ được cái nhà rộng và đẹp.

**240.**

Ông lão trở về túp lều của mình, chẳng thấy lều đâu mà chỉ thấy trước mặt một ngôi nhà đẹp, có cổng lớn bằng gỗ lim, trong ngoài sáng sủa, có lò sưởi, quét vôi trắng xoá, và mụ vợ đang ngồi bên cửa sổ. Mụ thấy ông lão về lại mắng như tát nước vào mặt:

- Đồ ngu! Ngốc sao ngốc thế! Đòi một cái nhà thôi à? Trời! Đi tìm ngay con cá và bảo tao không muốn làm một mụ nông dân quèn, tao muốn làm một bà nhất phẩm phu nhân kia.

Ông lão lại lóc cóc ra biển. Biển xanh nổi sóng dữ dội. Ông lão gọi con cá vàng. Con cá bơi lên hỏi:

- Ông lão ơi! Ông cần gì thế?

Ông lão chào con cá và trả lời:

- Giúp tôi với, cá ơi! Mụ vợ tôi lại phát khùng lên, nó chẳng để tôi yên chút nào. Bây giờ nó không muốn làm nông dân nữa mà muốn làm một bà nhất phẩm phu nhân.

Con cá vàng lại trả lời:

- Ông lão ơi! Đừng lo lắng quá. Trời sẽ phù hộ cho ông.

**241.**

Ông lão lại trở về. Lão ngạc nhiên thấy trước mặt một toà lâu đài lớn, mụ vợ đang đứng trên thềm cao, mình khoác áo lông, đầu đội mũ nhiều hoa, cổ quấn ngọc trai, tay đeo nhẫn vàng, chân đi giày đỏ. Xung quanh mụ kẻ hầu người hạ tấp nập, còn mụ thì luôn mồm quở mắng. Ông lão bảo mụ:

- Kính chào phu nhân, chắc bây giờ bà đã thoả nguyện rồi chứ?

Mụ vợ mắng lão một thôi và bắt lão xuống quét dọn chuồng ngựa.

Được ít tuần lễ, mụ lại giận dữ, bắt ông lão đi tìm con cá:

- Lão đi tìm con cá và bảo nó tao không muốn làm một bà phu nhân nữa, tao muốn làm nữ hoàng kia.

Ông lão hoảng sợ kêu xin:

- Mụ nói gì vậy? Mụ có lẫn không? Mụ đi chẳng biết đường đi, nói chẳng biết đường nói mà đòi làm nữ hoàng? Thiên hạ họ biết, họ sẽ cười cho.

Mụ vợ nổi trận lôi đình tát vào mặt ông lão:

- Mày cãi à? Mày dám cãi một bà nhất phẩm phu nhân à? Đi ngay ra biển, nếu không tao sẽ cho người lôi đi.

**242.**

Ông lão đành lủi thủi ra biển. Biển nổi sóng mù mịt. Ông lão gọi cá vàng. Con cá bơi đến hỏi:

- Ông lão ơi! Ông cần gì thế?

Ông lão chào con cá và nói:

- Mụ vợ tôi lại nổi cơn điên rồi. Nó không muốn làm bà nhất phẩm phu nhân nữa, nó muốn làm nữ hoàng.

Con cá trả lời:

- Thôi đừng lo lắng. Cứ về đi. Trời phù hộ lão. Mụ già sẽ là nữ hoàng.

Ông lão trở về và thấy trước mặt cung điện nguy nga, mụ vợ lão đã thành nữ hoàng đang ngồi ở bàn tiệc. Bọn thị vệ đang rót mời mụ những thứ rượu quý của các nước phương xa và dâng cho mụ những thứ bánh rất ngon lành. Xung quanh lại có cả một đội vệ binh gươm giáo chỉnh tề đứng đầu. Ông lão trông thấy, hoảng sợ, cúi rạp xuống đất chào mụ vợ và nói:

- Kính chào nữ hoàng. Chắc bây giờ nữ hoàng đã thoả lòng rồi chứ?

Mụ vợ không thèm nhìn, ra lệnh đuổi đi. Bọn thị vệ xô tới đẩy ông lão ra ngoài, bọn vệ binh cũng chạy đến tuốt gươm doạ chém.

**243.**

Được ít tuần, mụ vợ lại nổi cơn thịnh nộ. Mụ sai người đi bắt ông lão đến. Mụ bảo:

- Mày hãy đi tìm con cá, bảo nó tao không muốn làm nữ hoàng, tao muốn làm Long Vương ngự trên mặt biển, để con cá vàng hầu hạ tao và làm theo ý muốn của tao.

Ông lão không dám trái lời mụ. Ông lại đi ra biển. Một cơn dông tố kinh khủng kéo đến, mặt biển nổi sóng ầm ầm. Ông lão gọi con cá vàng. Con cá bơi đến hỏi:

- Ông lão có việc gì thế? Ông lão cần gì?

Ông lão chào con cá và nói:

- Cá ơi, giúp tôi với! Thương tôi với! Tôi sống làm sao được với mụ vợ quái ác này! Bây giờ mụ ấy không muốn làm nữ hoàng nữa, mụ muốn làm Long Vương ngự trên mặt biển, để bắt cá vàng phải hầu hạ mụ và làm theo ý muốn của mụ.

Con cá vàng không nói gì, quẫy đuôi lặn sâu xuống biển. Ông lão đứng trên bờ đợi mãi không thấy nó lên trả lời, mới trở về.

Đến nơi, ông sửng sốt, lâu đài, cung điện biến đâu mất; trước mắt ông lão lại thấy túp lều nát ngày xưa, và trên bậc cửa, mụ vợ đang ngồi trước cái máng lợn sứt mẻ.

**244.**

Nhân buổi ế hàng, năm ông thầy bói ngồi chuyện gẫu với nhau. Thầy nào cũng phàn nàn không biết hình thù con voi nó như thế nào. Chợt nghe người ta nói có voi đi qua, năm thầy chung nhau tiền biếu người quản voi, xin cho voi dừng lại để cùng xem.

Thầy thì sờ voi, thầy thì sờ ngà, thầy thì sờ tai, thầy thì sờ chân, thầy thì sờ đuôi.

Đoạn, năm thầy ngồi bàn tán với nhau

Thầy sờ vòi bảo:

- Tưởng con voi nó thế nào, hoá ra nó sun sun như con đỉa.

Thầy sờ ngà bảo:

- Không phải! Nó chần chẫn như cái đòn càn.

Thầy sờ tai bảo:

- Đâu có! Nó bè bè như cái quạt thóc.

Thầy sờ chân cãi:

- Ai bảo! Nó sừng sững như cái cột đình.

Thầy sờ đuôi lại nói:

- Các thầy nói không đúng cả. Chính nó tun tủn như cái chổi sể cùn.

Năm thầy, thầy nào cũng cho là mình nói đúng, không ai chịu ai, thành ra xô xát, đánh nhau tọac đầu, chảy máu.

**245.**

Cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay, bác Tai và lão Miệng từ xưa vẫn sống với nhau rất thân thiết. Bỗng một hôm, cô Mắt đến than thở với cậu Chân, cậu Tay rằng:

- Bác Tai, hai anh và tôi làm việc mệt nhọc quanh năm, còn lão Miệng chẳng làm gì cả, chỉ ngồi ăn không. Nay, chúng ta đừng làm gì nữa, thử xem lão Miệng có sống được không.

Cậu Chân, cậu Tay cũng nói:

- Phải đấy! Chúng ta phải đi nói cho lão Miệng biết để lão tự lo lấy. Chúng ta vất vả nhiều rồi. Nay đã đến lúc lão phải tự mình đi tìm lấy thức ăn, xem lão có làm nổi không nào.

Cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay cùng kéo nhau đến nhà lão Miệng. Đi ngang qua nhà bác Tai, họ thấy bác ngồi im lặng như nghe ngóng điều gì. Cả ba cùng chạy vào nói:

- Bác Tai ơi, bác có đi cùng chúng cháu đến nhà lão Miệng không? Chúng cháu đến nói cho lão biết từ chúng cháu không làm cho lão ăn nữa. Chúng cháu cũng như bác, lâu nay vất vả nhiều rồi, nay phải nghỉ ngơi mới được.

**246.**

Bốn người hăm hở đến nhà lão Miệng. Đến nơi họ không chào chẳng hỏi gì cả, cậu Chân, cậu Tay nói thẳng với lão:

- Chúng tôi hôm nay đến không phải để thăm hỏi, trò chuyện gì với ông, mà để nói cho ông biết: Từ nay chúng tôi không làm để nuôi ông nữa. Lâu nay, chúng tôi đã cực khổ, vất vả vì ông nhiều rồi.

Lão Miệng nghe nói, rất lấy làm ngạc nhiên. Lão nói:

- Có chuyện gì muốn bàn với nhau thì hãy vào nhà đã, làm gì mà nóng thế?

Bác Tai, cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay đều lắc đầu mà rằng:

- Không, không phải bàn bạc gì nữa, từ nay trở đi, ông phải lo lấy mà sống. Còn chúng tôi, chúng tôi sẽ không làm gì cả. Xưa nay, chúng tôi có biết cái gì ngọt bùi ngon lành mà làm cho cực!

Nói rồi, cả bọn kéo nhau về.

Từ hôm đó, bác Tai, cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay không làm gì nữa. Một ngày, hai ngày, rồi ba ngày, cả bọn thấy mệt mỏi, rã rời.

**247.**

Bác Tai cố nói với cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay:

- Chúng ta lầm rồi các cháu ạ! Chúng ta nếu không làm cho lão Miệng có cái ăn thì chúng ta sẽ bị tê liệt cả. Lão Miệng không đi làm, nhưng lão có công việc là nhai. Như vậy cũng là làm việc chứ không phải là ăn không ngồi rồi. Trước kia sống với nhau thân thiết như thế, nay tự dưng chúng ta gây nên chuyện. Lão Miệng có cái ăn thì chúng ta mới khoẻ khoắn được. Chúng ta nên đến nói lại với lão Miệng, các cháu có đi không?

Cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay cố gượng dậy đi theo bác Tai đến nhà lão Miệng. Đến nơi, họ thấy lão Miệng cũng nhợt nhạt cả hai môi, hai hàm khô như rang, không buồn nhếch mép. Bác Tai, cô Mắt vực lão Miệng dậy. Còn cậu Chân, cậu Tay vội vã đi tìm thức ăn. Lão Miệng ăn xong, dần dần tỉnh lại. Bác Tai, cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay tự nhiên thấy đỡ mệt nhọc, rồi thấy trong mình khoan khoái như trước. Từ đó, lão Miệng, bác Tai, cô Mắt, cậu Chân, cậu Tay lại thân mật sống với nhau, mỗi người một việc, không ai tị ai cả.

**248.**

Bà đỡ Trần là người huyện Đông Triều. Một đêm nọ nghe tiếng gõ cửa, bà mở cửa nhìn thì chẳng thấy ai, một lát, có con hổ chợt lao tới cõng bà đi. Ban đầu, bà sợ đến chết khiếp, khi tỉnh, thấy hổ dùng một chân ôm lấy bà chạy như bay, hễ gặp bụi rậm, gai góc thì dùng chân trước rẽ lối chạy vào rừng sâu. Tới nơi, hổ thả bà xuống. Thấy một con hổ cái đang lăn lộn, cào đất, bà cho là hổ định ăn thịt mình, run sợ không dám nhúc nhích. Lúc sau hổ đực cầm tay bà nhìn hổ cái, nhỏ nước mắt. Bà nhìn kĩ bụng hổ cái như có cái gì động đậy, biết ngay là hổ sắp đẻ. Sẵn có thuốc mang theo trong túi, bà liền hoà với nước suối cho uống, lại xoa bóp bụng hổ. Lát sau, hổ đẻ được. Hổ đực mừng rỡ đùa giỡn với con, còn hổ cái thì nằm phục xuống, dáng mệt mỏi lắm. Rồi hổ đực quỳ xuống bên một gốc cây, lấy chân đào lên một cục bạc. Bà đỡ biết hổ tặng mình, cầm lấy. Hổ đực đứng dậy đi, quay nhìn bà, bà theo hổ ra khỏi rừng. Được mấy bước, trời sắp sáng, bà giơ tay nói: “Xin chúa rừng quay về”. Hổ vẫn cúi đầu quẫy đuôi, làm ra vẻ tiễn biệt. Bà đi khá xa, hổ liền gầm lên một tiếng rồi bỏ đi. Bà về đến nhà, cân bạc được hơn mười lạng. Năm ấy mất mùa, đói kém, nhờ có số bạc ấy mà bà mới sống qua được.

**249.**

Người kiếm củi tên mỗ ở huyện Lạng Giang, đang bổ củi ở sườn núi, thấy dưới thung lũng phía xa, cây cỏ lay động không ngớt mới vác búa đến xem, thấy một con hổ trán trắng, cúi đầu cào bới đất, nhảy lên, vật xuống, thỉnh thoảng lấy chân móc họng, mở miệng nhe cái răng, máu me, nhớt dãi trào ra. Nhìn kĩ miệng hổ thấy có khúc xương mắc ngang họng, bàn chân hổ thì to, càng móc, khúc xương càng vào sâu. Bác tiều uống rượu say, mạnh bạo trèo lên cây kêu lên: “Cổ họng ngươi đau phải không, đừng cắn ta, ta sẽ lấy xương ra cho”. Hổ nghe thấy, nằm phục xuống, há miệng nhìn bác tiều ra dáng cầu cứu. Bác tiều trèo xuống lấy tay thò vào cổ họng hổ, lấy ra một chiếc xương bò, to như cánh tay. Hổ liếm mép, nhìn bác tiều rồi bỏ đi. Bác tiều nói to: “Nhà ta ở thôn mỗ, hễ được miếng gì lạ thì nhớ nhau nhé”. Sau đó, bác tiều ra về. Một đêm nọ, nghe cửa ngoài có tiếng gầm dài mà sắc. Sớm hôm sau, có một con nai chết ở đó. Hơn mười năm sau, bác tiều già rồi chết. Khi chôn cất, hổ bỗng nhiên đến trước mộ nhảy nhót. Những người đưa đám bỏ chạy cả. Từ xa, nhìn thấy hổ dùng đầu dụi vào quan tài, gầm lên, chạy quanh quan tài vài vòng rồi đi. Từ đó về sau, mỗi dịp ngày giỗ bác tiều, hổ lại đưa dê hoặc lợn đến để ở ngoài cửa nhà bác tiều.

**250.**

Thầy Mạnh Tử, thuở nhỏ, nhà gần nghĩa địa, thấy người ta đào, chôn, lăn, khóc, về nhà cũng bắt trước đào, chôn, lăn khóc. Bà mẹ thấy thế nói: “Chỗ này không phải chỗ con ta ở được”. Rồi, dọn nhà ra gần chợ.

Thầy Mạnh Tử ở gần chợ, thấy người buôn bán điên đảo, về nhà cũng bắt chước nô nghịch cách buôn bán điên đảo. Bà mẹ thấy thế, lại nói: “Chỗ này cũng không phải là chỗ con ta ở được”. Bèn dọn nhà đến ở cạnh trường học.

Thầy Mạnh Tử ở gần trường học, thấy trẻ đua nhau học tập lễ phép, cắp sách vở, về nhà cũng bắt chước học tập lễ phép, cắp sách vở. Bấy giờ bà mẹ mới vui lòng nói: “Chỗ này là chỗ con ta ở được đây”.

Một hôm, thầy Mạnh Tử thấy nhà hàng xóm giết lợn, về hỏi mẹ: “Người ta giết lợn làm gì thế?”. Bà mẹ nói đùa: “Để cho con ăn đấy”. Nói xong, bà nghĩ lại hối rằng: “Ta nói lỡ mồm rồi”. Con ta thơ ấu, trí thức mới mở mang mà ta nói dối nó, thì chẳng ra ta dạy nó nói dối hay sao? Rồi bà đi mua thịt lợn về cho con ăn thật.

**251.**

Thầy Mạnh Tử ở gần trường học, thấy trẻ đua nhau học tập lễ phép, cắp sách vở, về nhà cũng bắt chước học tập lễ phép, cắp sách vở. Bấy giờ bà mẹ mới vui lòng nói: “Chỗ này là chỗ con ta ở được đây”.

Một hôm, thầy Mạnh Tử thấy nhà hàng xóm giết lợn, về hỏi mẹ: “Người ta giết lợn làm gì thế?”. Bà mẹ nói đùa: “Để cho con ăn đấy”. Nói xong, bà nghĩ lại hối rằng: “Ta nói lỡ mồm rồi”. Con ta thơ ấu, trí thức mới mở mang mà ta nói dối nó, thì chẳng ra ta dạy nó nói dối hay sao? Rồi bà đi mua thịt lợn về cho con ăn thật.

Lại một hôm thầy Mạnh Tử đang đi học, bỏ học về nhà chơi. Bà mẹ đang ngồi dệt cửi, trông thấy, liền cầm dao cắt đứt tấm vải đang dệt trên khung, mà nói rằng: “Con đi học mà bỏ học thì cũng như ta đang dệt tấm vải này mà cắt đứt đi vậy”.

Từ hôm đó thầy Mạnh Tử học tập rất chuyên cần rồi về sau thành một bậc đại hiền. Thế chẳng nhờ có cái công giáo dục quý báu của bà mẹ hay sao?

**252.**

Ấy đấy, cái mùa xuân thần thánh của tôi làm cho người ta muốn phát điên lên như thế ấy. Ngồi yên không chịu được. Nhựa sống ở trong người căng lên như máu căng lên trong lộc của loài nai, như mầm non của cây cối, nằm im mãi không chịu được, phải trồi ra thành những cái lá nhỏ li ti giơ tay vẫy những cặp uyên ương đứng cạnh.

Cùng với mùa xuân trở lại, tim người ta dường như cũng trẻ hơn ra, và đập mạnh hơn trong những ngày đông tháng giá. Lúc ấy, đường sá không còn lầy lội nữa mà là cái rét ngọt ngào, chớ không còn tê buốt căm căm nữa.

Y như những con vật nằm thu hình một nơi trốn rét thấy nắng ấm trở về thì lại bò ra để nhảy nhót kiếm ăn, anh cũng “sống” lại và thèm khát yêu thương thực sự. Ra ngoài trời, thấy ai cũng muốn yêu thương, về đến nhà lại cũng thấy yêu thương nữa.

**253.**

Càng đổ dần về hướng mũi Cà Mau thì sông ngòi, kênh rạch càng bủa giăng chi chít như mạng nhện. Trên thì trời xanh, dưới thì nước xanh, chung quanh mình cũng chỉ toàn một sắc xanh cây lá. Tiếng rì rào bất tận của những khu rừng xanh bốn mùa, cùng tiếng sóng rì rào từ biển Đông và vịnh Thái Lan ngày đêm không ngớt vọng về trong hơi gió muối – thứ âm thanh đơn điệu triền miên ấy ru ngủ thính giác, càng làm mòn mỏi và đuối dần đi tác dụng phân biệt của thị giác con người trước cái quang cảnh chỉ lặng lẽ một màu xanh đơn điệu.

Từ khi qua Chà Là, Cái Keo... rồi bỏ con sông Bảy Háp xuôi thuyền trôi theo dòng, thì tôi bắt đầu có cái cảm giác trên đây... Ở đây, người ta gọi tên đất, tên sông không phải bằng những danh từ mĩ lệ, mà cứ theo đặc điểm riêng biệt của nó mà gọi thành tên.

**254.**

Từ khi qua Chà Là, Cái Keo... rồi bỏ con sông Bảy Háp xuôi thuyền trôi theo dòng, thì tôi bắt đầu có cái cảm giác trên đây... Ở đây, người ta gọi tên đất, tên sông không phải bằng những danh từ mĩ lệ, mà cứ theo đặc điểm riêng biệt của nó mà gọi thành tên. Chẳng hạn như gọi rạch Mái Giầm, vì hai bên bờ rạch mọc toàn những cây mái giầm cọng tròn xốp nhẹ, trên chỉ xoà ra độc một cái lá xanh hình chiếc bơi chèo nhỏ; gọi là kênh Bọ Mắt vì ở đó tụ tập không biết cơ man nào là bọ mắt, đen như hạt vừng, chúng cứ bay theo thuyền từng bầy như những đám mây nhỏ, ta bị nó đốt vào da thịt chỗ nào là chỗ đó ngứa ngáy nổi mẩn đỏ tấy lên; gọi kênh Ba Khía vì ở đó hai bên bờ tập trung toàn những con ba khía, chúng bám đặc sệt quanh các gốc cây (Ba khía là một loại còng biển lai cua, càng sắc tím đỏ, làm mắm xé ra trộn tỏi ớt ăn rất ngon). Còn như xã Năm Căn thì nghe nói ngày xưa trên bờ sông chỉ độc có một cái lán năm gian của những người tới đốn củi hầm than dựng nên, cũng như Cà Mau là nói trại đi theo chữ tức khơ mâu, tiếng Miên nghĩa là “nước đen”.

**255.**

Thuyền chúng tôi chèo thoát qua kênh Bọ Mắt, đổ ra con sông Cửa Lớn, xuôi về Năm Căn. Dòng sông Năm Căn mênh mông, nước ầm ầm đổ ra biển ngày đêm như thác, cá nước bơi hàng đàn đen trũi nhô lên hụp xuống như người bơi ếch giữa những đầu sóng trắng. Thuyền xuôi giữa dòng con sông rộng hơn ngàn thước, trông hai bên bờ, rừng đước dựng lên cao ngất như hai dãy trường thành vô tận. Cây đước mọc dài theo bãi, theo từng lứa trái rụng, ngọn bằng tăm tắp, lớp này chồng lên lớp kia ôm lấy dòng sông, đắp từng bậc màu xanh lá mạ, màu xanh rêu, màu xanh chai lọ... loà nhoà ẩn hiện trong sương mù và khói sóng ban mai.

Chợ Năm Căn nằm sát bên bờ sông, ồn ào, đông vui, tấp nập. Vẫn là cái quang cảnh quen thuộc của một xóm chợ vùng rừng cận biển thuộc tỉnh Bạc Liêu, với những túp lều lá thô sơ kiểu cổ xưa nằm bên cạnh những ngôi nhà gạch văn minh hai tầng, những đống gỗ cao như núi chất dựa bờ, những cột đáy, thuyền chài, thuyền lưới, thuyền buôn dập dềnh trên sóng...

**256.**

Chợ Năm Căn nằm sát bên bờ sông, ồn ào, đông vui, tấp nập. Vẫn là cái quang cảnh quen thuộc của một xóm chợ vùng rừng cận biển thuộc tỉnh Bạc Liêu, với những túp lều lá thô sơ kiểu cổ xưa nằm bên cạnh những ngôi nhà gạch văn minh hai tầng, những đống gỗ cao như núi chất dựa bờ, những cột đáy, thuyền chài, thuyền lưới, thuyền buôn dập dềnh trên sóng... Nhưng Năm Căn còn có cái bề thế của một trấn “anh chị rừng xanh” đứng kiêu hãnh phô phang sự trù phú của nó trên vùng đất cuối cùng của Tổ quốc. Những bến vận hà nhộn nhịp dọc dài theo sông; những lò than hầm gỗ đước sản xuất loại than củi nổi tiếng nhất của miền Nam; những ngôi nhà bè ban đêm dưới ánh đèn măng-sông chiếu rực trên mặt nước như những khu phố nổi, và nơi đây người ta có thể cập thuyền lại, bước sang gọi một món xào, món nấu Trung Quốc hoặc một đĩa thịt rừng nướng ướp kiểu địa phương kèm theo vài cút rượu, ngoài ra còn có thể mua từ cây kim cuộn chỉ, những vật dụng cần thiết, một bộ quần áo may sẵn hay một món nữ trang đắt giá chẳng hạn, mà không cần phải bước ra khỏi thuyền.

**257.**

Em gái tôi tên là Kiều Phương, nhưng tôi quen gọi nó là Mèo bởi vì mặt nó luôn bị chính nó bôi bẩn. Nó vui vẻ chấp nhận cái tên tôi tặng cho và hơn thế, còn dùng để xưng hô với bạn bè. Mèo rất hay lục lọi các đồ vật với một sự thích thú đến khó chịu.

- Này, em không để chúng nó yên được à?

Nó vênh mặt:

- Mèo mà lại! Em không phá là được…

Một hôm, tôi bắt gặp nó nhào một thứ bột gì đó đen sì, trông rất sợ, thỉnh thoảng lại bôi ra cổ tay. Trời ạ, thì ra nó chế thuốc vẽ. Thảo nào các đít xoong chảo bị nó cạo trắng cả. Tôi quyết định bí mật theo dõi em gái tôi. Sau khi có vẻ đã hài lòng, nó lôi trong túi ra bốn lọ nhỏ, cái màu đỏ, cái màu vàng, cái màu xanh lục… đều do nó tự chế. Nó đưa mắt canh chừng rồi lại nhét tất cả vào túi sau khi cho màu đen nhọ nồi vào một cái lọ còn bỏ không. Xong, nó vui vẻ chạy đi làm những việc bố mẹ tôi phân công, vừa làm vừa hát, có vẻ vui lắm.

**258.**

Nhưng mọi bí mật của Mèo cuối cùng cũng bị bại lộ. Hôm đó chú Tiến Lê - hoạ sĩ, bạn thân của bố tôi - đưa theo bé Quỳnh đến chơi. Vớ được bạn gái, nó mừng quýnh lên. Hai đứa lôi nhau ra vườn. Tại đây, Mèo đưa toàn bộ những bức tranh nó vẽ giấu ra cho bé Quỳnh xem. Chỉ thấy bé Quỳnh thỉnh thoảng lại reo lên khe khẽ. Lát sau, bé Quỳnh chạy vào thì thầm gì đó với chú Tiến Lê khiến chú phải xin phép bố tôi theo bé Quỳnh ra vườn. Lúc đó, tôi đang mải mê với chiếc diều nên không biết có chuyện gì xảy ra. Chỉ thấy từ ngoài vườn trở vào, mặt chú Tiến Lê rạng rỡ lắm:

- Anh chị có phúc lớn rồi. Anh có biết con gái anh là một thiên tài hội hoạ không?

Chú trải sáu bức tranh do Mèo vẽ ra trước mặt bố tôi. Đến lượt bố tôi ngây người ra như không tin vào mắt mình.

- Con gái tôi vẽ đây ư? Chả lẽ lại đúng là nó, cái con Mèo hay lục lọi ấy!

Và ông không kìm được, ôm thốc Mèo lên:

- Ôi, con đã cho bố một bất ngờ quá lớn.

**259.**

Kể từ hôm đó, mặc dù mọi chuyện vẫn như cũ trong căn nhà của chúng tôi, nhưng tôi luôn luôn cảm thấy mình bất tài nên bị đẩy ra ngoài. Những lúc ngồi bên bàn học, tôi chỉ muốn gục xuống khóc.

Tôi chẳng tìm thấy ở tôi một năng khiếu gì. Và không hiểu vì sao tôi không thể thân với Mèo như trước kia được nữa. Chỉ cần một lỗi nhỏ ở nó là tôi gắt um lên.

Tôi quyết định làm một việc mà tôi vẫn coi khinh: xem trộm những bức tranh của Mèo. Dường như mọi thứ có trong ngôi nhà của chúng tôi đều được nó đưa vào tranh. Mặc dù nó vẽ bằng những nét to tướng, nhưng ngay cả cái bát múc cám lợn, sứt một miếng cũng trở nên ngộ nghĩnh. Con mèo vằn vào tranh, to hơn cả con hổ nhưng nét mặt lại vô cùng dễ mến. Có cảm tưởng nó biết mọi việc chúng tôi làm và lơ đi vì không chấp trẻ em.

Gấp lại những bức tranh của Mèo, tôi lén trút ra một tiếng thở dài…

**260.**

Bố mẹ tôi hào hứng mua sắm cho em gái tôi tất cả những gì cần cho công việc vẽ. Chú Tiến Lê tặng “đồng nghiệp” hẳn một hộp màu ngoại xịn. Chỉ có mặt Mèo là không thay đổi. Lúc nào cũng lem nhem, bị tôi quát thì xìu xuống, miệng dẩu ra. Tôi từng thấy nó rất ngộ với vẻ mặt ấy. Nhưng đấy là trước kia. Bây giờ tôi cảm thấy nó như chọc tức tôi…

Rồi cả nhà – trừ tôi – vui như tết khi bé Phương, qua giới thiệu của chú Tiến Lê, được mời tham gia trại thi vẽ quốc tế. Luật của cuộc thi là thí sinh phải vẽ một bức tranh theo đề tài tự chọn ngay trước mắt ban giám khảo. Trước khi đi thi, nó có vẻ cứ hay xét nét tôi, khiến tôi rất khó chịu. Nó nhập tâm lời dạy của chú Tiến Lê: “Cháu hãy vẽ cái gì thân thuộc nhất với cháu”.

Một tuần sau em gái tôi trở về trong vòng tay dang sẵn của cả bố và mẹ tôi: Bức tranh của nó được trao giải nhất. Nó lao vào ôm cổ tôi, nhưng tôi viện cớ đang dở việc đẩy nhẹ nó ra. Tuy thế, nó vẫn kịp thì thầm vào tai tôi: “Em muốn cả anh cùng đi nhận giải”.

**261.**

Trong gian phòng lớn tràn ngập ánh sáng, những bức tranh của thí sinh treo kín bốn bức tường. Bố, mẹ tôi kéo tôi chen qua đám đông để xem bức tranh của Kiều Phương đã được đóng khung, lồng kính. Trong tranh, một chú bé đang ngồi nhìn ra ngoài cửa sổ, nơi bầu trời trong xanh. Mặt chú bé như tỏa ra một thứ ánh sáng rất lạ. Toát lên từ cặp mắt, tư thế ngồi của chú không chỉ sự suy tư mà còn rất mơ mộng nữa. Mẹ hồi hộp thì thầm vào tai tôi:

- Con có nhận ra con không?

Tôi giật sững người. Chẳng hiểu sao tôi phải bám chặt lấy tay mẹ. Thoạt tiên là sự ngỡ ngàng, rồi đến hãnh diện, sau đó là xấu hổ. Dưới mắt em tôi, tôi hoàn hảo đến thế kia ư? Tôi nhìn như thôi miên vào dòng chữ đề trên bức tranh: “Anh trai tôi”. Vậy mà dưới mắt tôi thì…

- Con đã nhận ra con chưa? – Mẹ vẫn hồi hộp.

Tôi không trả lời mẹ vì tôi muốn khóc quá. Bởi nếu nói được với mẹ, tôi sẽ nói rằng: “Không phải con đâu. Đây là tâm hồn và lòng nhân hậu của em con đấy”.

**262.**

Buổi sáng hôm ấy, đã quá trễ giờ đến lớp, tôi rất sợ bị quở mắng, càng sợ vì thầy Ha-men đã dặn trước rằng thầy sẽ hỏi bài chúng tôi về các phân từ mà tôi chẳng thuộc lấy một chữ. Tôi thoáng nghĩ hay là trốn học và rong chơi ngoài đồng nội.

Trời sao mà ấm đến thế, trong trẻo đến thế!

Nghe thấy sáo hót ven rừng và trên cánh đồng Ríp-pe, sau xưởng cưa, lính Phổ đang tập. Tất cả những cái đó cám dỗ tôi hơn là quy tắc về phân từ; nhưng tôi cưỡng lại được, và ba chân bốn cẳng chạy đến trường.

Khi qua trước trụ sở xã, tôi thấy có nhiều người đứng trước bảng dán cáo thị có lưới che. Từ hai năm nay, chính từ chỗ ấy, lan đến chúng tôi mọi tin chẳng lành, những cuộc thất trận, những vụ trưng thu, những mệnh lệnh của ban chỉ huy Đức; và tôi nghĩ mà không dừng chân: “Lại có chuyện gì nữa đây?”.

**263.**

Thông thường, bắt đầu buổi học, tiếng ồn ào như vỡ chợ vang ra tận ngoài phố, nào tiếng ngăn bàn đóng mở, tiếng mọi người vừa đồng thanh nhắc lại rất to các bài học, vừa bịt tai lại cho dễ thuộc và tiếng chiếc thước kẻ to tướng của thầy gõ xuống bàn:

- Yên một chút nào!

Tôi định nhân lúc ồn ào, hỗn độn ấy lẻn vào chỗ ngồi để không ai trông thấy; nhưng đúng ngày hôm đó, mọi sự đều bình lặng y như một buổi sáng chủ nhật. Qua cửa sổ mở, tôi thấy các bạn đã ngồi vào chỗ, và thầy Ha-men đi đi lại lại với cây thước sắt khủng khiếp kẹp dưới nách. Phải mở cửa đi vào giữa sự lặng ngắt đó, các bạn tưởng tượng xem tôi đỏ mặt tía tai và sợ đến chừng nào!

Thế mà không. Thầy Ha-men nhìn tôi chẳng giận dữ và bảo tôi thật dịu dàng

- Phrăng, vào chỗ nhanh lên con; lớp sắp bắt đầu học mà vắng mặt con.

**264.**

Tôi bước qua ghế dài và ngồi ngay xuống trước bàn mình. Chỉ đến lúc ấy, đã hơi hoàn hồn, tôi mới nhận ra thầy giáo chúng tôi mặc chiếc áo rơ-đanh-gốt màu xanh lục, diềm lá sen gấp nếp mịn và đội cái mũ tròn bằng lụa đen thêu mà thầy chỉ dùng vào những hôm có thanh tra hoặc phát phần thưởng. Ngoài ra, lớp học có cái gì đó khác thường và trang trọng. Nhưng điều làm tôi ngạc nhiên hơn cả, là trông thấy ở phía cuối lớp, trên những hàng ghế thường bỏ trống, dân làng ngồi lặng lẽ giống như chúng tôi, cụ già Hô-de, trước đây là xã trưởng với cái mũ ba sừng, bác phát thư trước đây, và nhiều người khác nữa.

Ai nấy đều có vẻ buồn rầu; và cụ Hô-de mang theo quyển tập đánh vần cũ đã sờn mép để mở rộng trên lòng, cặp kính lớn đặt ngang trang sách.

Tôi còn đang ngạc nhiên về tất cả những điều đó thì thầy Ha-men đã bước lên bục, rồi vẫn với giọng dịu dàng và trang trọng như lúc tôi mới vào, thầy nói với chúng tôi:

- Các con ơi, đây là lần cuối cùng thầy dạy các con.

**265.**

Bài học Pháp văn cuối cùng của tôi!...

Mà tôi thì mới biết viết tập toạng! Vậy là sẽ chẳng bao giờ được học nữa ư, phải dừng ở đó ư!... Giờ đây tôi tự giận mình biết mấy về thời gian bỏ phí, về những buổi trốn học đi bắt tổ chim hoặc trượt trên hồ. Những cuốn sách vừa nãy tôi còn thấy chán ngán đến thế, mang nặng đến thế, quyển ngữ pháp, quyển thánh sử của tôi giờ đây dường như những người bạn cố tri mà tôi sẽ rất đau lòng phải giã từ. Cũng giống như thầy Ha-men. Cứ nghĩ thầy sắp ra đi và tôi không còn được gặp thầy nữa, là tôi quên cả những lúc thầy phạt, thầy vụt thước kẻ.

Tội nghiệp thầy!

Chính để tôn vinh buổi học cuối cùng này mà thầy đã vận y phục đẹp ngày chủ nhật và bây giờ tôi hiểu vì sao các cụ già trong làng lại đến ngồi ở cuối lớp học. Điều đó như nói rằng các cụ tiếc đã không lui tới ngôi trường này thường xuyên hơn. Dường như đó cũng là một cách để tạ ơn thầy giáo chúng tôi về bốn mươi năm phụng sự hết lòng, và để trọn đạo với Tổ quốc đang ra đi…

**266.**

Tôi đang suy nghĩ mung lung thì bỗng nghe gọi tên mình. Đến lượt tôi đọc bài. Giá mà tôi đọc được trót lọt cái quy tắc về phân từ hay ho ấy, đọc thật to, thật dõng dạc, không phạm một lỗi nào thì dù có phải đánh đổi gì cũng cam; nhưng tôi lúng túng ngay từ đầu và tôi cứ đứng đung đưa người trước chiếc ghế dài, lòng rầu rĩ, không dám ngẩng đầu lên. Tôi nghe thấy thầy Ha-men bảo tôi:

- Phrăng ạ, thầy sẽ không mắng con đâu, con bị trừng phạt thế là đủ rồi… con thấy đó. Ngày nào người ta cũng tự nhủ: “Chà! Còn khối thì giờ. Ngày mai ta sẽ học”. Và rồi con thấy điều gì xảy đến… Ôi! Tai hoạ lớn của xứ An-dát chúng ta là bao giờ cũng hoãn việc học đến ngày mai. Giờ đây những kẻ kia có quyền bảo chúng ta rằng: “Thế nào! Các người tự nhận là dân Pháp, vậy mà các người chẳng biết đọc, biết viết tiếng của các người!...” Dù thế nào, thì Phrăng tội nghiệp của thầy ạ, con vẫn chưa phải là người đáng tội nhất! Mà tất cả chúng ta ai cũng có phần đáng tự chê trách.

**267.**

Thế rồi, từ điều này sang điều khác, thầy Ha-men nói với chúng tôi về tiếng Pháp, bảo rằng đó là ngôn ngữ hay nhất thế giới, trong sáng nhất, vững vàng nhất: phải giữ lấy nó trong chúng ta và đừng bao giờ quên lãng nó, bởi vì khi một dân tộc rơi vào vòng nô lệ, chừng nào họ vẫn giữ vững tiếng nói của mình thì chẳng khác gì nắm được chìa khoá chốn lao tù…

Rồi thầy cầm một quyển ngữ pháp và đọc bài học cho chúng tôi. Tôi kinh ngạc thấy sao mình hiểu đến thế. Tất cả những điều thầy nói, tôi thấy thật dễ dàng, dễ dàng. Tôi cũng cho là chưa bao giờ mình chăm chú nghe đến thế, và cả thầy giáo nữa, chưa bao giờ thầy kiên nhẫn giảng giải đến thế. Cứ như thể trước khi ra đi, con người tội nghiệp muốn truyền thụ toàn bộ tri thức của mình, muốn đưa ngay một lúc tri thức ấy vào đầu óc chúng tôi.

**268.**

Xong bài giảng, chuyển sang viết tập. Thầy Ha-men đã chuẩn bị cho ngày hôm đó những tờ mẫu mới tinh, trên có viết bằng “chữ rông” thật đẹp: Pháp, An-dát, Pháp, An-dát. Những tờ mẫu treo trước bàn học trông như những lá cờ nhỏ bay phấp phới khắp xung quanh lớp. Ai nấy đều chăm chú hết sức và cứ im phăng phắc! Chỉ nghe thấy tiếng ngòi bút sột soạt trên giấy. Có lúc những con bọ dừa bay vào nhưng chẳng ai để ý, ngay cả những trò nhỏ nhất cũng vậy, chúng đang cặm cụi vạch những nét sổ với một tấm lòng, một ý thức, như thể cái đó cũng là tiếng Pháp… Trên mái nhà trường, chim bồ câu gù thật khẽ, và tôi vừa nghe vừa tự nhủ:

- Liệu người ta có bắt cả chúng nó cũng phải hót bằng tiếng Đức không nhỉ?

Chốc chốc, ngước mắt khỏi trang giấy, tôi thấy thầy Ha-men đứng lặng im trên bục và đăm đăm nhìn những đồ vật quanh mình như muốn mang theo trong ánh mắt toàn bộ ngôi trường nhỏ bé của thầy…

**269.**

Chốc chốc, ngước mắt khỏi trang giấy, tôi thấy thầy Ha-men đứng lặng im trên bục và đăm đăm nhìn những đồ vật quanh mình như muốn mang theo trong ánh mắt toàn bộ ngôi trường nhỏ bé của thầy… Bạn nghĩ mà xem! Từ bốn mươi năm nay, thầy vẫn ngồi ở chỗ ấy, với khoảng sân trước mặt và lớp học y nguyên không thay đổi. Có chăng những chiếc ghế dài, những bàn học dùng nhiều đã nhẵn bóng, những cây hồ đào ngoài sân đã lớn, và cây hu-blông tự tay thầy trồng giờ đây quấn quýt quanh các khung cửa sổ lên tận mái nhà. Con người tội nghiệp hẳn phải nát lòng biết mấy khi giã từ tất cả những vật ấy, khi nghe thấy tiếng người em gái đi đi lại lại, đóng hòm xiểng, ở gian phòng bên trên, vì ngày mai họ phải ra đi, rời khỏi xứ sở này mãi mãi.

Tuy nhiên, thầy vẫn đủ can đảm dạy chúng tôi cho đến hết buổi. Sau tiết viết tập đến bài Lịch sử, rồi những trò nhỏ cất tiếng đọc đồng thanh như hát Ba Be Bi Bo Bu. Đằng kia, cuối phòng học, cụ Hô-de đã đeo kính lên, và nâng cuốn sách vỡ lòng bằng hai tay, cụ đánh vần từng chữ theo bọn trẻ. Cả cụ cũng chăm chú, giọng cụ run run vì xúc động; nghe cụ đọc thật kỳ cục, đến nỗi tất cả chúng tôi muốn cười và cũng muốn khóc… Ôi! Tôi sẽ nhớ mãi buổi học cuối cùng này!

**270.**

Đằng kia, cuối phòng học, cụ Hô-de đã đeo kính lên, và nâng cuốn sách vỡ lòng bằng hai tay, cụ đánh vần từng chữ theo bọn trẻ. Cả cụ cũng chăm chú, giọng cụ run run vì xúc động; nghe cụ đọc thật kỳ cục, đến nỗi tất cả chúng tôi muốn cười và cũng muốn khóc… Ôi! Tôi sẽ nhớ mãi buổi học cuối cùng này!

Bỗng đồng hồ nhà thờ điểm mười hai giờ, rồi đến chuông cầu nguyện buổi trưa. Cùng lúc đó, tiếng kèn của bọn lính Phổ đi tập về vang lên ngoài cửa sổ… Thầy Ha-men đứng dậy trên bục, người tái nhợt. Chưa bao giờ tôi cảm thấy thầy lớn lao đến thế.

- Các bạn, thầy nói, hỡi các bạn, tôi… tôi…

Nhưng cái gì đó khiến thầy nghẹn ngào, không nói được hết câu.

Thầy bèn quay về phía bảng, cầm một hòn phấn và dằn mạnh hết sức, thầy cố viết thật to:

“NƯỚC PHÁP MUÔN NĂM!”.

Rồi thầy đứng đó, đầu dựa vào tường, và chẳng nói, giơ tay ra hiệu cho chúng tôi:

“Kết thúc rồi… đi đi thôi!”.

**271.**

Cây tre là người bạn thân của nông thôn Việt Nam, bạn thân của nhân dân Việt Nam.

Nước Việt Nam xanh muôn ngàn cây lá khác nhau. Cây nào cũng đẹp, cây nào cũng quý, nhưng thân thuộc nhất vẫn là cây tre nứa. Tre Đồng Nai, nứa Việt Bắc, tre ngút ngàn Điện Biên Phủ, luỹ tre thân mật làng tôi... đâu đâu ta cũng có nứa tre làm bạn.

Tre, nứa, trúc, mai, vầu mấy chục loại khác nhau, nhưng cùng một mầm non măng mọc thẳng. Vào đâu tre cũng sống, ở đâu tre cũng xanh tốt. Dáng tre vươn mộc mạc, màu tre tươi nhũn nhặn. Rồi tre lớn lên, cứng cáp, dẻo dai, vững chắc. Tre trông thanh cao, giản dị, chí khí như người.

Nhà thơ có lần ca ngợi:

Bóng tre trùm mát rượi.

Bóng tre trùm lên âu yếm làng, bản, xóm, thôn. Dưới bóng tre của ngàn xưa, thấp thoáng mái đình mái chùa cổ kính. Dưới bóng tre xanh, ta gìn giữ một nền văn hoá lâu đời.

**272.**

Dưới bóng tre của ngàn xưa, thấp thoáng mái đình mái chùa cổ kính. Dưới bóng tre xanh, ta gìn giữ một nền văn hoá lâu đời. Dưới bóng tre xanh, đã từ lâu đời, người dân cày Việt Nam dựng nhà, dựng cửa, vỡ ruộng, khai hoang. Tre ăn ở với người, đời đời, kiếp kiếp. Tre, nứa, mai, vầu giúp người trăm nghìn công việc khác nhau. Tre là cánh tay của người nông dân:

Cánh đồng ta năm đôi ba vụ

Tre với người vất vả quanh năm.

Tre với người như thế đã mấy nghìn năm. Một thế kỷ “văn minh”, “khai hoá” của thực dân cũng không làm ra được một tấc sắt. Tre vẫn phải còn vất vả mãi với người. Cối xay tre nặng nề quay, từ nghìn đời nay, xay nắm thóc.

Trong mỗi gia đình nông dân Việt Nam, tre là người nhà, tre khăng khít với đời sống hàng ngày.

Giang chẻ lạt, buộc mềm, khít chặt như những mối tình quê cái thuở ban đầu thường nỉ non dưới bóng tre, bóng nứa:

Lạt này gói bánh chưng xanh

Cho mai lấy trúc, cho anh lấy nàng...

**273.**

Tre còn là nguồn vui duy nhất của tuổi thơ. Các em bé còn có đồ chơi gì nữa ngoài mấy que chuyền đánh chắt bằng tre.

Tuổi già hút thuốc làm vui. Với chiếc điếu cày tre là khoan khoái. Nhớ lại vụ mùa trước, nghĩ đến những mùa sau, hay nghĩ đến một ngày mai sẽ khác…

Suốt một đời người, từ thuở lọt lòng trong chiếc nôi tre, đến khi nhắm mắt xuôi tay, nằm trên giường tre, tre với mình, sống có nhau, chết có nhau, chung thuỷ.

Như tre mọc thẳng, con người không chịu khuất.

Người xưa có câu: “Trúc dẫu cháy, đốt ngay vẫn thẳng”. Tre là thẳng thắn, bất khuất! Ta kháng chiến, tre lại là đồng chí chiến đấu của ta. Tre vốn cùng ta làm ăn, lại vì ta mà cùng ta đánh giặc.

Buổi đầu, không một tấc sắt trong tay, tre là tất cả, tre là vũ khí. Muôn ngàn đời biết ơn chiếc gậy tầm vông đã dựng lên thành đồng Tổ quốc! Và sông Hồng bất khuất có cái chông tre.

Gậy tre, chông tre chống lại sắt thép của quân thù. Tre xung phong vào xe tăng, đại bác. Tre giữ làng, giữ nước, giữ mái nhà tranh, giữ đồng lúa chín. Tre hi sinh để bảo vệ con người. Tre, anh hùng lao động! Tre, anh hùng chiến đấu!

**274.**

Nhạc của trúc, nhạc của tre là khúc nhạc của đồng quê. Nhớ một buổi trưa nào, nồm nam cơn gió thổi, khóm tre làng rung lên man mác khúc nhạc đồng quê.

Diều bay, diều lá tre bay lưng trời…

Sáo tre, sáo trúc vang lưng trời…

Gió đưa tiếng sáo, gió nâng cánh diều.

Trời cao lồng lộng, đồng ruộng mênh mông hãy lắng nghe tiếng hát giữa trời cao của trúc, của tre…

“Tre già măng mọc”. Măng mọc trên phù hiệu ở ngực thiếu nhi Việt Nam, lứa măng non của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Các em, các em rồi đây lớn lên, sẽ quen dần với sắt, thép và xi măng cốt sắt.

Nhưng, nứa, tre sẽ còn mãi với các em, còn mãi với dân tộc Việt Nam, chia bùi sẻ ngọt của những ngày mai tươi hát, còn mãi với chúng ta, vui hạnh phúc, hoà bình.

Ngày mai, trên đất nước này, sắt, thép có thể nhiều hơn tre, nứa. Nhưng, trên đường trường ta dấn bước, tre xanh vẫn là bóng mát. Tre vẫn mang khúc nhạc tâm tình. Tre sẽ càng tươi những cổng chào thắng lợi. Những chiếc đu tre vẫn dướn lên bay bổng. Tiếng sáo diều tre cao vút mãi.

**275.**

Lòng yêu nước ban đầu là lòng yêu những vật tầm thường nhất: yêu cái cây trồng ở trước nhà, yêu cái phố nhỏ đổ ra bờ sông, yêu vị thơm chua mát của trái lê mùa thu hay mùa cỏ thảo nguyên có hơi rượu mạnh. Chiến tranh khiến cho mỗi công dân Xô viết nhận ra vẻ thanh tú của chốn quê hương. Người vùng Bắc nghĩ đến cánh rừng bên dòng sông Vi-na hay miền Xu-cô-nô, thân cây mọc là là mặt nước, nghĩ đến những đêm tháng sáu sáng hồng và tiếng “cô nàng” gọi đùa người yêu. Người xứ U-crai-na nhớ bóng thuỳ dương tư lự bên đường, cái bằng lặng của trưa hè vàng ánh, vào lúc ấy, đời sống thấy đầy đủ và phong phú thay, vào lúc ấy, thời gian dường như không trôi đi nữa. Chỉ có tiếng ong bay khẽ xua động cái yên lặng trọng thể. Người xứ Gru-di-a ca tụng khí trời của núi cao, những tảng đá sáng rực và nỗi vui bất chợt của một dòng suối óng ánh bạc, vị mát của nước đóng thành băng, rượu vang cay sẽ tu trong bọc đựng rượu bằng da dê, những lời thân ái giản dị và những tiếng cuối cùng của câu chào tạm biệt vọng lại. Người ở thành Lê-nin-grát bị sương mù quê hương ám ảnh, nhớ dòng sông Nê-va rộng và đường bệ như nước Nga đường bệ, nhớ những tượng bằng đồng tạc những con chiến mã lồng lên, và lá hoa rực rỡ của công viên mùa hè, nhớ phố phường mà mỗi căn nhà là một trang lịch sử.

**276. MẸ ỐM**

|  |  |
| --- | --- |
| Mọi hôm mẹ thích vui chơi  Hôm nay mẹ chẳng nói cười được đâu  Lá trầu khô giữa cơi trầu  Truyện Kiều gấp lại trên đầu bấy nay  Cánh màn khép lỏng cả ngày  Ruộng vườn vắng mẹ cuốc cày sớm trưa  Nắng mưa từ những ngày xưa  Lặn trong đời mẹ đến giờ chưa tan  Khắp người đau buốt, nóng ran  Mẹ ơi! Cô bác xóm làng đến thăm  Người cho trứng, người cho cam  Và anh y sĩ đã mang thuốc vào | Sáng nay trời đổ mưa rào  Nắng trong trái chín ngọt ngào bay hương  Cả đời đi gió đi sương  Bây giờ mẹ lại lần giường tập đi  Mẹ vui, con có quản gì  Ngâm thơ, kể chuyện, rồi thì múa ca  Rồi con diễn kịch giữa nhà  Một mình con sắm cả ba vai chèo  Vì con mẹ khổ đủ điều  Quanh đôi mắt mẹ đã nhiều nếp nhăn  Con mong mẹ khoẻ dần dần  Ngày ăn ngon miệng, đêm nằm ngủ say  Rồi ra đọc sách, cấy cày  Mẹ là Đất Nước, tháng ngày của con…/ |

**277.** **VÀI NÉT RỪNG (Nguyễn Bính)**

|  |  |
| --- | --- |
| Xanh cây xanh cỏ xanh đồi  Xanh rừng xanh núi da trời cũng xanh  Áo choàng cô Mán thanh thanh  Mắt xanh biêng biếc một mình tương tư  Mưa còn mưa giọt gianh thôi  Nắng đỏ loang trên những ngọn đồi  Suối đổ tràn lên bờ cỏ mướt  Núi rừng như sấn lại gần tôi  Năm cánh hoa mua cụp lại rồi  Nắng tàn loang loáng chạy qua soi  Vài cô gái Mán lưng đeo phẻn  Ne một đàn trâu xuống dưới đồi | Cỏ đồi ai nhuộm mà xanh?  Áo em ai nhuộm mà anh thấy chàm?  Da trời ai nhuộm mà lam ?  Tình ta ai nhuộm, ai làm cho phai ?  Đường rừng sỏi đỏ như son  Xe hàng một cỗ theo con ngựa gầy  Lối mòn leo lá luồn cây  Nhá nhem dừng lại quán này, mai xuôi  Nhà em cách bốn quả đồi  Cách ba ngọn suối cách đôi cánh rừng  Nhà em xa cách quá chừng  Em van anh đấy, anh đừng yêu em./ |

**278.**

**MƯA (Nguyễn Bính)**

Chiều ấm mùi hương thoảng gió đưa  
Tà tà mưa bụi rắc thưa thưa  
Cây cam cây quýt cành giao nối  
Lá ngửa lòng tay hoa đón mưa  
  
Nào ai nhìn thấy rõ mưa xuân?  
Tơ nhện vừa giăng sợi trắng ngần  
Bươm bướm cứ bay không ướt cánh  
Người đi trẩy hội tóc phơi trần  
  
Đường mát da chân lúa mát mình  
Đôi bờ cỏ dại nở hoa xanh  
Gò cao đứng sững trâu kềnh bụng  
Nghếch mõm nghe vang trống hội đình  
  
Núi lên gọn nét đá tươi màu  
Xe lửa về Nam chạy chạy mau  
Một toán cò bay là mặt ruộng  
Thành hàng chữ nhất trắng phau phau  
  
Bãi lạnh bờ dâu sẫm lá tơ  
Làng bên ẩm ướt giọng chuông mờ  
Chiều xuân lưu luyến không đành hết  
Lơ lửng mù sương phảng phất mưa/

**279.**

**TIẾNG CHIM TU HÚ (Anh Thơ)**

|  |  |
| --- | --- |
| Nắng hè đỏ hoa gạo Nước sông Thương trôi nhanh. Trên bờ đê bước rảo. Gió nam giỡn lá cành.  Bỗng tiếng chim tu hú Đưa từ vườn vải xa Quả bắt đầu chín lự Ngọt như nỗi nhớ nhà.  Cha già thân tóc bạc Chống gậy bước lên đồi Thương một mùa vải đỏ Má hồng con đang tươi. | Có chàng qua chạm ngõ Bỗng khói lửa ngút trời Con đi đêm súng nổ. Vải rụng bến sông trôi...  Tu hú ơi tu hú. Kêu hoài chi vườn xanh. Ta còn đi đi nữa. Như dòng sông trôi nhanh.  Nhắn với chim tu hú “Cha già vui đợi mong. Mười năm trong khói lửa Má con dù nhạt hồng Nhưng bao nhiêu em gái Đẹp lên mùa vải chín ven sông”/ |

**280.**

**ĐỒNG CHÍ** (**Chính Hữu)**

Quê hương anh nước mặn đồng chua  
Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá  
Anh với tôi đôi người xa lạ  
Tự phương trời chẳng hẹn quen nhau  
Súng bên súng, đầu sát bên đầu  
Đêm rét chung chăn thành đôi tri kỷ  
  
Ruộng nương anh gửi bạn thân cày  
Gian nhà không mặc kệ gió lung lay  
Giếng nước gốc đa nhớ người ra lính  
Anh với tôi biết từng cơn ớn lạnh  
Sốt run người vầng trán ướt mồ hôi  
  
Áo anh rách vai  
Quần tôi có vài mảnh vá  
Miệng cười buốt giá  
Chân không giầy  
Thương nhau tay nắm lấy bàn tay  
Đêm nay rừng hoang sương muối  
Đứng cạnh bên nhau chờ giặc tới  
Đầu súng trăng treo./

**281.**

**NGƯỜI LÍNH** (**Hà Đình Cẩn)**

Tiếng “có” là tôi  
Giữa đội hình tiểu đội  
Mười hai tiếng “Có”  là A   
Ba mươi sáu tiếng “Có” là B  
Một trăm hai mươi tiếng “Có” là C  
Từng khối tiếng “Có” hóa quân cờ  
Trên bản đồ chiến dịch.

Những tiếng “Có” sống với nhau ào ào như chợ vỡ  
Chỉ tép với tôm đã cãi vã mấy năm trời  
Rồi những cuộc hành quân xém mặt  
Tôi đi giữa hai đầu kéo đẩy  
Không thể dừng chân nhặt viên sỏi trong giầy

Đánh vài trận bữa cơm lơ ngơ thừa bát đũa

Những tiếng “Có” ngồi im không muốn xua ruồi

Cả đại đội giờ chỉ còn trung đội

Những tiếng “Có” vô danh nằm lại góc rừng

Tôi đem tiếng “Có” về quê hương biết để làm gì  
Con bỗng gọi tôi vô tình thưa “Có”

Tôi hóa kẻ dở hơi sum họp gia đình  
Bỗng nghẹn thèm nghe mẹ gọi tên xưa…/

**282.** **TIẾNG CHỔI TRE** (**Tố Hữu)**

|  |  |
| --- | --- |
| Những đêm hè Khi ve ve Đã ngủ Trên đường Trần Phú Tiếng chổi tre Xao xác Hàng me Tiếng chổi tre Đêm hè Quét rác...  Những đêm đông Khi cơn giông Vừa tắt Tôi đứng trông Trên đường lặng ngắt Chị lao công Như sắt Như đồng Chị lao công Đêm đông, Quét rác | Sáng mai ra Gánh hàng hoa Xuống chợ. Hoa Ngọc Hà Trên đường rực nở Hương bay xa Thơm ngát Đường ta. Nhớ nghe hoa Người quét rác Đêm qua.  Nhớ em nghe Tiếng chổi tre Chị quét Những đêm hè Đêm đông gió rét Tiếng chổi tre Sớm tối Đi về Giữ sạch lề Đẹp lối. Em nghe! |

**283.**

**BÀI THƠ VỀ TIỂU ĐỘI XE KHÔNG KÍNH** (**Phạm Tiến Duật)**

|  |  |
| --- | --- |
| Không có kính không phải vì xe không có kính. Bom giật, bom rung kính vỡ đi rồi. Ung dung buồng lái ta ngồi. Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.  Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng. Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim. Thấy sao trời và đột ngột cánh chim. Như sa, như ùa vào buồng lái.  Không có kính, ừ thì có bụi, Bụi phun tóc trắng như người già. Chưa cần rửa phì phèo châm điếu thuốc. Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha.  Không có kính, ừ thì ướt áo. Mưa tuôn, mưa xối như ngoài trời. Chưa cần thay, lái trăm cây số nữa. Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi. | Những chiếc xe từ trong bom rơi. Ðã về đây họp thành tiểu đội. Gặp bè bạn suốt dọc đường đi tới. Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi.  Bếp Hoàng Cầm ta dựng giữa trời. Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy. Võng mắc chông chênh đường xe chạy. Lại đi, lại đi trời xanh thêm.  Không có kính rồi xe không có đèn không có mui xe, thùng xe có xước. Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước. Chỉ cần trong xe có một trái tim. |

**284.**

**SÓNG** (**Xuân Quỳnh)**

|  |  |
| --- | --- |
| Dữ dội và dịu êm Ồn ào và lặng lẽ Sóng không hiểu nổi mình Sóng tìm ra tận bể  Ôi con sóng ngày xưa Và ngày sau vẫn thế Nỗi khát vọng tình yêu Bồi hồi trong ngực trẻ  Trước muôn trùng sóng bể Em nghĩ về anh, em Em nghĩ về biển lớn Từ nơi nào sóng lên.  Sóng bắt đầu từ gió Gió bắt đầu từ đâu Em cũng không biết nữa Khi nào ta yêu nhau | Con sóng dưới lòng sâu Con sóng trên mặt nước Ôi con sóng nhớ bờ Ngày đêm không ngủ được.  Lòng em nhớ đến anh Cả trong mơ còn thức Dẫu xuôi về phương Bắc Dẫu ngược về phương Nam Nơi nào em cũng nghĩ Hướng về anh một phương  Ở ngoài kia đại dương Trăm nghìn con sóng đó Con nào chẳng tới bờ Dù muôn vời cách trở  Cuộc đời tuy dài thế Năm tháng vẫn đi qua Như biển kia dẫu rộng Mây vẫn bay về xa  Làm sao được tan ra Thành trăm con sóng nhỏ Giữa biển lớn tình yêu Để ngàn năm còn vỗ./ |

**285.**

**HAI NỬA VẦNG TRĂNG** (**Hoàng Hữu)**

Tình cờ anh gặp lại vầng trăng  
Một nửa vầng trăng thôi, một nửa  
Trăng thì đó mà em xa quá  
Nơi cuối trời em có ngóng trăng lên?  
  
Nắng tắt lâu rồi trăng thức dậy êm  
Trăng đầu tháng có lần em ví  
Chữ D hoa như vầng trăng xẻ nửa  
Tên anh như vầng trăng mờ tỏ.  
Ai bỏ quên lặng lẽ sáng bên trời.  
  
Ơi vầng trăng theo con nước đầy vơi  
Trăng say đắm dào trên cỏ ướt  
Trăng đầu tháng như đời anh   
Chẳng thể nào khác được.

Trăng cuối tháng như đời anh hao huyết  
Em đã khóc  
Trăng từng giọt tan vào anh mặn chát  
Em đã khóc  
Nhưng làm sao đến được.  
Bến bờ anh, tim dội sóng khôn cùng  
Đến bây giờ trăng vẫn cứ tròn xanh  
Cứ một nửa như đời anh một nửa  
Nhưng trăng sẽ tròn đầy, trăng sẽ.  
  
Trăng viên mãn cuối trời đêm đêm em có nhớ   
Vầng trăng từng khuất nửa ở trong nhau./

**286.**

**ĐÁNH THỨC TRẦU**

Trẩu trẩu trầu trầu  
Mày làm chúa tao  
Tao làm chúa mày  
Tao không hái ngày  
Thì tao hái đêm  
(Câu hát của bà em)  
Đã ngủ rồi hả trầu?  
Tao đã đi ngủ đâu  
Mà trầu mày đã ngủ

Bà tao vừa đến đó  
Muốn xin mấy lá trầu  
Tao không phải ai đâu  
Đánh thức mày để hái!

Trầu ơi, hãy tỉnh lại  
Mở mắt xanh ra nào!  
Lá nào muốn cho tao  
Thì mày chìa ra nhé!  
Tay tao hái rất nhẹ  
Không làm mày đau đâu...  
Đã dậy chưa hả trầu?  
Tao hái vài lá nhé  
Cho bà và cho mẹ  
Đừng lụi đi, trầu ơi!

**287.**

**Ò Ó O…**

|  |  |
| --- | --- |
| Ò... ó... o... Ò... ó... o... Tiếng gà Tiếng gà Giục quả na Mở mắt Tròn xoe Giục hàng tre Đâm măng Nhọn hoắt Giục buồng chuối Thơm lừng Trứng cuốc Giục hạt đậu Nảy mầm Giục bông lúa Uốn câu | Giục con trâu Ra đồng Giục đàn sao Trên trời Chạy trốn Gọi ông trời Nhô lên Rửa mặt Ôi bốn bề Bát ngát Tiếng gà Ò... ó... o... Ò... ó... o... |

**288.** **SAO KHÔNG VỀ VÀNG ƠI?**

|  |  |
| --- | --- |
| Tao đi học về nhà Là mày chạy xồ ra Đầu tiên mày rối rít Cái đuôi mừng ngoáy tít Rồi mày lắc cái đầu Khịt khịt mũi, rung râu Rồi mày nhún chân sau Chân trước chồm, mày bắt Bắt tay tao rất chặt Thế là mày tất bật Đưa vội tao vào nhà Dù tao đi đâu xa Cũng nhớ mày lắm đấy…  Hôm nay tao bỗng thấy Cái cổng rộng thế này Vì không thấy bóng mày Nằm chờ tao trước cửa | Không nghe tiếng mày sủa Như những buổi trưa nào Không thấy mày đón tao Cái đuôi vàng ngoáy tít Cái mũi đen khịt khịt Mày không bắt tay tao Tay tao buồn làm sao!  Sao không về hả chó? Nghe bom thằng Mỹ nổ Mày bỏ chạy đi đâu? Tao chờ mày đã lâu Cơm phần mày để cửa Sao không về hả chó? Tao nhớ mày lắm đó Vàng ơi là Vàng ơi!.. |

**289.**

**MƯA**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Sắp mưa Sắp mưa Những con mối Bay ra Mối trẻ Bay cao Mối già Bay thấp Gà con Rối rít tìm nơi Ẩn nấp Ông trời Mặc áo giáp đen Ra trận Muôn nghìn cây mía Múa gươm Kiến Hành quân Đầy đường Lá khô Gió cuốn Bụi bay Cuồn cuộn | Cỏ gà rung tai  Nghe Bụi tre Tần ngần Gỡ tóc Hàng bưởi Đu đưa Bế lũ con Đầu tròn Trọc lóc Chớp Rạch ngang trời Khô khốc Sấm Ghé xuống sân Khanh khách Cười Cây dừa Sải tay Bơi Ngọn mùng tơi Nhảy múa | Mưa Mưa Ù ù như xay lúa Lộp bộp Lộp bộp Rơi Rơi... Đất trời Mù trắng nước Mưa chéo mặt sân Sủi bọt Cóc nhảy chồm chồm Chó sủa Cây lá hả hê Bố em đi cày về Đội sấm Đội chớp Đội cả trời mưa.../ |

**230.**

**TIẾNG VÕNG KÊU (trích)**

|  |  |
| --- | --- |
| Kẽo cà kẽo kẹt Kẽo cà kẽo kẹt Tay em đưa đều Ba gian nhà nhỏ Đầy tiếng võng kêu  Kẽo cà kẽo kẹt Mênh mang trưa hè Chim co chân ngủ Lim dim cành tre  Kẽo cà kẽo kẹt Cây na thiu thiu Mắt na hé mở Nhìn trời trong veo  Kẽo cà kẽo kẹt Võng em chao đều Chim ngoài cửa sổ Mổ tiếng võng kêu | Kẽo cà kẽo kẹt Bé Giang ngủ rồi Tóc bay phơ phất Vương vương nụ cười...  Trong giấc em mơ Có gặp con cò Lặn lội bờ sông Có gặp cánh bướm Mênh mông, mênh mông Có gặp bóng mẹ Lom khom trên đồng Gặp chú pháo thủ Canh trời nắng trong…  Em ơi cứ ngủ Tay anh đưa đều Ba gian nhà nhỏ Đầy tiếng võng kêu Kẽo cà kẽo kẹt Kẽo cà kẽo kẹt  Kẽo cà...              ...kẽo kẹt…/ |

**231.**

**TRĂNG ƠI …TỪ ĐÂU ĐẾN?**

|  |  |
| --- | --- |
| Trăng ơi... từ đâu đến? Hay từ cánh rừng xa Trăng hồng như quả chín Lửng lơ lên trước nhà  Trăng ơi... từ đâu đến? Hay biển xanh diệu kỳ Trăng tròn như mắt cá Chẳng bao giờ chớp mi  Trăng ơi... từ đâu đến? Hay từ một sân chơi Trăng bay như quả bóng Đứa nào đá lên trời | Trăng ơi... từ đâu đến? Hay từ lời mẹ ru Thương Cuội không được học Hú gọi trâu đến giờ!  Trăng ơi... từ đâu đến? Hay từ đường hành quân Trăng soi chú bộ đội Và soi vàng góc sân  Trăng từ đâu…từ đâu… Trăng đi khắp mọi miền Trăng ơi, có nơi nào Sáng hơn đất nước em.../ |

**232.**

**THẢ DIỀU**

|  |  |
| --- | --- |
| Cánh diều no gió Sáo nó thổi vang Sao trời trôi qua Diều thành trăng vàng  Cánh diều no gió Tiếng nó trong ngần Diều hay chiếc thuyền Trôi trên sông Ngân  Cánh diều no gió Tiếng nó chơi vơi Diều là hạt cau Phơi trên nong trời  Trời như cánh đồng Xong mùa gặt hái Diều em - lưỡi liềm Ai quên bỏ lại | Cánh diều no gió Nhạc trời réo vang Tiếng diều xanh lúa Uốn cong tre làng  Ơi chú hành quân Cô lái máy cày Có nghe phơi phới Tiếng diều lượn bay?  Tiếng diều vàng nắng Trời xanh cao hơn Dây diều em cắm Bên bờ hố bom.../ |

**233.**

**ĐÁNH TAM CÚC**

|  |  |
| --- | --- |
| Bố vào lò gạch Mẹ ra đồng cày Anh đi công tác Chị săn máy bay  Cả nhà vắng hết Chỉ còn bé Giang Bé đánh tam cúc Với con mèo khoang  Nắng hồng chín rực Bỗng nhiên bay vào Rung râu, chớp mắt Mèo ta ngoao! Ngoao!  Đây là tướng ông Chân đi hài đỏ Đây là tướng bà Tóc hiu hiu gió | Đây là con ngựa Chân có bụi đường Và đây quân sĩ Thuộc làu văn chương...  - Quân này mày được Quân này tao chui! Mèo ta phổng mũi Ngoao! Ngoao! Một hồi  - Quân này mày chui Quân này tao được! Mèo bỗng dỏng tai Mắt xanh như nước  - À thôi mày được! Bé Giang dỗ dành Mèo thè lưỡi đỏ Liếm vào răng nanh...  Nắng dừng trước cửa Lúc nào không hay Đã nghe khói bếp Nhà ai thơm bay…/ |

**234.**

**HẠT GẠO LÀNG TA**

|  |  |
| --- | --- |
| Hạt gạo làng ta Có vị phù sa Của sông Kinh Thầy Có hương sen thơm Trong hồ nước đầy Có lời mẹ hát Ngọt bùi đắng cay...  Hạt gạo làng ta Có bão tháng bảy Có mưa tháng ba Giọt mồ hôi sa Những trưa tháng sáu Nước như ai nấu Chết cả cá cờ Cua ngoi lên bờ Mẹ em xuống cấy... | Hạt gạo làng ta Những năm bom Mỹ Trút trên mái nhà Những năm cây súng Theo người đi xa Những năm băng đạn Vàng như lúa đồng Bát cơm mùa gặt Thơm hào giao thông...  Hạt gạo làng ta Có công các bạn Sớm nào chống hạn Vục mẻ miệng gàu Trưa nào bắt sâu Lúa cao rát mặt Chiều nào gánh phân Quang trành quết đất  Hạt gạo làng ta Gửi ra tiền tuyến Gửi về phương xa Em vui em hát Hạt vàng làng ta.../ |

**235.**

**HÀ NỘI**

|  |  |
| --- | --- |
| Hà Nội có chong chóng Cứ tự quay trong nhà Không cần trời nổi gió Không cần bạn chạy xa  Hà Nội có nhiều hoa Bó từng chùm cẩn thận Mấy chú vào mua hoa Tươi cười ra mặt trận  Hà Nội có Hồ Gươm Nước xanh như pha mực Bên hồ ngọn Tháp Bút Viết thơ lên trời cao | Hà Nội có nhiều hào Bụng súng đầy những đạn Và có nhiều búp bê Bóng tròn cho các bạn  Hà Nội có tàu điện Đi về cứ leng keng Người xuống và người lên Người nào trông cũng đẹp  Mấy năm giặc bắn phá Ba Đình vẫn xanh cây Trăng vàng chùa Một Cột Phủ Tây Hồ hoa bay.../ |

**236.**

**LỜI CỦA THAN (trích)**

|  |  |
| --- | --- |
| - Than ơi! Bạn từ đâu ra Mà bạn đen thế? - Tôi từ đáy bể Mắt tôi có ngọc trai Nên sáng như gương Tôi biết con thuồng luồng Có đôi tay múa dẻo Tôi biết con cá sấu Nghênh mồm thở lay thuyền Tôi biết con nhám, con chuồn Lao như tên lửa Tôi biết từng đoàn sứa Giương ô đi trong hội lân tinh Và con mực rập rình Phun mực Cửu Long cho bạn viết Tôi từ cánh rừng già Ủ đầy hương thơm và bóng tối Nên tôi đen như đêm Trong lòng tôi có tiếng hổ gầm Tiếng rừng rung trong bão Tiếng suối thét lạc giọng... Tôi từ thẳm sâu của đất | - Than ơi! Thế bạn yêu ai nhất? - Tôi yêu bác thợ Có cây đèn sáng xanh ở sườn Không có bóng mà không tắt Đốt chẳng cần dầu Có cái mũ đội đầu Ngồi lên không bẹp Các bác ấy Vừa bắn tàu bay Mỹ rơi Vừa đưa tôi ra ánh nắng mặt trời. - Than ơi! Bạn muốn nói gì thêm nữa? - Tôi muốn làm thơ Ca ngợi vịnh Hạ Long Có màu xanh từ thuở Ngô Quyền Con sóng vẫn reo trên xác giặc Ca ngợi bác công nhân Sớm sớm lên tầng Mặt trời mọc dưới chân như một giọt phẩm đỏ Tay cuốc ra vàng Giữa bát ngát trời xanh.../ |

**237.**

**ĐI TÀU HỎA**

|  |  |
| --- | --- |
| Con tàu hoả rất dài Bánh không săm, không lốp Chạy đều trên đường ray Đêm ngày không bị trượt  Tàu giật mình đột ngột Rồi vội vàng rời ga Dòng sông và con đường Quay như cái com pa  Tiếng bành bạch rất xa Tiếng bành bạch rất gần Nghe ù ù ầm ầm Đất trời đang xay lúa  Nắng bập bình cửa sổ Mây bồng bềnh về đâu Em ngồi trên giông bão Đang chuyển dưới gầm tàu  Bên em chú bộ đội Túi xách có nhiều quà Em nhìn trong mắt chú Long lanh phương trời xa | Chị thanh niên xung phong Áo bạc màu nắng gió Chị nhìn đi xa xăm Hát bài gì không rõ  Bên em bạn thiếu nhi Đeo huy hiệu Bác Hồ Bạn làm nghìn việc tốt Hôm nay về Thủ đô  Ngoài kia núi nhấp nhô Ngang trời - như nổi sóng Nhà máy nào vừa dựng Khói bay trắng một miền  Con tàu như mũi tên Đang lao về phía trước Em muốn con tàu này Đưa em đi khắp nước  Ôi Tổ quốc! Tổ quốc! |

**238.**

**CÂU CÁ**

|  |  |
| --- | --- |
| Cầu ao loang vết mỡ Em buông cần ngồi câu Phao trắng tênh tênh nổi Trên trời xanh làu làu  Mặt ao không gợn gió Bóng trúc cũng rung rinh Con cá mương đớp bọt Nhô miệng tròn, nhỏ xinh  Cá! Cá! Chúng mày ơi Vào đây mà kiếm ăn Mồi lòng gà béo ngậy Mùi thính thơm, rất đằm  Cục cùng cung trên bờ Vào đây con cá ngão Cái mồm to hơn mình Mắt đỏ vằn gian giảo | Vào đây con rô cụ Đầu đen sạm lầm lì Thường nháy phao đột ngột Rồi lừ lừ lôi đi  Vào đây con cá diếc Hay vơ vẩn rong chơi Nhung nhăng khoe áo trắng Và nhẩn nha rỉa mồi  Cá! Cá! Chúng mày ơi Dù con to, con nhỏ Nếu chạm đến mồi ta Đều nằm khoèo trong giỏ  Riêng mặt trời tinh nghịch Ngậm mồi dưới đáy ao Giật mấy lần không được Còn làm ta ngã nhào/ |

**239.**

**HƯƠNG ĐỒNG**

|  |  |
| --- | --- |
| Đồng ẩm trăng non Luống cày sực nức Mưa rào bữa trước Nắng nồng chiều nay Mùi bùn đang ngấu Mùi phân đang hoai Vôi chưa tan hẳn Còn hăng rãnh cày Hạt giống mùa qua Bốc men trong đất Giọt giọt mồ hôi Ủ lâu thành mật Bốn bề lên hương Dịu mát bờ sương Thoảng hơi gió nhẹ Vầng trăng mới hé Làn mây trong ngần Đường cày ai rạch Thành dòng sông Ngân Sao như gốc rạ Lô nhô xa gần… | Trời đất đêm nay Như chim mới hót Như rượu mới cất Như mật mới đông Đi trong ngào ngạt Niềm vui gieo trồng Thịt da ta cũng Tỏa hơi ruộng đồng…/ |

**240.**

**BÀN CHÂN THẦY GIÁO**

|  |  |
| --- | --- |
| Thầy ngồi ghế giảng bài Xếp cạnh bàn đôi nạng gỗ Một bàn chân đâu rồi Chúng em không rõ  Sáng nào bom Mỹ giội Phượng đổ ngổn ngang mái trường tốc ngói Mặt bảng đen lỗ chỗ vết bom bi Thầy cầm súng ra đi Bài tập đọc dạy chúng em dang dở Hoa phượng Hoa phượng cháy một góc trời như lửa  Năm nay thầy trở về Nụ cười vui vẫn nguyên vẹn như xưa Nhưng một bàn chân không còn nữa | Ôi, bàn chân In lên cổng trường những chiều giá buốt In lên cổng trường những đêm mưa rầm Dấu nạng hai bên như hai hàng lỗ đáo Chúng em nhận ra bàn chân thầy giáo Như nhận ra cái chưa hoàn hảo Của cả cuộc đời mình  Bàn chân thầy gửi lại Khe Sanh Hay Tây Ninh, Đồng Tháp Bàn chân đạp xuống đầu lũ giặc Cho lẽ sống làm người Em lắng nghe thầy giảng từng lời Rung động bao điều suy nghĩ Nghe thầm vọng bàn chân đi đánh Mỹ Nghe âm vang tiếng gọi của chiến trường Em đi suốt chiều dài yêu thương Chiều sâu đất nước Theo những dấu chân người thầy năm trước  Và bàn chân thầy, bàn chân đã mất Vẫn dẫn chúng em đi trọn vẹn cuộc đời.../ |

**241.**

**THƠ TÌNH NGƯỜI LÍNH BIỂN**

Anh ra khơi  
Mây treo ngang trời những cánh buồm trắng  
Phút chia tay anh dạo trên bến cảng  
Biển một bên và em một bên…  
  
Biển ồn ào, em lại dịu êm  
Em vừa nói câu chi rồi mỉm cười lặng lẽ  
Anh như con tàu lắng sóng từ hai phía  
Biển một bên và em một bên…  
  
Ngày mai, ngày mai khi thành phố lên đèn  
Tàu anh buông neo dưới chùm sao xa lắc  
Thăm thẳm nước trời nhưng anh không cô độc  
Biển một bên và em một bên…  
  
Đất nước gian lao chưa bao giờ bình yên  
Bão táp chưa ngưng trong những vành tang trắng  
Anh đứng gác. Trời khuya. Đảo vắng  
Biển một bên và em một bên…  
  
Vòm trời kia có thể sẽ không em  
Không biển nữa. Chỉ mình anh với cỏ  
Cho dù thế thì anh vẫn nhớ  
Biển một bên và em một bên.../

**242.**

**HOA XƯƠNG RỒNG**

|  |  |
| --- | --- |
| Biết rằng em đã xa xôi Nhớ em lại nhớ cái thời chăn trâu Chiều mưa tàu chuối che nhau Thoắt thôi em đã thành dâu nhà người...  Biết rằng em quá xa rồi Cớ chi dạ cứ bồi hồi nôn nao Cõi riêng nào có nguôi nào Chiều nay anh lại rẽ rào tìm sang…  Bời bời ngọn gió ngổn ngang Hoa xương rồng vẫn nở vàng lối xưa Ngõ tre nghe lá đổi mùa Bóng em khuya sớm, nắng mưa đi về Mẹ cười, mắt bỗng đỏ hoe Anh ngồi nghe gió thổi se lá vườn... | Thương anh, mẹ gọi bằng con Có gì ấm áp, gần hơn mọi ngày Có gì vời vợi nước mây Anh thành khách lạ qua đây, ghé nhờ Bến quê còn nỗi hẹn hò Mình anh trở lại con đò đã sang…  Nhớ em, anh dạo thăm làng Sương thu bảng lảng đôi hàng cây thưa Đường xưa thoáng chút hương xưa Chiều quê như có em vừa đi qua  Miên man anh lại về nhà Giếng thu với mảnh trăng ngà có nhau Tưởng như em mới gội đầu Gương con treo vội lệch sau cột nhà Tưởng như em mới bước ra Nghe đâu sang ngoại biếu bà bát canh Hoa xương rồng nở xanh xanh…/ |

**243.**

**MƯA XUÂN**

|  |  |
| --- | --- |
| Em là con gái trong khung cửi Dệt lụa quanh năm với mẹ già Lòng trẻ còn như cây lụa trắng Mẹ già chưa bán chợ làng xa.  Bữa ấy mưa xuân phơi phới bay Hoa xoan lớp lớp rụng vơi đầy Hội chèo làng Đặng đi ngang ngõ Mẹ bảo: “Thôn Đoài hát tối nay”.  Lòng thấy giăng tơ một mối tình Em ngừng thoi lại giữa tay xinh Hình như hai má em bừng đỏ Có lẽ là em nghĩ đến anh.  Bốn bên hàng xóm đã lên đèn Em ngửa bàn tay trước mái hiên Mưa chấm bàn tay từng chấm lạnh Thế nào anh ấy chả sang xem!  Em xin phép mẹ, vội vàng đi Mẹ bảo xem về kể mẹ nghe. Mưa bụi nên em không ướt áo Thôn Đoài cách có một thôi đê. | Thôn Đoài vào đám hát thâu đêm Em mải tìm anh chả thiết xem. Chắc hẳn đêm nay giường cửi lạnh Thoi ngà nằm nhớ ngón tay em.  Chờ mãi anh sang anh chẳng sang Thế mà hôm nọ hát bên làng Năm tao bảy tuyết anh hò hẹn Để cả mùa xuân cũng nhỡ nhàng!  Mình em lầm lụi trên đường về Có ngắn gì đâu môt dải đê! Áo mỏng che đầu mưa nặng hạt Lạnh lùng thêm tủi với canh khuya.  Bữa ấy mưa xuân đã ngại bay Hoa xoan đã nát dưới chân giày Hội chèo làng Đặng về ngang ngõ Mẹ bảo: “Mùa xuân đã cạn ngày”.  Anh ạ! Mùa xuân đã cạn ngày Bao giờ em mới gặp anh đây? Bao giờ hội Đặng đi ngang ngõ Để mẹ em rằng hát tối nay?/ |

**244.**

**CÔ HÁI MƠ**

Thơ thẩn đường chiều một khách thơ  
Say nhìn xa rặng núi xanh lơ  
Khí trời lặng lẽo và trong trẻo  
Thấp thoáng rừng mơ cô hái mơ.  
  
Hỡi cô con gái hái mơ già  
Cô chửa về ư? Đường thì xa  
Mà ánh chiều hôm dần một tắt  
Hay cô ở lại về cùng ta?  
  
Nhà ta ở dưới gốc cây dương  
Cách động Hương Sơn nửa dặm đường  
Có suối nước trong tuôn róc rách  
Có hoa bên suối ngát đưa hương  
  
Cô hái mơ ơi  
Chả giả lời nhau lấy một lời  
Cứ lặng rồi đi, rồi khuất bóng  
Rừng mơ hiu hắt lá mơ rơi…/

**245.**

**GHEN**

|  |  |
| --- | --- |
| Cô nhân tình bé của tôi ơi! Tôi muốn môi cô chỉ mỉm cười Những lúc có tôi và mắt chỉ Nhìn tôi những lúc tôi xa xôi.  Tôi muốn cô đừng nghĩ đến ai Đừng hôn dù thấy cánh hoa tươi Đừng ôm gối chiếc đêm nay ngủ Đừng tắm chiều nay biển lắm người.  Tôi muốn mùi thơm của nước hoa Mà cô thường xức chẳng bay xa Chẳng làm ngây ngất người qua lại Dẫu chỉ qua đường khách lại qua. | Tôi muốn những đêm đông giá lạnh Chiêm bao đừng lẩn quất bên cô. Bằng không tôi muốn cô đừng gặp Một trẻ trai nào trong giấc mơ.  Tôi muốn làn hơi cô thở nhẹ Đừng làm ẩm áo khách chưa quen. Chân cô in vết trên đường bụi Chẳng bước chân nào được dẫm lên.  Nghĩa là ghen quá đấy mà thôi Thế nghĩa là yêu quá mất rồi Và nghĩa là cô và tất cả Cô là tất cả của riêng tôi!/ |

**246.**

**NHỚ**

|  |  |
| --- | --- |
| Ví chăng nhớ có như tơ nhỉ Em thử quay xem được mấy vòng Ví chăng nhớ có như vừng nhỉ Em thử lào xem được mấy thưng!  Anh ơi! Em nhớ em không nói Nhớ cứ dầy lên cứ rối lên Từ đấy về đây xa quá đỗi Đường đi bằng ngựa hay bằng thuyền?  Gieo thoi gieo thoi lại gieo thoi Nhớ nhớ mong mong mãi mãi rồi Thoi ạ làm sao thoi lại cứ Đi về giăng mắc để trêu tôi? | Hôm qua chim khách đậu trên cành Kêu mãi làm em cứ tưởng anh Nội nhật hôm qua về tới bến Ai ngờ chim khách cũng không linh!  Ngưu Lang Chức Nữ trên trời cao Họ nhớ mong nhau đến bực nào Cũng chẳng bằng em mong nhớ được Vì hai năm lẻ cách xa nhau!  Anh bốn mùa hoa em một bề Anh muôn quán trọ, em thâm khuê May còn hơn được ai sương phụ Là nhớ người đi có thể về./ |

**247.**

**TRƯA HÈ**

|  |  |
| --- | --- |
| Bên thềm chiếc võng nhẹ đưa Mẹ ru bé ngủ giữa trưa mùa hè Dịu dàng bé khép làn mi Hồ Tây gió thoảng bay về hương sen Thơm thơm giấc ngủ êm đềm Chúm đôi môi nhỏ, bé tìm sữa tươi. Mẹ buông dây võng ra rồi, Ngây thơ bé vẫn nhoẻn cười trong mơ. Mẹ đi gấp lụa may cờ, Gửi lên “Vườn trẻ”, kịp giờ liên hoan...  Tôi từ xa cách miền Nam Quê nhà lửa xém vườn cam bao lần. Cây rừng mây núi khôn ngăn, Trông về, con mắt đăm đăm từng giờ | Vợ tôi dăng võng gốc dừa, Đặt con tôi ngủ giữa trưa mùa hè. Dịu dàng con khép làn mi Tháp Mười gió thoảng bay về hương sen. Thơm thơm giấc ngủ êm đềm Chúm đôi môi nhỏ con tìm sữa tươi. Trong mơ con bú chưa rồi, Lưỡi còn đưa đẩy, đôi môi còn thèm... Giật mình, con bỗng thét lên Hai tay chới với, quơ tìm mẹ đâu! Quân thù bắt lính, dồn xâu Đạn thù nghiến đứt mấy tao võng rồi! Lao trong lửa đạn bời bời, Vợ tôi ôm chặt con tôi vào lòng. Thương con lại nhớ lời chồng, Lấy thân làm bức thành đồng che con./ |

**248.**

**BÀI THƠ QUÊ HƯƠNG (trích)**

|  |  |
| --- | --- |
| Trải nghìn dặm trời mây bạn tới Thăm quê tôi, tôi rất đỗi vui mừng Bạn nán lại cùng tôi thêm buổi nữa Để tôi xin kể nốt chuyện quê hương.  ...Quê hương tôi có cây bầu cây nhị Tiếng đàn kêu tích tịch tình tang... Có cô Tấm náu mình trong quả thị Có người em may túi đúng ba gang.  Quê hương tôi có ca dao tục ngữ Ông trăng tròn thường xuống mọi nhà chơi Một đĩa muối cũng mặn tình chồng vợ Một dây trầu cũng nhắc chuyện lứa đôi.  Con chim nhỏ cũng đau hồn nước mất “Cuốc cuốc” kêu rỏ máu những đêm vàng Chân ngựa đá cũng dính bùn trận mạc Theo người đi cứu nước chống xâm lăng. …………………. | Quê hương tôi có múa xoè, hát đúm Có hội xuân liên tiếp những đêm chèo Có Nguyễn Trãi, có Bình Ngô đại cáo Có Nguyễn Du và có một truyện Kiều.  Quê hương tôi có Trường Sơn một dải Có Hồng Hà lại có Cửu Long Giang Có Hà Nội, có Hồ Tây, hồ Kiếm Chợ Đồng Xuân bày đủ mặt hàng.  Quê hương tôi có sầu riêng măng cụt Lòng bưởi đào, lòng gấc đỏ như son Có gạo tám xoan thổi nồi đồng điếu Cam xã Đoài ai bóc cũng thơm ngon.  Cánh đồng nào cũng chôn vàng giấu bạc Bờ biển nào cũng chói ngọc ngời châu Có thanh quế ngửi qua là khỏi bệnh Có cây lim đóng cả một thân tầu…./ |

**249.**

**TRỞ VỀ QUÊ CŨ (Trích)**

|  |  |
| --- | --- |
| Đi đã mười năm mới trở về Tâm tình tràn ngập bước đường quê Nghe sao nao nức như hồi trẻ Níu áo theo cha buổi hội hè  Dãy núi Trang Nghiêm đứng chống trời Mười năm núi vẫn đợi chờ tôi Sườn cao rêu phủ xanh đồn giặc Tôi đã về đây: núi mỉm cười  Ruộng vỡ đường cày, ngõ trải rơm Phải đây Văn Miếu lối vào thôn? Đi lâu quên cả màu hoa dại Quên cả mùi hương gạo tám thơm!  Ngõ xuống bờ ao chơi ú tim Nhà em hàng xóm biết đâu tìm? Biết đâu vườn táo cành sai quả Giếng đá trăng vàng đâu bóng em? | Một cơn khói lửa mấy tơi bời Cảnh cũ làng xưa khác cả rồi Ngước mắt trông lên trời cũng lạ Nhà ai đây chứ phải nhà tôi!  Hỏi tên nhận mặt nhớ ra rồi Mừng tủi bâng khuâng khóc lẫn cười Trẻ xóm mười năm giờ lớn bổng Mười năm mất mát biết bao người...  Mẹ cha khuất núi mấy thu tròn Vườn táo cô mình đã bốn con Nhớ thuở hội xuân chèo dóng trống Xin mình giấy đỏ đánh môi son  Nháo nhác đầu hồi chim sẻ kêu Mưa thưa trắng lạnh nửa ao bèo Sửa sai câu chuyện vôi trầu mặn... Giọng kể cô tôi nặng bóng chiều!.../ |

**250.**

**CHUYỆN TIẾNG SÁO DIỀU (Trích)**

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày còn để chỏm chăn bê Xin tre hàng xóm, mải mê vót diều. Vòi cha gọt sáo cho kêu, Phất thơm nước cậy, se đều dây gai. (Thâu đêm tiếng sáo ngân dài, Vi vu tiếng vọng muôn đời quê ta). Mải chơi, tối mịt về nhà, Tây lùng cộng sản, bắt cha mất rồi! Bê non bán chạy cho người, Tôi buồn, tôi chả buồn chơi thả diều. Đầu làng tiếng sáo ai kêu, Tưởng đâu tiếng nấc trẻ nghèo thương cha.  Người đi Côn Đảo, Sơn La, Có nghe tiếng sáo quê nhà nuối theo? Chăn bê đổi gạo từng chiều. Thương cha, đánh gióng cho diều lên cao. | Cha về, tóc đã phai màu Đình làng mái đỏ cờ sao ngời ngời. Chiều thu diều dóng sáo đôi, Thênh thênh gió hát giữa trời tự do.  Lúa chiêm chắc hạt hai mùa Súng thù bỗng nổ, đồn thù lại xây. Nửa chiều hạ sáo, cuốn dây, Con bê gục giữa luống cày dở dang. Tôi xin đi Vệ quốc đoàn, Đất tề cha ở, bám làng bám dân.  Những chiều gió ngược, hành quân, Réo ngang đầu súng tiếng ngân sáo diều Bốn bề ổ cọp hang heo Làng tôi chắc chả chơi diều nữa đâu.  Hoà bình đẹp cánh bồ câu, Tóc cha tôi bạc như màu trời xanh. Cờ bay lại đỏ mái đình, Diều nâng sáo rót gió lành chơi vơi./ |

**251.**

**CHIỀU THU**

|  |  |
| --- | --- |
| Thăm thẳm trời xanh lộng đáy hồ Mùi hoa thiên lý thoảng chiều thu. Con cò bay lả trong câu hát Giấc trẻ say dài nhịp võng ru.  Lá thấp cành cao gió đuổi nhau Góc vườn rụng vội chiếc mo cau Trái na mở mắt, nhìn ngơ ngác, Đàn kiến trường chinh tự thuở nào.  Lúa trổ đòng tơ, ngậm cốm non, Lá dài vươn sắc lưỡi gươm con. Tiếng chim mách lẻo cây hồng chín Điểm nhạt da trời những chấm son. | Hai cánh chia quân chiếm mặt gò, Bê con đùa mẹ bú chưa no. Cờ lau súng sậy giam chân địch Trận Điện Biên này lại thắng to.  Sông đỏ phù sa, nước lớn rồi, Nhà bè khói bếp lững lờ trôi Đường mòn rộn bước chân về chợ, Vú sữa đầy căng mặt yếm sồi.  Thong thả trăng non rựng cuối làng Giữa nhà cây lá bóng xiên ngang Chiều con, cặm cụi đôi ngày phép, Ngồi bẻ đèn sao, phất giấy vàng./ |

**252.**

**TẾT CỦA MẸ TÔI (trích)**

|  |  |
| --- | --- |
| Tết đến mẹ tôi vất vả nhiều Me tôi lo liệu đủ trăm chiều Sân gạch tường hoa, người quét lại Vẽ cung trừ quỷ, giồng cây nêu.  Nuôi hai con lợn tự ngày xưa Me tôi đã tính "Tết thì vừa" Trữ gạo nếp thơm, mo gói bó Dọn nhà, dọn cửa, rửa bàn thờ.  Nay là hăm tám tết rồi đây (Tháng thiếu cho nên hụt một ngày) Sắm sửa đồ lễ về việc tết Me tôi đi buổi chợ hôm nay.  Không như mọi bận người mua quà Chỉ mua pháo chuột và tranh gà Cho các em tôi đứa mỗi chiếc Dán lên khắp cột, đốt inh nhà. | Giết lợn, đồ xôi, lại giết gà Cỗ bàn xong cả từ hôm qua Suốt đêm giao thừa mẹ tôi thức Lẩm nhẩm câu kinh Đức Chúa Ba.  Mẹ tôi gọi cả các em tôi Đến bên mà dặn: "Sáng ngày mai Các con phải dậy sao cho sớm Đầu năm, năm mới phải lanh trai  Mặc quần mặc áo lên trên nhà Thắp hương thắp nến lễ ông bà Chớ có cãi nhau, chớ có quấy Đánh đổ, đánh vỡ như người ta..."  Sáng ngày mùng một sớm tinh sương Me tôi cấm chúng tôi ra đường Mở hàng mỗi đứa năm xu rưỡi Rửa mặt hoa mùi nước đượm hương…/ |

**253.**

**THƠ XUÂN**

Đây cả mùa xuân đã đến rồi  
Từng nhà mở cửa đón vui tươi  
Từng cô em bé so màu áo  
Đôi má hồng lên nhí nhảnh cười.  
  
Và tựa hoa tươi cánh nở dần  
Từng hàng thục nữ dậy thì xuân  
Đường hương thao thức lòng quân tử  
Vó ngựa quen rồi ngõ ái ân.  
  
Từng gã thư sinh biếng chải đầu  
Một mình mơ ước chuyện mai sau  
Lên kinh thi đỗ làm quan Trạng  
Công chúa cài trâm thả tú cầu.  
  
Có những ông già tóc bạc phơ  
Rượu đào đôi chén bút đề thơ  
Những bà tóc bạc hiền như Phật  
Sắm sửa hành trang trẩy hội chùa.  
  
Pháo nổ đâu đây khói ngợp trời  
Nhà nhà đoàn tụ dưới hoa tươi  
Lòng tôi như cánh hoa tiên ấy  
Một áng thơ đề nét chẳng phai./

**254.**

**CUỐI THÁNG BA**

|  |  |
| --- | --- |
| Tháng ba trời nắng mới chang chang Tu hú vừa kêu, vải đã vàng Hoa gạo tàn đi, cho sắc đỏ Nhập vào sắc đỏ của hoa xoan.  Mặt hồ vua đúc khối tiền sen Bươm bướm đông như đám rước đèn Ở bãi cỏ non mà lộng gió Bắt đầu có những cánh diều lên.  Khoá hội chùa Hương đã đóng rồi, Hội đền Hùng nữa, đám thôn tôi Thôn tôi vào đám hai ngày chẵn Chỉ có chèo không, nhưng cũng vui. | Mọi làng đặt mã lễ kỳ yên Mũ với hình nhân, ngựa với thuyền Cho khỏi bà Nàng đi rắc đậu Quan Ôn bắt lính khổ dân hiền.  Đường lên chợ tỉnh, xa tăm tắp... Nắng mới ôi chao, cát bụi mù Các chị trong làng đi bán lụa Giắt đầu từng nắm lá hương nhu.  Tất cả mùa xuân rộn rã đi Xa xôi người có nhớ thương gì? Sông xưa chảy mãi làm đôi ngả Ta biết xuân nhau có một thì!/ |

**255.**

**NGƯỜI HÀNG XÓM (trích)**

|  |  |
| --- | --- |
| Nhà nàng ở cạnh nhà tôi Cách nhau cái giậu mùng tơi xanh rờn Hai người sống giữa cô đơn Nàng như cũng có nỗi buồn giống tôi Giá đừng có giậu mùng tơi Thế nào tôi cũng sang chơi thăm nàng Tôi chiêm bao rất nhẹ nhàng Có con bướm trắng thường sang bên này.. Bướm ơi, bướm hãy vào đây Cho tôi hỏi nhỏ câu này chút thôi Chả bao giờ thấy nàng cười Nàng hong tơ ướt ra ngoài mái hiên Mắt nàng đăm đắm trông lên Con bươm bướm trắng về bên ấy rồi Bỗng dưng tôi thấy bồi hồi Tôi buồn tự hỏi: hay tôi yêu nàng?  Không, từ ân ái nhỡ nhàng Tình tôi than lạnh tro tàn làm sao! Tơ hong nàng chả cất vào Con bươm bướm trắng hôm nào cũng sang.. | Mấy hôm nay chẳng thấy nàng Giá tôi cũng có tơ vàng mà hong Cái gì như thể nhớ mong? Nhớ nàng, không, quyết là không nhớ nàng Vâng, từ ân ái nhỡ nhàng, Lòng tôi riêng nhớ bạn vàng ngày xưa.  Tầm tầm trời cứ đổ mưa Hết hôm nay nữa là vừa bốn hôm! Cô đơn buồn lại thêm buồn Tạnh mưa bươm bướm biết còn sang chơi?  Hôm nay mưa đã tạnh rồi Tơ không hong nữa, bướm lười không sang Bên hiên vẫn vắng bóng nàng Rưng rưng... tôi gục xuống bàn… rưng rưng... Nhớ con bướm trắng lạ lùng Nhớ tơ vàng nữa, nhưng không nhớ nàng…./ |

**256.**

**QUÊ HƯƠNG (Giang Nam)**

|  |  |
| --- | --- |
| Thuở còn thơ ngày hai buổi đến trường Yêu quê hương qua từng trang sách nhỏ “Ai bảo chăn trâu là khổ?” Tôi mơ màng nghe chim hót trên cao Những ngày trốn học Đuổi bướm cầu ao Mẹ bắt được... Chưa đánh roi nào đã khóc! Có cô bé nhà bên Nhìn tôi cười khúc khích...  Cách mạng bùng lên Rồi kháng chiến trường kỳ Quê tôi đầy bóng giặc Từ biệt mẹ, tôi đi Cô bé nhà bên (có ai ngờ!) Cũng vào du kích Hôm gặp tôi vẫn cười khúc khích Mắt đen tròn (thương thương quá đi thôi!) Giữa cuộc hành quân không nói được một lời Đơn vị đi qua, tôi ngoái đầu nhìn lại Mưa đầy trời nhưng lòng tôi ấm mãi... | Hoà bình tôi trở về đây Với mái trường xưa, bãi mía, luống cày Lại gặp em Thẹn thùng nép sau cánh cửa Vẫn khúc khích cười (khó nói lắm anh ơi!) Tôi nắm bàn tay nhỏ nhắn ngậm ngùi Em vẫn để yên trong tay tôi nóng bỏng...  Hôm nay nhận được tin em Không tin được dù đó là sự thật Giặc bắn em rồi, quăng mất xác Chỉ vì em là du kích em ơi! Đau xé lòng anh, chết nửa con người!  Xưa yêu quê hương vì có chim, có bướm Có những ngày trốn học bị đòn, roi Nay yêu quê hương vì trong từng nắm đất Có một phần xương thịt của em tôi./ |

**257.**

**QUẢ SẤU NON TRÊN CAO (Xuân Diệu)**

|  |  |
| --- | --- |
| Chót trên cành cao vót Mấy quả sấu con con Như mấy chiếc khuy lục Trên áo trời xanh non  Trời rộng lớn muôn trùng Đóng khung vào cửa sổ Làm mấy quả sấu tơ Càng nhỏ xinh hơn nữa.  Trái con chưa đủ nặng Để đeo oằn nhánh cong Nhánh hãy giơ lên thẳng Trông ngây thơ lạ lùng  Cứ như thế trên trời Giữa vô biên ánh nắng Mấy chú quả sấu non Giỡn cả cùng mây trắng | Mấy hôm trước còn hoa, Mới thơm đây ngào ngạt, Thoáng như một nghi ngờ, Trái đã liền có thật.  Ôi! Từ không đến có Xảy ra như thế nào? Nay má hây hây gió Trên lá xanh rào rào.  Một ngày một lớn hơn Nấn từng vòng nhựa một Một sắc nhựa chua giòn Ôm đọng tròn quanh hột...  Trái con như thách thức Trăm thứ giặc, thứ sâu Thách kẻ thù sự sống, Phá đời không dễ đâu.  Chao! Cái quả sấu non Chưa ăn mà đã giòn Nó lớn như trời vậy Và sẽ thành ngọt ngon./ |

**258.**

**BIỂN (Xuân Diệu)**

|  |  |
| --- | --- |
| Anh không xứng là biển xanh Nhưng anh muốn em là bờ cát trắng Bờ cát dài phẳng lặng Soi ánh nắng pha lê... Bờ đẹp đẽ cát vàng Thoai thoải hàng thông đứng Như lặng lẽ mơ màng Suốt ngàn năm bên sóng... Anh xin làm sóng biếc Hôn mãi cát vàng em Hôn thật khẽ, thật êm Hôn êm đềm mãi mãi Đã hôn rồi, hôn lại Cho đến mãi muôn đời Đến tan cả đất trời Anh mới thôi dào dạt... | Cũng có khi ào ạt Như nghiến nát bờ em Là lúc triều yêu mến Ngập bến của ngày đêm Anh không xứng là biển xanh Nhưng cũng xin làm bể biếc Để hát mãi bên gành Một tình chung không hết  Để những khi bọt tung trắng xoá Và gió về bay toả nơi nơi Như hôn mãi ngàn năm không thoả, Bởi yêu bờ lắm lắm, em ơi!/ |

**259.**

**VỘI VÀNG (Xuân Diệu)**

|  |  |
| --- | --- |
| Tôi muốn tắt nắng đi Cho màu đừng nhạt mất; Tôi muốn buộc gió lại Cho hương đừng bay đi.  Của ong bướm này đây tuần trăng mật; Này đây hoa của đồng nội xanh rì; Này đây lá của cành tơ phơ phất; Của yến anh này đây khúc tình si, Và này đây ánh sáng chớp hàng mi. Mỗi buổi sớm, thần Vui hằng gõ cửa:  Tháng giêng ngon như một cặp môi gần; Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa: Tôi không chờ nắng hạ mới hoài xuân.  Xuân đang tới, nghĩa là xuân đang qua, Xuân còn non, nghĩa là xuân sẽ già, Mà xuân hết, nghĩa là tôi cũng mất. Lòng tôi rộng, nhưng lượng trời cứ chật, Không cho dài thời trẻ của nhân gian; | Nếu tuổi trẻ chẳng hai lần thắm lại, Nếu đến nữa không phải rằng gặp lại. Còn trời đất, nhưng chẳng còn tôi mãi, Nên bâng khuâng tôi tiếc cả đất trời; Mùi tháng, năm đều rớm vị chia phôi, Khắp sông, núi vẫn than thầm tiễn biệt. Cơn gió xinh thì thào trong lá biếc, Phải chăng hờn vì nỗi phải bay đi? Chim rộn ràng bỗng đứt tiếng reo thi, Phải chăng sợ độ phai tàn sắp sửa?  Chẳng bao giờ, ôi! Chẳng bao giờ nữa... Mau đi thôi! Mùa chưa ngả chiều hôm, Ta muốn ôm Cả sự sống mới bắt đầu mơn mởn; Ta muốn riết mây đưa và gió lượn, Ta muốn say cánh bướm với tình yêu, Ta muốn thâu trong một cái hôn nhiều Và non nước, và cây, và cỏ rạng. Cho chếnh choáng mùi thơm, cho đã đầy ánh sáng, Cho no nê thanh sắc của thời tươi; - Hỡi xuân hồng, ta muốn cắn vào ngươi!/ |

**260.**

**NHỚ RỪNG (Thế Lữ (trích))**

Gậm một khối căm hờn trong cũi sắt  
Ta nằm dài, trông ngày tháng dần qua  
Khinh lũ người kia ngạo mạn, ngẩn ngơ  
Giương mắt bé diễu oai linh rừng thẳm  
Nay sa cơ, bị nhục nhằn tù hãm  
Để làm trò lạ mắt, thứ đồ chơi  
Chịu ngang bầy cùng bọn gấu dở hơi  
Với cặp báo chuồng bên vô tư lự.  
Ta sống mãi trong tình thương nỗi nhớ  
Thuở tung hoành hống hách những ngày xưa  
Nhớ cảnh sơn lâm, bóng cả, cây già  
Với tiếng gió gào ngàn, với giọng nguồn hét núi,  
Với khi thét khúc trường ca dữ dội  
Ta bước chân lên, dõng dạc, đường hoàng  
Lượn tấm thân như sóng cuộn nhịp nhàng  
Vờn bóng âm thầm, lá gai, cỏ sắc  
Trong hang tối, mắt thần khi đã quắc  
Là khiến cho mọi vật đều im hơi  
Ta biết ta chúa tể cả muôn loài  
Giữa chốn thảo hoa không tên, không tuổi.  
  
Nào đâu những đêm vàng bên bờ suối,  
Ta say mồi đứng uống ánh trăng tan?  
Đâu những ngày mưa chuyển bốn phương ngàn  
Ta lặng ngắm giang sơn ta đổi mới?/

**261.**

**CÁC VỊ LA HÁN CHÙA TÂY PHƯƠNG (Huy Cận (trích))**

|  |  |
| --- | --- |
| Các vị La Hán chùa Tây Phương Tôi đến thăm về lòng vấn vương Há chẳng phải đây là xứ Phật, Mà sao ai nấy mặt đau thương?  Đây vị xương trần chân với tay Có chi thiêu đốt tấm thân gầy Trầm ngâm đau khổ sâu vòm mắt Tự bấy ngồi y cho đến nay.  Có vị mắt giương, mày nhíu xệch Trán như nổi sóng biển luân hồi Môi cong chua chát, tâm hồn héo Gân vặn bàn tay mạch máu sôi.  Có vị chân tay co xếp lại Tròn xoe tựa thể chiếc thai non Nhưng đôi tai rộng dài ngang gối Cả cuộc đời nghe đủ chuyện buồn... | Các vị ngồi đây trong lặng yên Mà nghe giông bão nổ trăm miền Như từ vực thẳm đời nhân loại Bóng tối đùn ra trận gió đen.  Mỗi người một vẻ, mặt con người Cuồn cuộn đau thương cháy dưới trời Cuộc họp lạ lùng trăm vật vã Tượng không khóc cũng đổ mồ hôi.  Mặt cúi, mặt nghiêng, mặt ngoảnh sau Quay theo tám hướng hỏi trời sâu Một câu hỏi lớn. Không lời đáp Cho đến bây giờ mặt vẫn chau.  Có thực trên đường tu đến Phật Trần gian tìm cởi áo trầm luân Bấy nhiêu quằn quại run lần chót Các vị đau theo lòng chúng nhân?  Nào đâu, bác thợ cả xưa đâu? Sống lại cho tôi hỏi một câu: Bác tạc bấy nhiêu hình khổ hạnh Thật chăng chuyện Phật kể cho nhau?/ |

**262.**

**NGƯỜI ĐI TÌM HÌNH CỦA NƯỚC (Chế Lan Viên (trích))**

|  |  |
| --- | --- |
| Đất nước đẹp vô cùng. Nhưng Bác phải ra đi Cho tôi làm sóng dưới con tàu đưa tiễn Bác! Khi bờ bãi dần lui, làng xóm khuất, Bốn phía nhìn không một bóng hàng tre.  Đêm xa nước đầu tiên, ai nỡ ngủ ? Sóng vỗ dưới thân tàu đâu phải sóng quê hương ! Trời từ đây chẳng xanh màu xứ sở, Xa nước rồi, càng hiểu nước đau thương!  Lũ chúng ta ngủ trong giường chiếu hẹp Giấc mơ con đè nát cuộc đời con! Hạnh phúc đựng trong một tà áo đẹp! Một mái nhà yên rủ bóng xuống tâm hồn.  Trăm cơn mơ không chống nổi một đêm dày Ta lại mặc cho mưa tuôn và gió thổi Lòng ta thành con rối Cho cuộc đời giật dây! | Quanh hồ Gươm không ai bàn chuyện vua Lê Lòng ta đã thành rêu phong chuyện cũ Hiểu sao hết những tấm lòng lãnh tụ Tìm đường đi cho dân tộc theo đi.  Hiểu sao hết “Người đi tìm hình của Nước”? Không phải hình một bài thơ đã tạc nên người Một góc quê hương, nửa đời quen thuộc, Hay một đấng vô hình sương khói xa xôi… ……………. Có nhớ chăng hỡi gió rét thành Ba Lê? Một viên gạch hồng, Bác chống lại cả một mùa băng giá Và sương mù thành Luân Đôn, ngươi có nhớ Giọt mồ hôi Người nhỏ giữa đêm khuya?...  Đêm mơ nước, ngày thấy hình của nước Cây cỏ trong chiêm bao xanh sắc biếc quê nhà Ăn một miếng ngon cũng đắng lòng vì Tổ quốc Chẳng yên lòng khi ngắm một nhành hoa./ |

**263.**

**TIẾNG HÁT CON TÀU (Chế Lan Viên (trích))**

|  |  |
| --- | --- |
| Tây Bắc ư? Có riêng gì Tây Bắc Khi lòng ta đã hoá những con tàu Khi Tổ quốc bốn bề lên tiếng hát Tâm hồn ta là Tây Bắc, chứ còn đâu ?  Con tàu này lên Tây Bắc, anh đi chăng? Bạn bè đi xa, anh giữ trời Hà Nội Anh có nghe gió ngàn đang rú gọi Ngoài cửa ô? Tàu đói những vành trăng  Đất nước mênh mông, đời anh nhỏ hẹp Tàu gọi anh đi, sao chửa ra đi? Chẳng có thơ đâu giữa lòng đóng khép Tâm hồn anh chờ gặp anh trên kia  Trên Tây Bắc, Ôi mười năm Tây Bắc ! Xứ thiêng liêng rừng núi đã anh hùng Nơi máu rỏ tâm hồn ta thấm đất Nay rạt rào đã chín trái đầu xuân. | Ơi kháng chiến! Mười năm qua như ngọn lửa Nghìn năm sau, còn đủ sức soi đường Con đã đi nhưng con cần vượt nữa Cho con về gặp lại Mẹ yêu thương.  ………………. Con nhớ mế! Lửa hồng soi tóc bạc Năm con đau, mế thức một mùa dài Con với mế không phải hòn máu cắt Nhưng trọn đời con nhớ mãi ơn nuôi.  Nhớ bản sương giăng, nhớ đèo mây phủ Nơi nào qua, lòng lại chẳng yêu thương? Khi ta ở, chi là nơi đất ở Khi ta đi, đất đã hoá tâm hồn!  Anh bỗng nhớ em như đông về nhớ rét Tình yêu ta như cánh kiến hoa vàng Như xuân đến chim rừng lông trở biếc Tình yêu làm đất lạ hoá quê hương./ |

**264.**

**CHÙA HƯƠNG (Nguyễn Nhược Pháp (trích))**

|  |  |
| --- | --- |
| Hôm nay đi Chùa Hương Hoa cỏ mờ hơi sương Cùng thầy me em dậy Em vấn đầu soi gương  Khăn nhỏ, đuôi gà cao Em đeo dải yếm đào Quần lĩnh, áo the mới Tay cầm nón quai thao  Me cười: “Thầy nó trông! Chân đi đôi dép cong Con tôi xinh xinh quá! Bao giờ cô lấy chồng?” ……………. | Em đi cùng với me. Me em ngồi cáng tre Thầy theo sau cưỡi ngựa Thắt lưng dài đỏ hoe  Thầy me ra đi đò Thuyền mấp mênh bên bờ Em nhìn sông nước chảy Đưa cánh buồm lô nhô ……………. Réo rắt suối đưa quanh Ven bờ, ngọn núi xanh Dịp cầu xa nho nhỏ Cảnh đẹp gần như tranh./ |

**265.**

**QUÊ HƯƠNG (Tế Hanh)**

Làng tôi ở vốn làm nghề chài lưới  
Nước bao vây cách biển nửa ngày sông

Khi trời trong, gió nhẹ, sớm mai hồng  
Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá  
Chiếc thuyền nhẹ băng như con tuấn mã  
Phăng mái chèo, mạnh mẽ vượt trường giang  
Cánh buồm giương to như mảnh hồn làng  
Rướn thân trắng bao la thâu góp gió...  
  
Ngày hôm sau, ồn ào trên bến đỗ  
Khắp dân làng tấp nập đón ghe về  
“Nhờ ơn trời, biển lặng cá đầy ghe”  
Những con cá tươi ngon thân bạc trắng  
Dân chài lưới, làn da ngăm rám nắng  
Cả thân hình nồng thở vị xa xăm  
Chiếc thuyền im bến mỏi trở về nằm  
Nghe chất muối thấm dần trong thớ vỏ  
  
Nay xa cách lòng tôi luôn tưởng nhớ  
Màu nước xanh, cá bạc, chiếc buồm vôi  
Thoáng con thuyền rẽ sóng chạy ra khơi  
Tôi thấy nhớ cái mùi nồng mặn quá.

**266.**

**CHỢ TẾT (Đoàn Văn Cừ (trích))**

|  |  |
| --- | --- |
| Dải mây trắng đỏ dần trên đỉnh núi Sương hồng lam ôm ấp nóc nhà tranh Trên con đường viền trắng mép đồi xanh Người các ấp tưng bừng ra chợ Tết Họ vui vẻ kéo hàng trên cỏ biếc Những thằng cu áo đỏ chạy lon xon Vài cụ già chống gậy bước lom khom Cô yếm thắm che môi cười lặng lẽ Thằng em bé nép đầu bên yếm mẹ Hai người thôn gánh lợn chạy đi đầu Con bò vàng ngộ nghĩnh đuổi theo sau Sương trắng rỏ đầu cành như giọt sữa Tia nắng tía nháy hoài trong ruộng lúa Núi uốn mình trong chiếc áo the xanh Đồi thoa son nằm dưới ánh bình minh  Người mua bán ra vào đầy cổng chợ Con trâu đứng vờ rim hai mắt ngủ Để lắng nghe người khách nói bô bô Anh hàng tranh kĩu kịt quẩy đôi bồ Tìm đến chỗ đông người ngồi giở bán | ……….  Bà cụ lão bán hàng bên miếu cổ Nước thời gian gội tóc trắng phau phau Chú hoa man đầu chít chiếc khăn nâu Ngồi xếp lại đống vàng trên mặt chiếu Áo cụ lí bị người chen sấn kéo Khăn trên đầu đương chít cũng bung ra Lũ trẻ con mải ngắm bức tranh gà Quên cả chị bên đường đang đứng gọi Mấy cô gái ôm nhau cười rũ rượi Cạnh anh chàng bán pháo dưới cây đa Những mẹt cam đỏ chót tựa son pha Thúng gạo nếp đong đầy như núi tuyết Con gà trống mào thâm như cục tiết Một người mua cầm cẳng dốc lên xem  Chợ tưng bừng như thế đến gần đêm Khi chuông tối bên chùa văng vẳng đánh Trên con đường đi các làng hẻo lánh Những người quê lũ lượt trở ra về Ánh dương vàng trên cỏ kéo lê thê Lá đa rụng tơi bời quanh quán chợ./ |

**267.**

**TỐNG BIỆT HÀNH (Thâm Tâm)**

Đưa người, ta không đưa qua sông,  
Sao có tiếng sóng ở trong lòng?  
Bóng chiều không thắm, không vàng vọt,  
Sao đầy hoàng hôn trong mắt trong?  
Đưa người, ta chỉ đưa người ấy  
Một giã gia đình, một dửng dưng...  
- Ly khách! Ly khách! Con đường nhỏ,  
Chí nhớn chưa về bàn tay không,  
Thì không bao giờ nói trở lại!  
Ba năm, mẹ già cũng đừng mong.  
  
Ta biết người buồn chiều hôm trước.  
Bây giờ mùa hạ sen nở nốt,  
Một chị, hai chị cũng như sen  
Khuyên nốt em trai dòng lệ sót.  
  
Ta biết người buồn sáng hôm nay;  
Giời chưa mùa thu, tươi lắm thay,  
Em nhỏ ngây thơ đôi mắt biếc  
Gói tròn thương tiếc chiếc khăn tay...  
Người đi? Ừ nhỉ, người đi thực!  
Mẹ thà coi như chiếc lá bay,  
Chị thà coi như là hạt bụi,  
Em thà coi như hơi rượu say.

**268.**

**TIẾNG HÁT SÔNG HƯƠNG (Tố Hữu)**

|  |  |
| --- | --- |
| Trên dòng Hương giang        Em buông mái chèo        Trời trong veo        Nước trong veo        Em buông mái chèo        Trên dòng Hương giang        Trăng lên trăng đứng trăng tàn  Đời em ôm chiếc thuyền nan xuôi dòng        Thuyền em rách nát        Mà em chưa chồng        Em đi với chiếc thuyền không  Khi mô vô bến rời dòng dâm ô!        Trời ơi em biết khi mô  Thân em hết nhục dày vò năm canh.  Tình ôi gian dối là tình Thuyền em rách nát còn lành được không? | - Răng không, cô gái trên sông  Ngày mai cô sẽ từ trong tới ngoài        Thơm như hương nhụy hoa lài  Trong như nước suối ban mai giữa rừng        Ngày mai gió mới ngàn phương  Sẽ đưa cô tới một vườn đầy xuân        Ngày mai trong nắng trắng ngần  Cô thôi sống kiếp đầy thân giang hồ        Ngày mai bao lớp đời dơ  Sẽ tan như đám mây mờ đêm nay        Cô ơi tháng rộng ngày dài  Mở lòng ra đón ngày mai huy hoàng  Trên dòng Hương Giang... |

**269.**

**TÂM TƯ TRONG TÙ (Tố Hữu(trích))**

|  |  |
| --- | --- |
| Cô đơn thay là cảnh thân tù! Tai mở rộng và lòng sôi rạo rực Tôi lắng nghe tiếng đời lăn náo nức Ở ngoài kia vui sướng biết bao nhiêu! Đây âm u đôi ánh lạt ban chiều Len nhè nhẹ qua rào ô cửa nhỏ Đây lạnh lẽo bốn tường vôi khắc khổ Đây sàn lim, manh ván ghép sầm u...  Cô đơn thay là cảnh thân tù! Tai mở rộng và lòng sôi rạo rực Tôi lắng nghe tiếng đời lăn náo nức Ở kia vui sướng biết bao nhiêu! Nghe chim reo trong gió mạnh lên triều Nghe vội vã tiếng dơi chiều đập cánh Nghe lạc ngựa rùng chân bên giếng lạnh Dưới đường xa nghe tiếng guốc đi về... | Ôi! Hôm nay sao nhựa sống tràn trề Trong những tiếng nghe chừng quen thuộc quá! Nghe gió xối trên cành cây ngọn lá Nghe mênh mang sức khoẻ của trăm loài Tôi mơ hồ nghe tất cả bên ngoài Đang ríu rít giữa một trời rộng rãi Đang hút mật của đời sây hoa trái Hương tự do thơm ngát cả ngàn ngày...  Ôi! Bao nhiêu ảo tưởng của hồn ngây Tôi phút bỗng như quên đời thê thảm Ở ngoài kia... biết bao thân tù hãm Đoạ đầy trong những hố thẳm không cùng! Tôi chiều nay giam cấm hận trong lòng Chỉ là một giữa loài người đau khổ Tôi chỉ một con chim non bé nhỏ Vứt trong lồng con giữa một lồng to  Chuyển đời quay theo tiếng gọi tự do Tôi chỉ một giữa muôn người chiến đấu Vẫn đứng thẳng trên đường đầy lửa máu Chân kiêu căng không thoái bộ bao giờ!/ |

**270.**

**BÀ MÁ HẬU GIANG (Tố Hữu (trích))**

|  |  |
| --- | --- |
| Trời Hậu Giang, tù và dậy rúc Phèng la kêu, trống giục vang đồng Đường quê đỏ rực cờ hồng Giáo gươm sáng đất, tầm vông nhọn trời Quyết một trận, quét đời nô lệ Quăng máu xương, phá bẻ xiềng gông!  Hỡi ôi! Việc chửa thành công Hôm nay máu chảy đỏ đồng Hậu Giang Giặc lùng, giặc đốt xóm làng Xác xơ cây cỏ, tan hoang cửa nhà Một vùng trắng bãi tha ma Lặng im, không một tiếng gà gáy trưa.  Có ai biết, ai ngờ trong đó Còn chơ vơ một ổ lều con Đạn bom qua, hãy sống còn Núp sau lưng rộng một hòn đá to Có ai biết trong tro còn lửa Một má già lần lữa không đi Ở đây sóng gió bất kỳ Má ơi, má ở làm chi một mình? Rừng một dải U Minh tối sớm Má lom khom đi lượm củi khô | Ngày đêm củi chất bên lò Ai hay má cất củi khô làm gì? Hay má lẫn quên vì tuổi tác Hay má liều một thác cho yên?  Bỗng đâu một buổi mai lên Trên đường quê ấy, qua miền nghĩa quân Một toán quỷ rầm rầm rộ rộ Mắt mèo hoang, mũi chó, râu dê Súng trường nhọn hoắt lưỡi lê Khét nồng khí chết, tanh dề máu oan! …………………………..  Má hét lớn: “Tụi bay đồ chó! Cướp nước tao, cắt cổ dân tao! Tao già không sức cầm dao Giết bay, có các con tao trăm vùng! Con tao, gan dạ anh hùng Như rừng đước mạnh, như rừng chàm thơm! Thân tao chết, dạ chẳng sờn!” Thương ôi! Lời má lưỡi gươm cắt rồi! Một dòng máu đỏ lên trời Má ơi, con đã nghe lời má kêu! Nước non muôn quý ngàn yêu Còn in bóng má sớm chiều Hậu Giang./ |

**271.**

**VIỆT BẮC (Tố Hữu (trích))**

|  |  |
| --- | --- |
| Mình về mình có nhớ ta Mười lăm năm ấy thiết tha mặn nồng Mình về mình có nhớ không Nhìn cây nhớ núi, nhìn sông nhớ nguồn?  Tiếng ai tha thiết bên cồn Bâng khuâng trong dạ, bồn chồn bước đi Áo chàm đưa buổi phân ly Cầm tay nhau biết nói gì hôm nay...  - Mình đi có nhớ những ngày Mưa nguồn suối lũ, những mây cùng mù? Mình về, có nhớ chiến khu Miếng cơm chấm muối, mối thù nặng vai? Mình về, rừng núi nhớ ai Trám bùi để rụng, măng mai để già Mình đi, có nhớ những nhà Hắt hiu lau xám, đậm đà lòng son - Mình về, còn nhớ núi non Nhớ khi kháng Nhật, thuở còn Việt Minh Mình đi, mình có nhớ mình Tân Trào, Hồng Thái, mái đình cây đa? | - Ta với mình, mình với ta Lòng ta sau trước mặn mà đinh ninh Mình đi, mình lại nhớ mình  Nguồn bao nhiêu nước ,nghĩa tình bấy nhiêu...  Nhớ gì như nhớ người yêu Trăng lên đầu núi, nắng chiều lưng nương Nhớ từng bản khói cùng sương Sớm khuya bếp lửa người thương đi về …………………..  Ta về, mình có nhớ ta Ta về, ta nhớ những hoa cùng người.  Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng Ngày xuân mơ nở trắng rừng Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang Ve kêu rừng phách đổ vàng Nhớ cô em gái hái măng một mình Rừng thu trăng rọi hoà bình Nhớ ai tiếng hát ân tình thuỷ chung../ |

**272.**

**MẸ TƠM (Tố Hữu (trích))**

|  |  |
| --- | --- |
| Tôi lại về quê mẹ nuôi xưa Một buổi trưa, nắng dài bãi cát Gió lộng xôn xao, sóng biển đu đưa Mát rượi lòng ta, ngân nga tiếng hát...  Mười chín năm rồi. Hôm nay lại bước Đoạn đường xưa, cát bỏng lưng đồi Ôi có phải sóng bồi thêm bãi trước Hay biển đau xưa rút nước xa rồi?  Hòn Nẹ ta ơi! Mảng về chưa đó Có nhiều không con nục con thu? Chào những buồm nâu thuyền câu Diêm Phố! Nhớ nhau chăng, hỡi Hanh Cát, Hanh Cù?  Tôi lại về đây, hỡi các anh: Hỡi rừng sa mộc, khóm dừa xanh Hỡi đồi cát trắng rung rinh nắng Hỡi những vườn dưa đỏ ngọt lành! | Như đứa con đi, biệt xóm làng Nửa đời bỗng nhớ bóng quê hương Nhớ lều rơm ướt sương khuya sớm Bãi vắng đìu hiu lạc dấu đường...  Con đã về đây, ơi mẹ Tơm Hỡi người mẹ khổ đã dành cơm Cho con, cho Đảng ngày xưa ấy Không sợ tù gông, chấp súng gươm!  Nhà ai mới nhỉ, tường vôi trắng Thơm nức mùi tôm nặng mấy nong Ngồn ngộn sân phơi khoai dát nắng Giếng vườn ai vậy, nước khơi trong? …………………………….. Ôi bóng người xưa, đã khuất rồi Tròn đôi nấm đất trắng chân đồi. Sống trong cát, chết vùi trong cát Những trái tim như ngọc sáng ngời!  Đốt nén hương thơm, mát dạ Người Hãy về vui chút, mẹ Tơm ơi! Nắng tươi xóm ngói, tường vôi mới Phấp phới buồm dong, nắng biển khơi.../ |

**273.**

**BÁC ƠI! (Tố Hữu (trích))**

|  |  |
| --- | --- |
| Suốt mấy hôm rày đau tiễn đưa… Đời tuôn nước mắt, trời tuôn mưa... Chiều nay con chạy về thăm Bác Ướt lạnh vườn rau, mấy gốc dừa!  Con lại lần theo lối sỏi quen Đến bên thang gác, đứng nhìn lên Chuông ôi, chuông nhỏ còn reo nữa? Phòng lặng, rèm buông, tắt ánh đèn!  Bác đã đi rồi sao, Bác ơi! Mùa thu đang đẹp, nắng xanh trời Miền Nam đang thắng, mơ ngày hội Rước Bác vào thăm, thấy Bác cười!  Trái bưởi kia vàng ngọt với ai Thơm cho ai nữa, hỡi hoa nhài! Còn đâu bóng Bác đi hôm sớm Quanh mặt hồ in mây trắng bay... | Ôi, phải chi lòng được thảnh thơi Năm canh bớt nặng nỗi thương đời Bác ơi, tim Bác mênh mông thế Ôm cả non sông, mọi kiếp người.  Bác chẳng buồn đâu, Bác chỉ đau Nỗi đau dân nước, nỗi năm châu Chỉ lo muôn mối như lòng mẹ Cho hôm nay và cho mai sau...  Bác sống như trời đất của ta Yêu từng ngọn lúa, mỗi cành hoa Tự do cho mỗi đời nô lệ Sữa để em thơ, lụa tặng già. ………………………….. Bác để tình thương cho chúng con Một đời thanh bạch, chẳng vàng son Mong manh áo vải hồn muôn trượng Hơn tượng đồng phơi những lối mòn…/ |

**274.**

**ĐẤT NƯỚC (Nguyễn Đình Thi (trích))**

Sáng mát trong như sáng năm xưa  
Gió thổi mùa thu hương cốm mới  
Tôi nhớ những ngày thu đã xa.

Sáng chớm lạnh trong lòng Hà Nội  
Những phố dài xao xác hơi may  
Người ra đi đầu không ngoảnh lại  
Sau lưng thềm nắng lá rơi đầy.  
  
Mùa thu nay khác rồi  
Tôi đứng vui nghe giữa núi đồi  
Gió thổi rừng tre phấp phới  
Trời thu thay áo mới  
Trong biếc

nói cười thiết tha.

Trời xanh đây là của chúng ta  
Núi rừng đây là của chúng ta  
Những cánh đồng thơm mát  
Những ngả đường bát ngát  
Những dòng sông đỏ nặng phù sa  
Nước chúng ta  
Nước những người chưa bao giờ khuất  
Ðêm đêm rì rầm trong tiếng đất  
Những buổi ngày xưa vọng nói về.

**275.**

**TÂY TIẾN (Quang Dũng)**

|  |  |
| --- | --- |
| Sông Mã xa rồi Tây Tiến ơi! Nhớ về rừng núi nhớ chơi vơi Sài Khao sương lấp đoàn quân mỏi, Mường Lát hoa về trong đêm hơi.  Dốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm, Heo hút cồn mây súng ngửi trời. Ngàn thước lên cao ngàn thước xuống Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi.  Anh bạn dãi dầu không bước nữa Gục lên súng mũ bỏ quên đời! Chiều chiều oai linh thác gầm thét Đêm đêm Mường Hịch cọp trêu người Nhớ ôi Tây Tiến cơm lên khói Mai Châu mùa em thơm nếp xôi.  Doanh trại bừng lên hội đuốc, hoa Kìa em xiêm áo tự bao giờ. Khèn lên man điệu nàng e ấp, Nhạc về Viên Chăn xây hồn thơ. | Người đi Châu Mộc chiều sương ấy, Có thấy hồn lau nẻo bến bờ Có nhớ dáng người trên độc mộc Trôi dòng nước lũ hoa đong đưa.  Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc Quân xanh màu lá dữ oai hùm Mắt trừng gửi mộng qua biên giới Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm.  Rải rác biên cương mồ viễn xứ Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh Áo bào thay chiếu, anh về đất Sông Mã gầm lên khúc độc hành.  Tây Tiến người đi không hẹn ước Đường lên thăm thẳm một chia phôi. Ai lên Tây Tiến mùa xuân ấy Hồn về Sầm Nứa chẳng về xuôi./ |

**276.**

**CUỘC CHIA LY MÀU ĐỎ (Nguyễn Mĩ)**

|  |  |
| --- | --- |
| Ðó là cuộc chia ly chói ngời sắc đỏ Tươi như cánh nhạn lai hồng Trưa một ngày sắp ngả sang đông Thu, bỗng nắng vàng lên rực rỡ Tôi nhìn thấy một cô áo đỏ Tiễn đưa chồng trong nắng vườn hoa Chồng của cô sắp sửa đi xa Cùng đi với nhiều đồng chí nữa Chiếc áo đỏ rực như than lửa Cháy không nguôi trước cảnh chia ly Vườn cây xanh và chiếc nón kia Không giấu nổi tình yêu cô rực cháy Không che được nước mắt cô đang chảy Những giọt long lanh, nóng bỏng, sáng ngời Chảy trên bình minh đang hé giữa làn môi Và rạng đông đã bừng trên nét mặt - Một rạng đông với màu hồng ngọc. | Cả vườn hoa đã ngập tràn nắng xế Những cánh hoa đỏ vẫn còn rung nhè nhẹ Gió nói tôi nghe những tiếng thì thào… “Khi tổ quốc cần, họ biết sống xa nhau...”  Nhưng tôi biết cái màu đỏ ấy, Cái màu đỏ như cái màu đỏ ấy. Sẽ là bông hoa chuối đỏ tươi Trên đỉnh dốc cao vẫy gọi đoàn người; Sẽ là ánh lửa hồng trên bếp Một làng xa giữa đêm gió rét... Nghĩa là màu đỏ ấy theo đi Như không hề có cuộc chia ly.../ |

**277.**

**THƠ VUI VỀ PHÁI YẾU (Xuân Quỳnh (trích))**

|  |  |
| --- | --- |
| …………………………….. Chúng tôi chỉ là những người đàn bà bình thường không tên tuổi. Quen việc nhỏ nhoi bếp núc hàng ngày Cuộc sống ngặt nghèo phải tính sao đây Gạo, bánh, củi dầu chia thế nào cho đủ Đầu óc linh tinh toàn nghĩ về chợ búa Những quả cà, mớ tép, rau dưa Đối với Nít và Kăng, những siêu nhân nay và xưa Xin thú thực: chúng tôi thờ ơ hạng nhất… Chúng tôi quan tâm đến xà phòng, đến thuốc đánh răng Lo đan áo cho chồng con khỏi rét...  Chúng tôi là những người đàn bà bình thường trên Trái Đất. Quen với việc nhỏ nhoi bếp núc hàng ngày Chúng tôi chẳng có tàu ngầm, tên lửa, máy bay Càng không có hạt nhân nguyên tử Chúng tôi chỉ có chậu, có nồi, có lửa Có tình yêu và có lời ru Những con cò con vạc từ xưa Vẫn lặn lội bờ sông bắt tép | Cuộc sống vẫn ngàn đời nối tiếp Như trăng lên, hoa nở mỗi ngày... “Nếu ví dụ không có chúng tôi đây Liệu cuộc sống có còn là cuộc sống Ai sẽ mang lại cho các anh vui buồn hạnh phúc Mở lòng đón các anh sau thất bại nhọc nhằn Thử nghĩ xem thế giới chỉ đàn ông Các anh sẽ không còn biết yêu biết ghét Các anh không đánh nhau nhưng cũng chẳng làm nên gì hết  Thế giới sẽ già nua và sẽ lụi tàn Ai sẽ là người sinh ra những đứa con Để tiếp tục giống nòi và dạy chúng biết yêu biết hát... Dẫu là nguyên thủ quốc gia hay là những anh hùng Là bác học, hay là ai đi nữa Vẫn là con của một người phụ nữ Một người đàn bà bình thường, không ai biết tuổi tên…./ |

**278.**

**MÀU TÍM HOA SIM (Hữu Loan (trích))**

|  |  |
| --- | --- |
| Nàng có ba người anh đi bộ đội Những em nàng Có em chưa biết nói Khi tóc nàng đang xanh.  Tôi người vệ quốc quân xa gia đình Yêu nàng như tình yêu em gái Ngày hợp hôn nàng không đòi may áo mới Tôi mặc đồ quân nhân đôi giày đinh bết bùn đất hành quân Nàng cười xinh xinh bên anh chồng độc đáo.  Tôi ở đơn vị về Cưới nhau xong là đi Từ chiến khu xa Nhớ về ái ngại Lấy chồng thời chiến binh Mấy người đi trở lại Lỡ khi mình không về thì thương người vợ chờ bé bỏng chiều quê... | Tôi ở đơn vị về Cưới nhau xong là đi Từ chiến khu xa Nhớ về ái ngại Lấy chồng thời chiến binh Mấy người đi trở lại Lỡ khi mình không về thì thương người vợ chờ bé bỏng chiều quê... ………… …Chiều hành quân Qua những đồi hoa sim Những đồi hoa sim Những đồi hoa sim dài  Trong chiều  Không hết Màu tím hoa sim Tím chiều hoang  Biền biệt! Nhìn áo rách vai Tôi hát trong màu hoa “Áo anh sứt chỉ đường tà Vợ anh mất sớm mẹ già chưa khâu”... |

**279.**

**BÊN KIA SÔNG ĐUỐNG (Hoàng Cầm (trích))**

|  |  |
| --- | --- |
| Em ơi! Buồn làm chi Anh đưa em về sông Đuống Ngày xưa cát trắng phẳng lì.  Sông Đuống trôi đi Một dòng lấp lánh Nằm nghiêng nghiêng trong kháng chiến trường kỳ.  Xanh xanh bãi mía bờ dâu Ngô khoai biêng biếc Đứng bên này sông sao nhớ tiếc Sao xót xa như rụng bàn tay.  Bên kia sông Đuống Quê hương ta lúa nếp thơm nồng Tranh Đông Hồ gà lợn nét tươi trong Màu dân tộc sáng bừng trên giấy điệp Quê hương ta từ ngày khủng khiếp Giặc kéo lên ngùn ngụt lửa hung tàn. Ruộng ta khô Nhà ta cháy Chó ngộ một đàn Lưỡi dài lê sắc máu Kiệt cùng ngõ thẳm bờ hoang. | Mẹ con đàn lợn âm dương Chia lìa đôi ngả Đám cưới chuột đang tưng bừng rộn rã Bây giờ tan tác về đâu?  Ai về bên kia sông Đuống Cho ta gửi tấm the đen Mấy trăm năm thấp thoáng mộng bình yên Những hội hè đình đám Trên núi Thiên Thai Trong chùa Bút Tháp Giữa huyện Lang Tài Gửi về may áo cho ai Chuông chùa văng vẳng nay người ở đâu Những nàng môi cắn chỉ quết trầu Những cụ già phơ phơ tóc trắng Những em xột xoạt quần nâu Bây giờ đi đâu? về đâu? …………….. Ai về bên kia sông Đuống Có nhớ từng khuôn mặt búp sen Những cô hàng xén răng đen Cười như mùa thu toả nắng…./ |

**280.**

**NÚI ĐÔI (Vũ Cao (trích))**

|  |  |
| --- | --- |
| Bảy năm về trước em mười bảy Anh mới đôi mươi, trẻ nhất làng Xuân Dục, Đoài Đông hai cánh lúa Bữa thì em tới, bữa anh sang.  Lối ta đi giữa hai sườn núi Đôi ngọn nên làng gọi Núi Đôi Em vẫn đùa anh: Sao khéo thế Núi chồng, núi vợ đứng song đôi  Bỗng cuối mùa chiêm quân giặc tới Ngõ chùa cháy đỏ những thân cau Mới ngỏ lời thôi đành lỗi hẹn Đâu ngờ lúc đó bặt tin nhau.  Anh vào bộ đội, lên đông bắc Chiến đấu quên mình năm lại năm Mỗi bận dân công về lại hỏi Ai người Xuân Dục - Núi Đôi chăng?...  Đồng đội có nhau thường nhắc nhở Trung du làng nước vẫn chờ trông Núi Đôi bốt dựng kề ba xóm Em vẫn đi về những bến sông? | Náo nức bao nhiêu ngày trở lại Lệnh trên ngừng bắn, anh về xuôi Hành quân qua tắt đường sang huyện Anh ghé thăm nhà thăm Núi Đôi.  Mới đến đầu ao, tin sét đánh Giặc giết em rồi, dưới gốc thông Giữa đêm bộ đội vây đồn Thửa Em sống trung thành, chết thuỷ chung. ……………… Dân chợ Phù Linh ai cũng bảo Em còn trẻ lắm, nhất làng trong Mấy năm cô ấy làm du kích Không hiểu vì sao chẳng lấy chồng …………………. Ai viết tên em thành liệt sĩ Bên những hàng bia trắng giữa đồng Nhớ nhau anh gọi em, đồng chí Một tấm lòng trong vạn tấm lòng.  Anh đi bộ đội, sao trên mũ Mãi mãi là sao sáng dẫn đường Em sẽ là hoa trên đỉnh núi Bốn mùa thơm mãi cánh hoa thơm./ |

**281.**

**ĐÀN GÀ CON (Phạm Hổ)**

|  |  |
| --- | --- |
| Mười quả trứng tròn Mẹ gà ấp ủ Mười chú gà con Hôm nay ra đủ Lòng trắng, lòng đỏ. Thành mỏ, thành chân. Cái mỏ tí hon, Cái chân bé xíu Lông vàng mát dịu Mắt sáng đen ngời Ơi chú gà ơi! Ta yêu chú lắm.  Trong bàn tay ấm Chú đứng chú kêu Mẹ gà tục tục Chú ngoái nhìn theo  Ta thả chú ra Chạy ăn cùng mẹ Chạy biến cả chân, Chạy sao nhanh thế! | Ta thả chú ra Chạy ăn cùng mẹ Chạy biến cả chân, Chạy sao nhanh thế!  Phải cẩn thận nhé Các chú gà con Có diều, có chồn Phần gà mẹ đánh Các chú phải lánh Kêu cứu dưới, trên!  Gà là của bé Các chú đừng quên Ăn khoẻ, lớn khoẻ Đẻ rõ nhiều lên!/ |

**282.**

**BÁC GẤU ĐEN VÀ HAI CHÚ THỎ (Hoàng Hà)**

|  |  |
| --- | --- |
| Bác Gấu Đen Đi chơi rừng Gặp mưa dông Bị ướt cả.  Bác gõ cửa Nhà Thỏ Nâu Thỏ càu nhàu Không cho trú  Bác buồn quá, Lại ra đi Mưa dầm dề Càng ướt sũng.  Nhà Thỏ Trắng Bác dừng chân Thỏ ân cần Mời bác sưởi. | Đêm mưa càng dữ dội Thỏ Nâu bị đổ nhà Chạy đến, miệng kêu la: “Bác ơi, cứu cháu với!”  Bác nhẹ nhàng thăm hỏi: “Thỏ Nâu cứ yên lòng, Mai, bác làm nhà mới Chỉ một loáng là xong”.  Em yêu bạn Thỏ Trắng, Em quý bác Gấu Đen Bác Gấu thật tốt bụng, Thỏ Trắng thật đáng khen./ |

**283.**

**MẶT TRỜI CỦA BÉ (Trần Duy Bình)**

|  |  |
| --- | --- |
| Ông Mặt Trời chăm chỉ Chiếu sáng cho muôn loài Ông làm việc vất vả Không so bì cùng ai.  Chiều về bóng vươn dài  Em hứa mãi vâng lời  Ông Mặt Trời khuyên bảo  Dậy sớm, học bài tốt  Từ sáng sớm ban mai Khi bé còn ngái ngủ Nghe Mặt Trời khuyên nhủ Dậy đi em: học bài | Và cứ thế, cứ thế Luôn thì thầm bên tai Bé lớn dần một – hai Mặt trời đưa tới lớp  Không la cà, rong chơi Những hôm trời mưa to Mặt trời đi đâu nhỉ? Buồi thiu mặt cu tí  Ngồi nhìn mưa rơi rơi Rồi bé tự trả lời Mặt trời đùa cùng bé Chơi trốn tìm đấy thôi./ |

**284.**

**CON YÊU MẸ (Xuân Quỳnh)**

|  |  |
| --- | --- |
| Con yêu mẹ bằng ông trời Rộng lắm không bao giờ hết Thế thì làm sao con biết Là trời ở những đâu  Trời rất rộng lại rất cao Mẹ mong bao giờ con tới.  Con yêu mẹ bằng Hà Nội Để nhớ mẹ con tìm đi Từ phố này đến phố kia Là con gặp ngay được mẹ Hà Nội còn là rộng quá Các đường như nhện giăng tơ Nào những phố này phố kia Gặp mẹ làm sao gặp hết. | Con yêu mẹ bằng trường học Suốt ngày con ở đấy thôi Lúc con học, lúc con chơi Là con cũng đều có mẹ Những tối con về nhà ngủ Thế là con phải xa trường Còn mẹ ở lại một mình Thì mẹ nhớ con lắm đấy.  Tính mẹ cứ là hay nhớ Lúc nào cũng muốn bên con Nếu có cái gì gần hơn Con yêu mẹ bằng cái đó À mẹ ơi! có con dế Luôn trong bao diêm con đây Mở ra là con thấy ngay Con yêu mẹ bằng con dế. |

**285.**

**VÈ LOÀI VẬT (Hoàng Hương sưu tầm)**

|  |  |
| --- | --- |
| Ve vẻ vè ve Cái vè loài vật Trên lưng cõng gạch Là họ nhà cua Nghiến răng gọi mưa Đúng là cụ cóc Thích ngồi cắn chắt Chuột nhắt, chuột đàn Đan lưới dọc ngang Anh em nhà nhện Gọi kiểu tóc bện Vợ chồng nhà sam Rền rĩ kéo đàn Đúng là anh dế | Suốt đời chậm trễ Là họ nhà sên.  Đêm thắp đèn lên Là cô đom đóm Gọi người dậy sớm Chú gà trống choai Đánh hơi rất tài Anh em chú chó Mặt hay nhăn nhó Là khỉ trên rừng Đồng thanh hát cùng Ve sầu mùa hạ Cho tơ óng ả Chị em nhà tằm Tắm nước quanh năm Giống nòi tôm cá…  Loài vật hay quá  Bạn kể tiếp nha./ |

**286.**

**GÀ NỞ (Phạm Hổ)**

|  |  |
| --- | --- |
| Ổ trứng lặng im Giờ kêu “Chiếp! Chiếp!” Gà mẹ xơ xác Đôi mắt có quầng Con đông vướng chân Mẹ càng kêu hãnh  Mẹ dang đôi cánh Con biến vào trong Mẹ ngẩng trông chừng Bọn diều, bọn quạ.  Bây giờ thong thả Mẹ đi lên đầu Đàn con bé tí Líu ríu chạy sau.  Con mẹ đẹp sao Những hòn tơ nhỏ Chạy như lăn tròn Trên sân, trên cỏ…  Hạt tấm dính rổ Sâu nhỏ gốc cây Vừa gắp vào mỏ Mẹ nhả ra ngay Nhạt ngay! Nhặt ngay!” | “Túc tục! Túc tục! Mồi đây! Mồi đây Túc tục! Túc tục! Nhạt ngay! Nhặt ngay!”  Lại dẫn con đi Quen dần sân, ngõ Yêu người, yêu vườn Lợn, trâu, đừng sợ Coi chừng bọn nó: Cáo, quạ, diều hâu Mẹ lại nghếch đầu Nhìn cao trời biếc Mẹ lại ngoái đầu Nhìn sân bụi thấp…  “Túc tục! Túc tục! Lại đây các con Nghỉ cho đỡ mệt Bóng tre đã tròn!”  Vườn trưa gió mát Bướm bay rập rờn  Quanh đôi chân mẹ Một rừng chân con. |

**287.**

**NHỮNG CÁNH BUỒM (Hoàng Trung Thông(trích))**

Hai cha con bước đi trên cát  
Ánh mặt trời rực rỡ biển xanh  
Bóng cha dài lênh khênh  
Bóng con tròn chắc nịch.  
Sau trận mưa đêm rả rích  
Cát càng mịn, biển càng trong  
Cha dắt con đi dưới ánh mai hồng  
Nghe con bước, lòng vui phơi phới  
Con bỗng lắc tay cha khẽ hỏi:  
“Cha ơi!

Sao xa kia chỉ thấy nước thấy trời  
Không thấy nhà, không thấy cây, không thấy người ở đó?”  
  
Cha mỉm cười xoa đầu con nhỏ:  
“Theo cánh buồm đi mãi đến nơi xa  
Sẽ có cây, có cửa có nhà,

Nhưng nơi đó cha chưa hề đi đến.”  
  
Cha trầm ngâm nhìn mãi cuối chân trời.  
Con lại trỏ cánh buồm xa hỏi khẽ:  
“Cha mượn cho con cánh buồm trắng nhé,  
Để con đi…”  
Lời của con hay tiếng sóng thầm thì  
Hay tiếng của lòng cha từ một thời xa thẳm?  
Lần đầu tiên trước biển khơi vô tận  
Cha gặp lại mình trong tiếng ước mơ con./

**288.**

**BẦM ƠI (Tố Hữu (trích))**

|  |  |
| --- | --- |
| Ai về thăm mẹ quê ta Chiều nay có đứa con xa nhớ thầm...  Bầm ơi có rét không bầm? Heo heo gió núi, lâm thâm mưa phùn Bầm ra ruộng cấy bầm run Chân lội dưới bùn, tay cấy mạ non Mạ non bầm cấy mấy đon Ruột gan bầm lại thương con mấy lần. Mưa phùn ướt áo tứ thân Mưa bao nhiêu hạt, thương bầm bấy nhiêu!  Bầm ơi, sớm sớm chiều chiều Thương con, bầm chớ lo nhiều bầm nghe! Con đi trăm núi ngàn khe Chưa bằng muôn nỗi tái tê lòng bầm Con đi đánh giặc mười năm Chưa bằng khó nhọc đời bầm sáu mươi. | Con ra tiền tuyến xa xôi Yêu bầm yêu nước, cả đôi mẹ hiền. Nhớ thương con, bầm yên tâm nhé Bầm của con, mẹ Vệ quốc quân. Con đi xa cũng như gần Anh em đồng chí quây quần là con Bầm yêu con, yêu luôn đồng chí Bầm quý con, bầm quý anh em.  Bầm ơi, liền khúc ruột mềm Có con có mẹ, còn thêm đồng bào Con đi mỗi bước gian lao Xa bầm nhưng lại có bao nhiêu bầm! Bao bà cụ từ tâm như mẹ Yêu quý con như đẻ con ra Cho con nào áo nào quà Cho củi con sưởi, cho nhà con ngơi. …… Nhớ con, bầm nhé đừng buồn Giặc tan, con lại sớm hôm cùng bầm./ |

**289.**

**CHÚ ĐI TUẦN (Trần Ngọc)**

Gió hun hút lạnh lùng  
Trong đêm khuya phố vắng  
Súng trong tay im lặng,  
Chú đi tuần đêm nay  
Hải Phòng yên giấc ngủ say  
Cây rung theo gió, lá bay xuống đường...  
  
Chú đi qua cổng trường  
Các cháu miền Nam yêu mến.  
Nhìn ánh điện qua khe phòng lưu luyến  
Các cháu ơi! Giấc ngủ có ngon không?  
Cửa đóng che kín gió, ấm áp dưới mền bông  
Các cháu cứ yên tâm ngủ nhé!  
  
Trong đêm khuya vắng vẻ,  
Chú đi tuần đêm nay  
Nép mình dưới bóng hàng cây  
Gió đông lạnh buốt đôi tay chú rồi!  
Rét thì mặc rét cháu ơi!  
Chú đi giữ mãi ấm nơi cháu nằm.  
  
Mai các cháu học hành tiến bộ  
Đời đẹp tươi khăn đỏ tung bay  
Cháu ơi! Ngủ nhé, cho say…/

**290.**

**ĐỢI ANH VỀ (K.Ximônốp, Tố Hữu dịch)**

|  |  |
| --- | --- |
| Em ơi đợi anh về  Đợi anh hoài em nhé  Mưa có rơi dầm dề  Ngày có dài lê thê  Em ơi em cứ đợi.  Dù tuyết rơi gió nổi  Dù nắng cháy em ơi  Bạn cũ có quên rồi  Đợi anh về em nhé!  Tin anh dù vắng vẻ  Lòng anh dù tái tê  Chẳng mong chi người về  Thì em ơi cứ đợi!  Em ơi em, cứ đợi!  Dù ai nhớ thương ai  Chẳng mong có ngày mai  Dù mẹ già con dại  Hết mong anh trở lại | Dù bạn viếng hồn anh  Yên nghỉ nấm mồ xanh  Nâng chén tình dốc cạn  Thì em ơi mặc bạn  Đợi anh hoài em nghe  Tin rằng anh sắp về!  Đợi anh anh lại về  Trông chết cười ngạo nghễ  Ai ngày xưa rơi lệ  Hẳn cho sự tình cờ  Nào có biết bao giờ  Bởi vì em ước vọng  Bời vì em trông ngóng  Tan giặc bước đường quê  Anh của em lại về  Vì sao anh chẳng chết!  Nào bao giờ ai biết  Có gì đâu em ơi  Chỉ vì không ai người  Biết như em chờ đợi. |

**291.**

**TỔ QUỐC BẮT ĐẦU TỪ ĐÂU (M.Matuxốpxki, Thái Bá Tân dịch)**

|  |  |
| --- | --- |
| Tổ quốc bắt đầu từ đâu? Từ bức tranh ta được xem ngày nhỏ. Từ những người bạn tốt vẫn cùng ta Thường đi học và chơi chung một phố. Cũng có thể tổ quốc được bắt đầu Từ bài hát mẹ ta ru âu yếm, Từ những cái ta quyết giữ vẹn tròn Cả trong những giờ khó khăn nguy hiểm.  Tổ quốc bắt đầu từ đâu? Từ chiếc ghế ta vẫn ngồi trước ngõ, Từ cây phong đơn độc giữa cánh đồng | Khẽ chào nhẹ mỗi lần có gió. Cũng có thể tổ quốc được bắt đầu Từ bài hát đầu xuân con sáo hát. Từ con đường ven xóm nhỏ quanh co Và biến mất trong sương chiều xanh nhạt.  Tổ quốc bắt đầu từ đâu? Từ ánh đèn nhà ai đang run rẩy, Từ chiếc mũ bố ta đội ngày xưa,  Mà bất chợt trong hòm ta lại thấy, Cũng có thể Tổ quốc được bắt đầu Từ tiếng gõ của con tàu mệt mỏi, Từ lời thề mà thời trẻ, yêu nhau Ta giữ kín trong tim, không dám nói.  Tổ quốc bắt đầu từ đâu? |

**292.**

**ĐƯỜNG RA MẶT TRẬN (Ônga Bécgôn, Tế Hanh dịch (trích)**)

|  |  |
| --- | --- |
| Chúng tôi ra mặt trận theo những đường phố quen thuộc Nhớ đến mỗi con đường như một giấc chiêm bao Đây hàng giậu của mái nhà tổ phụ Đây, trước kia, có cây dương to lớn lá rì rào.  Xuân khi ấy, cây vươn tới chúng tôi qua cửa sổ Buổi sớm mai, óng ánh, mát tươi Nhưng đông này lạnh lùng u tối Bạn xanh ơi, bạn cũng chết rồi.  Những cửa sổ ngôi nhà tàn đều biết Tổ ấm của ta đã bị thế nào Trụ sở Thanh niên vách tường phá vỡ Cùng mái nhà trên nóc có ngôi sao.  Tôi ra mặt trận qua tuổi nhỏ trong lành Trên con đường ngày xưa chạy dong đi học. Tôi đi qua tuổi xanh tôi trằn trọc Đi qua hạnh phúc tôi trước chiến tranh. | Tôi đi qua nỗi âu sầu bao kẻ Cảnh điêu tàn, nhà cháy, mồ hoang Qua thành phố mới, còn dựng nửa chừng Với những căn nhà đẹp, khoẻ.  Tôi đi qua cuộc đời, vặn ngón tay đến đau chói Con đường xưa thẳng, nói với tâm tình: - Đi đi… Đừng chú ý đến mình, đừng thương hại Đừng khóc than, đừng bi luỵ vì mình. ……………… Vâng. Tôi biết - cái gì từ tuổi thơ nung nấu Cái gì sống vui, ca hát, đau đớn hồn này Đều rụng hết, ôi sự chín  mùi chín thắng, Trên mặt trận này, đầu thành phố này đây. ……………….. Giờ tôi càng mạnh hơn, càng bình tĩnh Và bền gan chịu đựng gấp trăm lần Chính vì thế mà đáng đem cả đời tôi ra bảo vệ Thành phố to lớn của cuộc đời, Lê-nin-gờ- rát mến thân./ |

**293.**

**NGÔI NHÀ CŨ CỦA TÔI (Ônga Bécgôn, Bằng Việt dịch (trích)**)

|  |  |
| --- | --- |
| Tôi đã sống bao năm ở ngôi nhà ấy Cho tới mùa đông, thành phố bị bao vây... Những ô cửa chiều tà, đến bây giờ lại thấy Ánh đèn hồng lên, rạng rỡ, xum vầy  Chỉ cần nhìn lại những ô cửa cũ Tôi nhớ liền những năm tháng chiến tranh Những căn phòng thật quen!  Tôi từng sống với người yêu. Ai ở đó, bây giờ chẳng rõ, Ai sẽ lại chiều chiều đặt tay vào nắm cửa? Những mảng giấy bồi phơn phớt, đã thay chưa? Màu giấy bồi xanh, chi chút tự ngày xưa Tôi có thể nhận ra ngay từ bên ngoài cửa sổ. Cái ấm áp hội hè ở đó Làm thức tỉnh trong tôi ánh sáng đã từng quên Ánh sáng này bỗng khiến tôi tin: Nhà ấy hẳn chỉ gồm những người tốt lành và cởi mở. | Nhà có cả tiếng cười trẻ nhỏ Có khuôn mặt thanh niên đang độ dễ yêu thương Có bác đưa thư thường đến luôn luôn Hẳn chỉ mang toàn những tin vui thích. …………………….. Nhưng nếu lỡ một hôm nào đó Tuyết êm ru lấp lánh giữa hoàng hôn. Tôi chẳng ở đâu yên, vì tràn đầy nỗi nhớ, Kỷ niệm trong tôi như lửa đốt, bồn chồn.  Thì xin hãy cho tôi gõ cửa Tôi về lại nhà tôi, trên thềm cũ lòng mình Như trên nẻo đường chiến tranh, tôi ghé xin miếng nước Cần phút nghỉ chân giữa cả chặng hành trình.  Xin đừng ai chê trách tôi vô ý Hãy san sẻ cho tôi lòng tin cậy, thân tình Vì tôi nhớ mọi điều, vì tôi tin hạnh phúc Tôi đâu có lạ xa với nhà cũ của mình!/ |

**294.**

**MẦM NON (Võ Quảng**)

|  |  |
| --- | --- |
| Dưới vỏ một cành bàng Còn một vài lá đỏ Một mầm non nho nhỏ Còn nằm ép lặng im.  Mầm non mắt lim dim Cố nhìn qua kẽ lá Thấy mây bay hối hả Thấy lất phất mưa phùn Rào rào trận lá tuôn Rải vàng đầy mặt đất Rừng cây trông thưa thớt Thấy chỉ cội với cành…. | Một chú thỏ phóng nhanh Chạy nấp vào bụi vắng Và tất cả im ắng Từ ngọn cỏ, làn rêu...  Chợt một tiếng chim kêu: - Chiếp, chiu, chiu! Xuân tới! Tức thì trăm ngọn suối Nổi róc rách reo mừng Tức thì ngàn chim muông Nổi hát ca vang dậy…  Mầm non vừa nghe thấy Vội bật chiếc vỏ rơi Nó đứng dậy giữa trời Khoác áo màu xanh biếc./ |

**295.**

**CON CHIM CHIỀN CHIỆN (Huy Cận**)

|  |  |
| --- | --- |
| Con chim chiền chiện Bay vút, vút cao Lòng đầy yêu mến Khúc hát ngọt ngào.  Cánh đập trời xanh Cao hoài, cao vợi Tiếng hót long lanh Như cành sương chói.  Chim ơi, chim nói Chuyện chi, chuyện chi? Lòng vui bối rối Đời lên đến thì...  Tiếng ngọc trong veo Chim gieo từng chuỗi Lòng chim vui nhiều Hót không biết mỏi. | Chim bay, chim sà Lúa tròn bụng sữa Đồng quê chan chứa Những lời chim ca  Bay cao, cao vút Chim biến mất rồi Chỉ còn tiếng hót Làm xanh da trời...  Con chim chiền chiện Hồn xanh quê nhà Sáng nay lại hót Tưng bừng lòng ta. |

**296.**

**KHÚC HÁT RU NHỮNG EM BÉ LỚN TRÊN LƯNG MẸ**

**(Nguyễn Khoa Điềm**)

|  |  |
| --- | --- |
| Em cu Tai ngủ trên lưng mẹ ơi Em ngủ cho ngoan, đừng rời lưng mẹ Mẹ giã gạo mẹ nuôi bộ đội Nhịp chày nghiêng giấc ngủ em nghiêng Mồ hôi mẹ rơi má em nóng hổi Vai mẹ gầy nhấp nhô làm gối Lưng đưa nôi và tim hát thành lời:  - Ngủ ngoan a kay ơi, ngủ ngoan a kay hỡi Mẹ thương a kay, mẹ thương bộ đội Con mơ cho mẹ hạt gạo trắng ngần, Mai sau con lớn vung chày lún sân...  Em cu Tai ngủ trên lưng mẹ ơi Em ngủ cho ngoan, đừng rời lưng mẹ Mẹ đang tỉa bắp trên núi Ka–lưi Lưng núi thì to mà lưng mẹ nhỏ Em ngủ ngoan em đừng làm mẹ mỏi Mặt trời của bắp thì nằm trên đồi Mặt trời của mẹ, em nằm trên lưng | - Ngủ ngoan a kay ơi, ngủ ngoan a kay hỡi… Mẹ thương a kay, mẹ thương làng đói Con mơ cho mẹ hạt bắp lên đều Mai sau con lớn phát mười Ka–lưi...  Em cu Tai ngủ trên lưng mẹ ơi Em ngủ cho ngoan đừng rời lưng mẹ Mẹ đang chuyển lán, mẹ đi đạp rừng Thằng Mỹ đuổi ta phải rời con suối Anh trai cầm súng, chị gái cầm chông Mẹ địu em đi để dành trận cuối Từ trên lưng mẹ em đến chiến trường Từ trong đói khổ em vào Trường Sơn.  - Ngủ ngoan a kay ơi, ngủ ngoan a kay hỡi Mẹ thương a kay, mẹ thương đất nước Con mơ cho mẹ được thấy Bác Hồ Mai sau con lớn làm người Tự Do... |

**297.**

**BẾN MY LĂNG (Yến Lan**)

|  |  |
| --- | --- |
| Bến My Lăng nằm không, thuyền đợi khách, Rượu hết rồi, ông lái chẳng buông câu. Trăng thì đầy rơi vàng trên mặt sách, Ông lái buồn để gió lén mơn râu.  Ông không muốn run người ra tiếng địch, Chở mãi hồn lên tắm bến trăng cao. Vì đìu hiu, đìu hiu, trời tĩnh mịch, Trời võ vàng, trời thiếu những vì sao.  Trôi quanh thuyền những lá vàng quá lạnh Tơ vương trời, nhưng chỉ rải trăng trăng. Chiều ngun ngút dài trôi về nẻo quạnh, Để đêm buồn vây phủ bến My Lăng. | Nhưng đêm kia đến một chàng kỵ mã, Nhúng đầy trăng màu áo ngọc lưu ly Chàng gọi đò, gọi đò như hối hả Sợ trăng vàng rơi khuất lối chưa đi.  Ông lão vẫn say trăng, đầu gối sách, Để thuyền hồn bơi khỏi bến My Lăng. Tiếng gọi đò, gọi đò như oán trách Gọi đò thôi run rẩy cả ngành trăng.  Bến My Lăng còn lạnh bến My Lăng Ông lái buồn đợi khách suốt bao trăng./ |

**298.**

**TUỔI NGỰA (Xuân Quỳnh**)

|  |  |
| --- | --- |
| - Mẹ ơi, con tuổi gì? - Tuổi con là tuổi Ngựa Ngựa không yên một chỗ Tuổi con là tuổi đi...  - Mẹ ơi con sẽ phi Qua bao nhiêu ngọn gió Gió xanh miền trung du Gió hồng vùng đất đỏ Gió đen hút đại ngàn Mấp mô triền núi đá... Con mang về cho mẹ Ngọn gió của trăm miền. Khi mở ra mẹ xem Có hương thơm, màu sắc  Ngựa con sẽ đi khắp Trên những cánh đồng hoa Loá màu trắng hoa mơ Trang giấy nguyên chưa viết Con làm sao ôm hết Mùi hoa huệ ngọt ngào Gió và nắng xôn xao Khắp đồng hoa cúc dại.  Mẹ ơi, mẹ ít nói Giống như là hoa ngâu | Ngựa con phi mau mau Qua bạt ngàn hoa sở Bỗng nhiên con nhớ mẹ Khi qua đồi hoa sim Và quay lại con nhìn Chỉ một màu lau trắng Ngựa con qua làng xóm Như mẹ kể ngày xưa Con băng qua gốc đa Mùa sen hồng giếng ngọc Hoàng hôn vàng như thóc Con lao về ban mai Mới đấy đã qua rồi Con đường lên Quán Dốc Chỉ còn nghe tiếng hát Phía chân trời mở ra Tuổi nhỏ thoắt lùi xa Con đã không còn bé...  Tuổi con là tuổi Ngựa Nhưng mẹ ơi đừng buồn Dẫu cách núi cách rừng Dẫu cách sông cách bể Con tìm về với mẹ Ngựa con vẫn nhớ đường./ |

**299.**

**NẾU CHÚNG MÌNH CÓ PHÉP LẠ (Định Hải**)

Nếu chúng mình có phép lạ  
Bắt hạt giống nảy mầm nhanh  
Chớp mắt thành cây đầy quả  
Tha hồ hái chén ngọt lành.

Nếu chúng mình có phép lạ  
Ngủ dậy thành người lớn ngay  
Đứa thì lặn xuống đáy biển  
Đứa thì ngồi lái máy bay.

Nếu chúng mình có phép lạ  
Hái triệu vì sao xuống cùng  
Đúc thành ông mặt trời mới  
Mãi mãi không còn mùa đông.

Nếu chúng mình có phép lạ  
Hóa trái bom thành trái ngon  
Trong ruột không còn thuốc nổ  
Chỉ toàn kẹo với bi tròn.

Nếu chúng mình có phép lạ!  
Nếu chúng mình có phép lạ!

**300.**

**TRE VIỆT NAM (Nguyễn Duy**)

|  |  |
| --- | --- |
| Tre xanh,  Xanh tự bao giờ? Chuyện ngày xưa... đã có bờ tre xanh.  Thân gầy guộc, lá mong manh, Mà sao nên luỹ nên thành tre ơi? Ở đâu tre cũng xanh tươi Cho dù đất sỏi đất vôi bạc màu? Có gì đâu, có gì đâu Mỡ màu ít, chắt dồn lâu hoá nhiều Rễ siêng không ngại đất nghèo Tre bao nhiêu rễ bấy nhiêu cần cù. Vươn mình trong gió tre đu Cây kham khổ vẫn hát ru lá cành. Yêu nhiều nắng nỏ trời xanh Tre xanh không đứng khuất mình bóng râm. Bão bùng thân bọc lấy thân, Tay ôm, tay níu tre gần nhau thêm. | Thương nhau, tre chẳng ở riêng Luỹ thành từ đó mà nên hỡi người. Chẳng may thân gãy cành rơi Vẫn nguyên cái gốc truyền đời cho măng. Nòi tre đâu chịu mọc cong Chưa lên đã nhọn như chông lạ thường. Lưng trần phơi nắng phơi sương Có manh áo cộc, tre nhường cho con.  Măng non là búp măng non, Đã mang dáng thẳng thân tròn của tre. Năm qua đi, tháng qua đi Tre già măng mọc có gì lạ đâu.  Mai sau, Mai sau, Mai sau, Đất xanh tre mãi xanh màu tre xanh./ |

**301.**

**TRUYỆN CỔ NƯỚC MÌNH (Lâm Thị Mỹ Dạ**)

|  |  |
| --- | --- |
| Tôi yêu truyện cổ nước tôi Vừa nhân hậu lại tuyệt vời sâu xa Thương người rồi mới thương ta Yêu nhau dù mấy cách xa cũng tìm Ở hiền thì lại gặp hiền Người ngay thì gặp phật, tiên độ trì. Mang theo truyện cổ tôi đi Nghe trong cuộc sống thầm thì tiếng xưa Vàng cơn nắng, trắng cơn mưa Con sông chảy có rặng dừa nghiêng soi. Đời cha ông với đời tôi Như con sông với chân trời đã xa Chỉ còn truyện cổ thiết tha Cho tôi nhận mặt ông cha của mình. Rất công bằng, rất thông minh Vừa độ lượng lại đa tình, đa mang. | Thị thơm thì giấu người thơm Chăm làm thì được áo cơm cửa nhà Đẽo cày theo ý người ta Sẽ thành khúc gỗ, chẳng ra việc gì Tôi nghe truyện cổ thầm thì Lời cha ông dạy cũng vì đời sau.  Đậm đà cái tích trầu cau Miếng trầu đỏ thắm nặng sâu tình người Sẽ đi qua cuộc đời tôi Bấy nhiêu thời nữa chuyển dời xa xôi Nhưng bao truyện cổ trên đời Vẫn luôn mới mẻ rạng ngời lương tâm./ |

**302.**

**NÀNG TIÊN ỐC (Phan Thị Thanh Nhàn**)

Xưa có bà già nghèo  
Chuyên mò cua bắt ốc  
Một hôm bà bắt được  
Một con ốc xinh xinh  
Vỏ nó biêng biếc xanh  
Không giống như ốc khác  
Bà thương không muốn bán  
Bèn thả vào trong chum.

Rồi bà lại đi làm  
Đến khi về thấy lạ:  
Sân nhà sao sạch quá  
Đàn lợn đã được ăn  
Cơm nước nấu tinh tươm  
Vườn rau tươi sạch cỏ.

Bà già thấy chuyện lạ  
Bèn có ý rình xem  
Thì thấy một nàng tiên  
Bước ra từ chum nước  
Bà già liền bí mật  
Đập vỡ vỏ ốc xanh  
Rồi ôm lấy nàng tiên  
Không cho chui vào nữa  
Hai mẹ con từ đó  
Rất là yêu thương nhau./

**303.**

**BÉ THÀNH PHI CÔNG (Vũ Duy Thông**)

|  |  |
| --- | --- |
| Quay vòng, quay vòng  Ngồi vào buồng lái  Bé thành phi công.    Quay vòng, quay vòng  Không chen, không vượt  Đội bay hàng một  Không ai cuối cùng.    Hồ nước lùi đần  Cái cây chạy ngược  Ngôi nhà hiện ra  Con đường biến mất  Không run, không run  Mẹ vẫn dưới đất  Đang cười đấy thôi... | Cuồn cuộn máy bay  Ào ào gió lốc  Quay vòng, quay vòng  Bay lên cao tít.    Lại gặp mặt đất  Lại gặp hàng cây  Ô tô đang chạy  Con vịt đang bơi.    Bay đến đỉnh trời  Phi công buồn ngủ  - Mẹ ơi, mẹ bế !  Thế là xuống ngay  Sà vào lòng mẹ  Mẹ là sân bay./ |

(

**304.**

**MỘT MÁI NHÀ CHUNG (Định Hải**)

|  |  |
| --- | --- |
| Mái nhà của chim  Lợp nghìn lá biếc  Mái nhà của cá  Sóng xanh rập rình.  Mái nhà của dím  Sâu trong lòng đất  Mái nhà của ốc  Tròn vo bên mình.  Mái nhà của em.  Nghiêng giàn gấc đỏ  Mái nhà của bạn  Hoa giấy lợp hồng. | Mọi mái nhà riêng  Có mái nhà chung  Là bầu trời xanh  Xanh đến vô cùng.  Mọi mái nhà riêng  Có mái nhà chung  Rực rỡ vòm cao  Bảy sắc cầu vồng.  Bạn ơi, ngước mắt  Ngước mắt lên trông  Bạn ơi, hãy hát  Hát câu cuối cùng:  Một mái nhà chung  Một mái nhà chung... |

**305.**

**MẶT TRỜI XANH CỦA TÔI (Nguyễn Viết Bính**)

Đã có ai lắng nghe  
Tiếng mưa trong rừng cọ  
Như tiếng thác dội về  
Như ào ào trận gió.  
  
Đã ai lên rừng cọ  
Giữa một buổi trưa hè  
Gối đầu lên thảm cỏ  
Nhìn trời xanh, lá che...  
  
Đã ai biết gió ấm  
Thổi đến tự khi nào  
Từ khi rừng cọ nở  
Hoa vàng như hoa cau.  
  
Đã có ai dậy sớm  
Nhìn lên rừng cọ tươi  
Lá xoè như tia nắng  
Giống hệt như mặt trời.  
  
Rừng cọ ơi! Rừng cọ!  
Lá đẹp, lá ngời ngời  
Tôi yêu, thường vẫn gọi  
Mặt trời xanh của tôi.

**306.**

**CÁI CẦU (Phạm Tiến Duật**)

|  |  |
| --- | --- |
| Cha gửi cho con chiếc ảnh cái cầu Cha vừa bắc xong qua dòng sông sâu Xe lửa sắp qua, thư cha nói thế Con cho mẹ xem, cho xem hơi lâu  Những cái cầu ơi, yêu sao yêu ghê! Nhện qua chum nước bắc cầu tơ nhỏ Con sáo sang sông bắc cầu ngọn gió Con kiến qua ngòi bắc cầu lá tre.  Yêu cái cầu vồng khi trời nổi gió Bắc giữa trời cao, vệt xanh vệt đỏ, Dưới gầm cầu vồng nhà máy mới xây Trời sắp mưa khói trắng hơn mây. | Yêu cái cầu tre bắc qua sông máng Mùa gặt con đi đón mẹ bên cầu Lúa hợp tác từng đoàn nặng gánh Qua cầu tre, vàng cả dòng sâu  Yêu cái cầu treo lối sang bà ngoại Như võng trên sông ru người qua lại Dưới cầu, thuyền chở đá, chở vôi Thuyền buồm đi ngược, thuyền thoi đi xuôi.  Yêu hơn, cả cái cầu ao mẹ thường đãi đỗ Là cái cầu này ảnh chụp xa xa; Mẹ bảo: cầu Hàm Rồng sông Mã Con cứ gọi cái cầu của cha./ |

**307.**

**CUA CÀNG THỔI XÔI (Nguyễn Ngọc Phú**)

|  |  |
| --- | --- |
| Cua càng đi hội Cõng nồi trên lưng Vừa đi vừa thổi Mùi xôi thơm lừng.  Cái Tép đỏ mắt Cậu Ốc vặn mình Chú Tôm lật đật Bà Sam cồng kềnh.  Tép chuyên nhóm lửa Bà Sam dựng nhà Tôm đi chợ cá Cậu Ốc pha trà. | Hai tay dụi mắt Tép chép miệng: Xong! Chú Tôm về chậm Dắt tay bà Còng.  Hong xôi vừa chín Nhà đổ mái bằng Trà pha thơm ngát Mời ông Dã Tràng.  Dã Tràng móm mém (Rụng hai chiếc răng) Khen xôi nấu dẻo Có công Cua càng./ |

**308.**

**HAI BÀN TAY EM (Huy Cận (trích)**)

|  |  |
| --- | --- |
| Hai bàn tay em Như hoa đầu cành Hoa hồng hồng nụ Cánh tròn ngón xinh.  Đêm em nằm ngủ Hai hoa ngủ cùng Hoa thì bên má Hoa ấp cạnh lòng. ………. Tay em đánh răng Răng trắng hoa nhài. Tay em chải tóc Tóc ngời ánh mai.  Giờ em ngồi học Bàn tay siêng năng Nở hoa trên giấy Từng hàng giăng giăng.  Tay mặt tự hào Gánh bao việc nặng! Cả giơ tay chào Như măng mọc thẳng. | Tay trái nó dỗi Ngoảnh mặt, quay lưng Nhưng rồi thương bạn Lại làm việc chung.  - Cùng khiêng chiếc ghế Ai nắm, ai đừng? Chung bát cơm nhé: Anh và, tôi bưng!  Rồi khi vui vầy Tay cùng vỗ tay Vui san sẻ đều Chẳng ai bì ai.  Những lúc em buồn Tay ôm má phịu  Em yêu bàn tay Cái gì cũng hiểu...  Có khi một mình Nhìn tay thủ thỉ  Em yêu em quý Hai bàn tay em./ |

**309.**

**ANH ĐOM ĐÓM (Võ Quảng**)

|  |  |
| --- | --- |
| Mặt trời gác núi Bóng tối lan dần, Anh Đóm chuyên cần Lên đèn đi gác.  Theo làn gió mát Đóm đi rất êm, Đi suốt một đêm Lo cho người ngủ.  Bờ tre rèm rủ Yên giấc Cò Con Một đàn chim non Trong cây ngủ ngáy Ao không động đậy Lau lách ngủ yên Một chú Chim Khuyên Nằm mê ú ớ. Tiếng chị Cò Bợ:  “Ru hỡi! Ru hời! Hỡi bé tôi ơi, Ngủ cho ngon giấc Chém cha lũ giặc Phá giấc trẻ thơ Giết Tằm nhả tơ Giết Ong làm mật!” | Ngoài sông thím Vạc Lặng lẽ mò tôm Bên cạnh sao Hôm Long lanh đáy nước.  Từng bước, từng buớc Vung ngọn đèn lồng Anh Đóm quay vòng Như sao bừng nở Như sao rực rỡ Rụng ở vườn cam Rụng dọc bờ xoan Vườn cau, vườn chuối.  Gà đâu túi bụi Gáy sáng đằng đông, Tắt ngọn đèn lồng Đóm lui về nghỉ./ |

**340**.

**VÀM CỎ ĐÔNG (Hoài Vũ (trích)**)

|  |  |
| --- | --- |
| Ở tận sông Hồng, em có biết Quê hương anh cũng có dòng sông Anh mãi gọi với lòng tha thiết: Vàm Cỏ Đông! Ơi Vàm Cỏ Đông!  Đây con sông xuôi dòng nước chảy Bốn mùa soi từng mảnh mây trời Từng ngọn dừa gió đưa phe phẩy Bóng lồng trên sóng nước chơi vơi.  Đây con sông như dòng sữa mẹ Nước về xanh ruộng lúa, vườn cây Và ăm ắp như lòng người mẹ Chở tình thương trang trải đêm ngày.  Đây con sông như dòng lịch sử Sáng ngời tên từ thuở Cha Ông Đã bao phen đoàn quân cảm tử Vùi đáy sông xác giặc tanh nồng. ……………………………….. | Có thể nào quên cô gái thơ Bơi xuồng thoăn thoắt dưới trăng mờ Đưa đoàn “Giải phóng” qua sông sớm Bên sông, bót giặc đứng sờ sờ.  Có thể nào quên những con người Tóc còn xanh lắm, tuổi đôi mươi Dám đổi thân mình lấy tàu giặc Nụ cười khi chết hãy còn tươi.  Vàm Cỏ Đông đây, ta quyết giữ Từng chiếc xuồng, tấm lưới, cây dầm Từng con người làm nên lịch sử Và dòng sông trong mát quanh năm.  Vàm Cỏ Đông đây, ta quyết giữ Từng mái nhà nép dưới rặng dừa Từng thửa ruộng ngời đen màu mỡ Từng mối tình hò hẹn sớm trưa...  Ở tận sông Hồng, em có biết Quê hương anh cũng có dòng sông Anh mãi gọi với lòng tha thiết Vàm Cỏ Đông, Ơi Vàm Cỏ Đông!/ |

**341.**

**QUÊ HƯƠNG (Đỗ Trung Quân**)

|  |  |
| --- | --- |
| Quê hương là gì hả mẹ? Mà cô giáo dạy hãy yêu, Quê hương là gì hả mẹ? Ai đi xa cũng nhớ nhiều.  Quê hương là chùm khế ngọt Cho con trèo hái mỗi ngày Quê hương là đường đi học Con về rợp bướm vàng bay.  Quê hương là con diều biếc Tuổi thơ con thả trên đồng Quê hương là con đò nhỏ Êm đềm khua nước ven sông.  Quê hương là cầu tre nhỏ Mẹ về nón lá nghiêng che Là hương hoa đồng cỏ nội Bay trong giấc ngủ đêm hè.  Quê hương là đêm trăng tỏ Hoa cau rụng trắng ngoài thềm Tiếng ếch râm ran bờ ruộng Con nằm nghe giữa mưa đêm. | Quê hương là bàn tay mẹ Dịu dàng hái lá mồng tơi Bát canh ngọt ngào tỏa khói Sau chiều tan học mưa rơi.  Quê hương là vàng hoa bí Là hồng tím giậu mồng tơi Là đỏ đôi bờ dâm bụt Màu hoa sen trắng tinh khôi.  Quê hương mỗi người đều có Vừa khi mở mắt chào đời Quê hương là dòng sữa mẹ Thơm thơm giọt xuống bên nôi.  Quê hương mỗi người chỉ một Như là chỉ một mẹ thôi Quê hương nếu ai không nhớ Sẽ không lớn nổi thành người./ |

**342.**

**NGÀY KHAI TRƯỜNG (Nguyễn Bùi Vợi**)

Sáng đầu thu trong xanh  
Em mặc quần áo mới  
Đi đón ngày khai trường  
Vui như là đi hội.

Gặp bạn, cười hớn hở  
Đứa tay bắt mặt mừng  
Đứa ôm vai bá cổ  
Cặp sách đùa trên lưng.

Nhìn các thầy, các cô  
Ai cũng như trẻ lại  
Sân trường vàng nắng mới  
Lá cờ bay như reo.

Từng nhóm đứng đo nhau  
Thấy bạn nào cũng lớn  
Năm xưa bé tí teo,  
Giờ lớp ba, lớp bốn.

Tiếng trống trường gióng giả  
Năm học mới đến rồi  
Chúng em đi vào lớp  
Khăn quàng bay đỏ tươi.

**343.**

**MẸ VẮNG NHÀ NGÀY BÃO (Đặng Hiển**)

Mấy ngày mẹ về quê  
Là mấy ngày bão nổi  
Con đường mẹ đi về  
Cơn mưa dài chặn lối.  
  
Hai chiếc giường ướt một  
Ba bố con nằm chung  
Vẫn thấy trống phía trong  
Nằm ấm mà thao thức.  
  
Nghĩ giờ này ở quê  
Mẹ cũng không ngủ được  
Thương bố con vụng về  
Củi mùn thì lại ướt.  
  
Nhưng chị vẫn hái lá  
Cho thỏ mẹ, thỏ con  
Em thì chăm đàn ngan  
Sớm lại chiều no bữa  
Bố đội nón đi chợ  
Mua cá về nấu chua...  
  
Thế rồi cơn bão qua  
Bầu trời xanh trở lại  
Mẹ về như nắng mới  
Sáng ấm cả gian nhà.

**344.**

**CHÁU NHỚ BÁC HỒ (Thanh Hải**)

|  |  |
| --- | --- |
| Đêm nay bên bến Ô Lâu, Cháu ngồi cháu nhớ chòm râu Bác Hồ. Nhớ hình Bác giữa bóng cờ Hồng hào đôi má, bạc phơ mái đầu. Mắt hiền sáng tựa vì sao Bác nhìn tận đến Cà Mau cuối trời.  Nhớ khi trǎng sáng đầy trời Trung thu bác gởi những lời vào thǎm.  Đêm đêm cháu những bâng khuâng  Giở xem ảnh Bác cất thầm bấy lâu  Nhìn mắt sáng, nhìn chòm râu,  Nhìn vầng trán rộng, nhìn đầu bạc phơ.  Càng nhìn càng lại ngẩn ngơ,  Ôm hôn ảnh Bác mà ngờ Bác hôn.  Nhớ ngày quê cháu tan hoang Lụt trôi, Bác gởi lúa vàng vào cho Nhớ khi nhà cháu ra tro Bác đưa bộ đội về lo che giùm.  Bác ơi dù cách núi non Mà hình Bác vẫn trong lòng không xa, Giặc kia muốn cắt sơn hà Mà miền Nam vẫn hướng ra Bác Hồ, Hướng về sắc đỏ ngọn cờ Về ngày Nam Bắc cõi bờ liền nhau. | Đêm nằm cháu những chiêm bao Ngày vui thống nhất Bác vào miền Nam. Cổng chào dựng chật đường quan Bác đến đình làng Bác đứng trên cao, Bác cười thân mật biết bao Bác dặn đồng bào cặn kẽ từng câu Ung dung Bác vuốt chòm râu Bác xoa đầu cháu, Bác âu yếm cười.  Đêm nay trǎng lại sáng rồi Trung thu nhớ bác cháu ngồi cháu trông Ngoài xa nghe tiếng trống rung Nghe những nhi đồng nhảy múa hò reo Bác chắc cũng nhớ cháu nghèo Miền Nam đau khổ sớm chiều trông ra./ |

**345.**

**THƯƠNG ÔNG (Tú Mỡ**)

|  |  |
| --- | --- |
| Ông bị đau chân Nó sưng nó tấy Đi phải chống gậy. Khập khiễng, khập khà Bước lên thềm nhà Nhấc chân quá khó Thấy ông nhăn nhó Việt chơi ngoài sân Lon ton lại gần: Âu yếm, nhanh nhảu: “Ông vịn vai cháu, Cháu đỡ ông lên.”  Ông bước lên thềm Trong lòng sung sướng Quẳng gậy, cúi xuống Quên cả đớn đau Ôm cháu xoa đầu: “Hoan hô thằng bé! Bé thế mà khoẻ Vì nó **thương ông**.” | Đôi mắt sáng trong Việt ta thủ thỉ: “Ông đau lắm nhỉ? Khi nào ông đau Ông nhớ lấy câu Bố cháu vẫn dạy Nhắc đi nhắc lại: Không đau! Không đau! Dù đau đến đâu, Khỏi ngay lập tức.”  Tuy chân đang nhức, Ông phải phì cười: “Ừ, ông theo lời Thử xem có nghiệm” Ông bèn nói liền: “Không đau! Không đau!” Và ông gật đầu: Khỏi rồi! Tài nhỉ! Việt ta thích chí: - Cháu đã bảo mà…! Và móc túi ra: - Biếu ông cái kẹo!/ |

**346.**

**MỜI VÀO (Võ Quảng**)

|  |  |
| --- | --- |
| Cốc, cốc, cốc! - Ai gọi đó? - Tôi là Thỏ - Nếu là Thỏ Cho xem tai.   Cốc, cốc, cốc! - Ai gọi đó? - Tôi là Nai - Thật là Nai Cho xem gạc.   Cốc, cốc, cốc! - Ai gọi đó? - Tôi là Vạc - Đúng là Vạc Cho xem chân. | Cốc, cốc, cốc! - Ai gọi đó? - Tôi - Tôi là ai? - Là Cáo - Mày hay láo Phải cút ngay! Mày là tay Ăn gà vịt.   Cốc, cốc, cốc! - Ai gọi đó? - Tôi là Gió Xin mời vào! Kiễng chân cao Vào trong cửa Cùng soạn sửa Đón trăng lên Quạt mát thêm Hơi biển cả  Reo hoa lá  Đẩy buồm thuyền…  Đi khắp miền  Làm việc tốt./ |

**347.**

**CHIỀU ĐÔNG (A.S. Puskin, Bằng Việt dịch**)

|  |  |
| --- | --- |
| Đầy trời bão nổi sa mù Sâu xoáy từng cơn lốc tuyết Lúc như thú rừng gầm thét Lúc oà tiếng khóc trẻ thơ Lúc trên mái nhà cổ sơ Lay lắt tầng tranh than thở Lúc đập gấp vào cửa sổ Như người khách chậm đường xa.  Nỗi buồn tăm tối bao la Phủ kín gian nhà dột nát. U già ơi, sao héo hắt, Sao u chẳng nói nên lời? Hay tiếng thở than ngoài trời Day dứt làm u mệt lả? Hay guồng sợi quay rời rã Rầm rì ru u ngủ quên? | U già của tuổi thơ con Bạn của đời con cực khổ Uống đi u vài ngụm nhỏ Trái tim có bớt ưu phiền? U hát con nghe bài hát Về con chim biển bình yên U hát con nghe bài hát Cô em quẩy nước dịu hiền…  Đầy trời bão nổi sa mù Sâu xoáy từng cơn lốc tuyết Lúc như thú rừng gầm thét Lúc oà tiếng khóc trẻ thơ Rượu đâu rồi? Uống đi u, Bạn của đời con cực khổ Uống đi u vài ngụm nhỏ Trái tim có bớt ưu phiền?/ |

**348**.

**CON ĐƯỜNG MÙA ĐÔNG (A.S. Puskin, Thúy Toàn dịch**)

|  |  |
| --- | --- |
| Xuyên những làn sương gợn sóng Mảnh trăng mờ ảo chiếu qua, Buồn dải ánh vàng lai láng Lên cánh đồng buồn giăng xa.  Trên đường mùa đông vắng vẻ Cỗ xe tam mã băng đi Nhạc ngựa đều đều buồn tẻ Đều đều khắc khoải lòng quê.  Bài ca của người xà ích Có gì phảng phất thân yêu: Như niềm vui mừng khôn xiết, Như nỗi buồn nặng đìu hiu.  Không một mái lều, ánh lửa... Tuyết trắng và rừng bao la... Chỉ những cột dài cây số Bên đường sừng sững chào ta. | Ôi, buồn đau, ôi cô lẻ... Trở về với em ngày mai Nhina, bên lò lửa đỏ Ngắm em, ngắm mãi không thôi.  Kim đồng hồ kêu tích tắc Xoay đủ những vòng nhịp nhàng, Và xua lũ người tẻ ngắt Để ta bên nhau trong đêm.  Sầu lắm. Nhina, đường xa vắng, Ngủ quên bác xà ích lặng im Nhạc ngựa đều đều buông xa thẳm, Sương mờ che lấp ánh trăng nghiêng./ |

**349.**

**GỬI (A.S. Puskin, Thúy Toàn dịch**)

|  |  |
| --- | --- |
| Anh nhớ mãi phút giây huyền diệu: Trước mắt anh em bỗng hiện lên, Như hư ảnh mong manh vụt biến, Như thiên thần sắc đẹp trắng trong.  Giữa day dứt sầu đau tuyệt vọng, Giữa ồn ào xáo động buồn lo Tiếng em nói bên tai anh văng vẳng, Bóng dáng em anh gặp lại trong mơ.  Tháng ngày qua. Những cơn gió bụi Đã xua tan mộng đẹp tuổi thơ, Lãng quên rồi giọng em hiền dịu, Nhòa tan rồi bóng dáng nguy nga. | Giữa cô quạnh âm u tù hãm Dòng đời trôi quằn quại hắt hiu, Chẳng tiên thần, chẳng nguồn cảm xúc, Chẳng đời, chẳng lệ, chẳng tình yêu.  Cả hồn anh bỗng dưng tỉnh giấc: Trước mắt anh em lại hiện lên, Như hư ảnh mong manh vụt biến, Như thiên thần sắc đẹp trắng trong.  Quả tim lại rộn ràng náo nức, Vì trái tim sống dậy đủ điều: Cả tiên thần, cả nguồn cảm xúc Cả đời, cả lệ, cả tình yêu./ |

**350.**

**VÔ TÌNH (A.S. Puskin**)

|  |  |
| --- | --- |
| Vô tình anh gặp em Rồi vô tình thương nhớ Đời vô tình nghiệt ngã Nên chúng mình yêu nhau  Vô tình nói một câu Thế là em hờn dỗi Vô tình anh không nói Nên đôi mình xa nhau  Chẳng ai hiểu vì đâu Đường đời chia hai ngả Chẳng ai có lỗi cả Chỉ vô tình mà thôi  Vô tình suốt cuộc đời Anh buồn đau mải miết Vô tình em không biết, Hay vô tình em quên? | Anh buồn đau mải miết, Cả cuộc đời không quên!  Chỉ vô tình mà thôi, Chẳng ai có lỗi cả;  Đường đời chia hai ngả, Chẳng ai hiểu vì đâu  Vô tình anh không nói, Vô tình nói một câu,  Thế là em hờn dỗi, Thế là mình xa nhau.  Giá như mình yêu nhau, Đời chắc không nghiệt ngã,  Trời cũng thương, cũng nhớ, Cho mình gặp lại nhau./ |

**351.**

**EM BẢO ANH ĐI ĐI…. (A.S. Puskin**)

|  |  |
| --- | --- |
| Em bảo: “Anh đi đi” Sao anh không đứng lại ? Em bảo: “Anh đừng đợi” Sao anh vội về ngay ?  Lời nói thoảng gió bay Đôi mắt huyền đẫm lệ Mà sao anh dại thế Không nhìn vào mắt em  Mà sao anh dại thế Không nhìn vào mắt em Không nhìn vào mắt sầu Không nhìn vào mắt sâu ? | Những chuyện buồn qua đi Xin anh không nhắc lại Em ngu khờ vụng dại Anh mơ mộng viển vông  Đời sống nghiệt ngã không cho chúng mình ấm mộng Thì thôi xin gửi sóng Đưa tình về cuối sông  Thì thôi xin gửi sóng Đưa tình về cuối sông Đưa tình về với mộng Đưa tình vào cõi không./ |

**352.**

**NHỮNG BÓNG NGƯỜI TRÊN SÂN GA**

|  |  |
| --- | --- |
| Những cuộc chia lìa khởi tự đây Cây đàn sum họp đứt từng dây Những đời phiêu bạt thân đơn chiếc Lần lượt theo nhau suốt tối ngày.  Có lần tôi thấy hai cô gái Áp má vào nhau khóc sụt sùi Hai bóng chung lưng thành một bóng “Đường về nhà chị chắc xa xôi?”  Có lần tôi thấy một người yêu Tiễn một người yêu một buổi chiều Ở một ga nào xa vắng lắm Họ cầm tay họ, bóng xiêu xiêu.  Hai người bạn cũ tiễn chân nhau Kẻ ở trên toa, kẻ dưới tàu Họ giục nhau về ba bốn bận Bóng nhòa trong bóng tối từ lâu. | Có lần tôi thấy vợ chồng ai Thèn thẹn đưa nhau bóng chạy dài Chị mở khăn giầu anh thắt lại: “ Mình về nuôi lấy mẹ, mình ơi!”  Có lần tôi thấy một bà già Đưa tiễn con đi trấn ải xa Tàu chạy lâu rồi bà vẫn đứng Lưng còng đổ bóng xuống sân ga.  Có lần tôi thấy một người đi Chẳng biết về đâu nghĩ ngợi gì Chân bước hững hờ theo bóng lẻ Một mình làm cả cuộc phân li.  Những chiếc khăn màu thổn thức bay Những bàn tay vẫy những bàn tay Những đôi mắt ướt nhìn đôi mắt Buồn ở đâu hơn ở chốn này?/ |

**353.**

**MƯA**

Nhá tối còn hơi rõ mặt người  
Rào rào nghe rạng tiếng mưa rơi  
Bước chân ngang ngõ đi vồi vội  
Buồn ép vào đây ở với tôi?  
  
Mưa thế mà to chảy nước sân  
Giọt gianh dài xuống những dòng ngân  
Từng con bong bóng lanh chanh nổi  
Như mộng đời tôi vỡ vỡ dần.  
  
Tối mít không còn trông thấy mưa  
Chỉ còn nghe thấy tiếng mưa thưa  
Trong hơi chăn ấm như hơi nắng  
Ngủ chẳng về cho, ngủ giả vờ.  
  
Mộng tan tành quá, đời tan tác  
Hết cả thương em, cả nhớ nàng  
Mưa cứ dằng dai thì đến sáng  
Vườn cam lại rụng ít hoa cam.

Sáng mai không có việc gì làm  
Có việc ra vườn nhặt cánh cam  
Rồi thắp hương lên làm Nguyệt Lão  
Se mùi thơm lại với mùi thơm.

**354.**

**THÔN CHU HƯNG (trích)**

|  |  |
| --- | --- |
| Thôn Chu Hưng trăng sao rơi đầy giếng Nằm giữa bốn bề rừng rậm nứa lao xao Đường ven suối quả vả vàng chín rụng Cọ xanh rờn lấp loáng nước sông Thao.  Nhà chon von khuất sau vườn ngô sắn Thôn nhỏ nặng tình kháng chiến mười năm Cơm thiếu muối rau giền ăn với trám Sương trắng đồi, áo mỏng rét căm căm. …………….. Mẹ sinh con vào cuối mùa hoa gạo Loa chuyển rừng tin thắng trận sông Lô Bố gửi con mảnh vải dù may áo Súng nổ dồn đuổi giặc suốt mùa mưa.  Vỡ đồi hoang mẹ trồng sắn trồng ngô Con lớn trong nỗi nhọc nhằn của mẹ Trong cánh tay xóm làng bồng bế Trong tiếng hò tha thiết vọng trên nương. | ….. Mùa thu hoà bình rời xa Việt Bắc Bè về xuôi gió thổi nước sông reo Rừng vẫy lá đưa ta đi lưu luyến Bạn nhỏ trên đồi đứng mãi nhìn theo...  Xa Chu Hưng đã chín mùa cá lũ Sắn bên đồi sắn có xanh tươi? Mái nhà cũ đêm đêm ai nhóm lửa Máng tre có còn hứng nước mưa rơi?  Thôn ta mở thêm mấy trường học mới Hợp tác nhà nay chắc đã lên cao Tháng mấy buổi có phim về chiếu Đến bao giờ có điện để thay sao?  Con suối nhỏ xuyên rừng nơi ấy Là ngọn nguồn sông biển yêu thương Ra biển ra sông còn nhớ mãi Trắng hoa rừng... ơi Chu Hưng, Chu Hưng!/ |

**355.**

**GỬI TỚI CÁC ANH (trích)**

|  |  |
| --- | --- |
| Chiều ấy các anh đi Nắng nhạt vàng hoe gốc rạ, Gió xạc xào qua luỹ tre Em đứng nhìn theo sau cửa, Đất nước đánh thù, đường trăm ngả Các anh đi về đâu ? Em muốn nói trăm câu, ngàn câu Mà chỉ nghiêng đầu chào khe khẽ. Bóng các anh ngả dài theo vườn dâu Mũ các anh rập rình trên bãi mía.  Các anh đi khuất trên đường xa Em còn ngó hoài qua lối nhỏ Từ đường làng có hương rơm hương cỏ Các anh xuống đò qua sông, Ráng chiều nước rộng mênh mông Dạt dào sóng vỗ. Đã ba vầng trăng Kể từ bữa đó, Em làm cỏ lúa Em chăm ao bèo, Tháng bày mưa nhiều Tháng tám sen tàn bưởi chín Chim ngói bay về bịn rịn Tháng chín lúa trổ đòng đòng Trời thu hương cốm mát trong. | Gió thổi mây chiều Chim hót sớm mai Em vẫn cùng đội dân quân tập bắn. Đất nước mình tươi hoa đẹp nắng Em cùng gìn giữ phải không anh ? ………………. Trái hồng sắp đỏ Hạt thóc sắp vàng Báo tin chiến thắng rộn ràng, Trận nào các anh đã dự ? Mong các anh nhiều chiến công, Có quê ta chín nhớ, Có lòng em mười thương... Các anh đi nhiều chốn quê hương Đừng quên nơi này nhé! Ngày mai tan giặc Mỹ Các anh về quê em Xoan xưa đã lớn, lá biếc cành chen Đón mừng chiến sĩ... Bên sông rì rào bãi mía Như muôn lời em gửi các anh...  Ta đi giữ nước yêu thương lắm Mỗi xóm thôn qua mỗi nghĩa tình./ |

**356.**

**ÁO CŨ**

Áo cũ rồi, mỗi ngày thêm ngắn  
Chỉ đứt sờn màu bạc hai vai  
Thương áo cũ như là thương ký ức  
Đựng trong hồn cho mắt phải cay cay.  
  
Mẹ vá áo mới biết con chóng lớn  
Mẹ không còn nhìn rõ chỉ để xâu kim  
Áo con có đường khâu tay mẹ vá  
Thương mẹ nhiều con càng yêu áo thêm.  
  
Áo đã ở với con qua mùa qua tháng  
Cũ rồi con vẫn quý vẫn thương  
Con chẳng nỡ mỗi lần thay áo mới  
Áo dài hơn thấy mẹ cũng già hơn.  
  
Hãy biết thương lấy những manh áo cũ  
Để càng thương lấy mẹ của ta  
Hãy biết thương những gì đã cùng ta sống  
Những gì trong năm tháng trôi qua.../

**357.**

**QUA SÔNG THƯƠNG (trích)**

|  |  |
| --- | --- |
| Sao tên sông lại là Thương Để cho lòng anh nhớ? Người xưa bảo đây đôi lòng lệ nhỏ Những suối buồn gửi tới mênh mang Đò về Nhã Nam Đò qua Phủ Lạng Mưa chiều nắng rạng Đã bao năm? Nỗi đau cũ thật không cùng Sông cũng thành nước mắt.  Hôm nay anh lại qua sông Đò anh đi giữa những đoá sen hồng Ong chấp chới bay, đây đương mùa dứa Đò ngược xuôi chở trái chín vàng Thơm ngát mật hương mùa hạ. Thôn xóm đôi bờ xanh biếc quá Những đường xe chạy đỏ bụi bay Những tiếng cười khúc khích sau vườn cây. Nước vỗ mạn thuyền dào dạt Buồm trắng nắng căng phồng gió mát Phủ Lạng Thương sừng sững thân cầu ……………………….. | Sông Thương ơi, đang những ngày đánh Mỹ Nên đôi bờ nòng pháo hướng trời mây Những cô lái đò súng khoác trên vai Đời đẹp vô cùng dòng lệ hoá dòng vui. Đò anh đi vẫn mùa sen thẳm Xuôi dòng về ngã ba sông Bỗng ào ào nước mênh mông Vui gì bằng những dòng sông gặp gỡ? Mang về bóng làng bóng người bóng lá  Những đò trái chín hẹn hò nhau Những nòng súng thép ngẩng chào nhau...  Mùa đánh Mỹ qua sông xưa nước mắt Mà vạt áo người nay chẳng ướt Chỉ nghe lồng lộng tiếng ca vang Nghe sông gọi người đi đánh giặc Đất nước nặng tình phù sa bát ngát Tâm hồn ta tắm với bóng mây trong Yêu quá sông Thương nước chảy đôi dòng./ |

**358.**

**PHỐ HUYỆN (trích)**

|  |  |
| --- | --- |
| Đêm nay lại hành quân qua phố huyện Một vầng trăng bạc, mấy chòm sao Phố nhỏ nằm ven bờ cát sông Thao Đêm nghe rì rầm nước chảy Gió thổi xạc xào lau sậy Rừng cọ bạt ngàn, núi tiếp nhau...  Ta bước đi thương nhớ những năm nào Ơi cái phố tuổi thơ, phố nghèo kháng chiến Hương đất hương cây bồi hồi bao kỷ niệm Ta lại về, phố cũ nhớ ta chăng? Vụt hiện về ký ức xa xăm Thuở phố núi chiến khu đón người trăm ngả Người của Hà Đông tơ lụa Người vùng sông Đuống, Hương Canh Chum vại dưới quê giặc đập tan tành Người phố Thăng Long phá nhà đi kháng chiến Tắm nước sông Thao lòng không bịn rịn Mắt còn in nắng năm cửa ô. ……………………….. | Hoà bình về xuôi xa núi xa rừng Nay đánh Mỹ lại hành quân qua chốn cũ Phố đổi thay nhiều, nhìn quanh bỡ ngỡ Đây cửa hàng mậu dịch đông vui Đây nhà ga tàu hối hả ngược xuôi Vẫn đông người ra vẫy chào bộ đội Bát nước trao tay, lời thăm vội Ai là người phố huyện năm xưa? Có phải đèo này in dấu chân cha Có phải dốc kia mẹ từng gánh nặng? Ôi đêm nay gió sông Thao lồng lộng Đất nước mình nào đã được yên đâu Chiều qua Mỹ bắn Việt Trì, Vũ Ẻn, Lâm Thao Người vượt pháo quân ta rầm rập bước Vẫn ánh trăng soi áo người vệ quốc Phố huyện ơi, ta lại hành quân!/ |

**359.**

**ĐÊM HÀNH QUÂN**

|  |  |
| --- | --- |
| Anh nghĩ gì trong đêm hành quân Trên những chặng đường xưa ra trận tuyến? Ngụy trang reo như rừng gió chuyển Bước chân đi cuồn cuộn đường dài.  Thoảng mùi hoa thiên lý cửa nhà ai? Một tiếng chim khuya gọi mùi vải đỏ Nghe đất thở luống cày hồn hậu lạ Ta muốn thành hạt cốm uống hương đêm.  Tiếng ai hò? dáng lạ cũng thân quen Đường nào vui bằng đường ra trận tuyến? Nam Bắc lòng ta chung tiếng gọi mẹ hiền Ta náo nức như suối về sông biển.  Nào đâu phải ngày đi không lưu luyến Mắt người trong như nước giếng ban đầu Mảnh trăng liềm nghiêng một nỗi nhớ nhau Còn biết mấy hẹn hò dang dở: Một cánh đồng chờ máy cày đến vỡ Một giàn bầu trước ngõ bớt người chăm Nhãn vườn ai mùa hạ hẹn về thăm... | Đêm nay phà đã sang mấy chuyến? Ơi chị dân quân nụ cười tin mến Ơi mẹ già đun nước sẵn chờ con Giữa trời khuya nghe tiếng súng nổ dồn Từ trận đánh xưa công đồn lửa đỏ Người liệt sĩ nơi nghĩa trang nằm đó Cũng lên đường, nhập với hàng quân.  Làm kẻ sinh sau giữa đời rộng mở Mang khối căm hờn ngày trước chưa tan Hờn căm mới lại chồng lên nợ cũ Lửa cháy bom rơi..., ta cầm súng lên đường.  Chim cu ơi, mùa đã chín vàng Tin chiến thắng bay về muôn xóm ngõ Đêm náo nức giục bình minh hớn hở Một khúc quân hành cả nước ngân vang!/ |

**360.**

**MÙA XOÀI CHÍN (trích)**

|  |  |
| --- | --- |
| Một vườn xoài rung rinh lá sáng Một vườn xoài chạy dài thăm thẳm Một vườn xoài rợp mát tuổi thơ ngây Một vườn xoài xanh biếc dưới mây bay Bên đầm nước mênh mông, hoa lục bình nở tím Gió xa lạ từ biển nồng thổi đến Một vườn xoài xao động suốt đêm mưa.  Một vườn xoài lặng lẽ nắng trưa Con chim núi bay về ngơ ngẩn Nhựa xoài dính cánh ve nhấp nhánh Con châu chấu xanh gầy, con cà cộ mình hoa Những cành cao vươn giữa bao la Mùa xoài chín, trĩu chịt chùm quả ngọt Gió đung đưa những trái thon vàng rực Như muôn ngàn lục lạc của trời cao.  Áo em đen, mùa xoài chín ngọt ngào Vai em mắt em lẫn vào mắt lá Xoài rực rỡ trên bàn tay bé nhỏ Nhớ hàm răng cắn trái xoài vàng Môi mát thơm vị ngọt đến bàng hoàng Em chẳng nói, nhưng lòng tôi nhớ mãi. | Ta trở về, biển rộng chói chang Ta trở về ngày giải phóng quê hương Lạ lùng sao, lại đúng mùa xoài chín Cành đau cháy ngỡ không sống được.  Đã nở xoè lá mới non tươi Trái ửng vàng ẩn hiện sau cây Em rám nắng, dịu dàng, mảnh dẻ Màu áo khác, đôi mắt nhìn vẫn thế Em khóc oà, nước mắt của niềm vui. ………………………… Ta trở về gốc rễ của yêu thương Như trái xoài biến chát chua thành ngọt Sau căm giận, cắt chia, sau lửa đạn Những vườn cây còn lại với con người Những trái vàng hy vọng thắm trên tay Cả đất nước mênh mông mùa quả chín Một vườn xoài lung linh nắng sớm Một vườn xoài biếc dưới mây bay... |

**361.**

**GỬI MẸ**

|  |  |
| --- | --- |
| Trên đời chẳng ai lo cho ta bằng mẹ Cũng chẳng ai ta làm khổ nhiều như mẹ của ta Mẹ ơi nếu con được sống lại tuổi thơ Con sẽ chẳng bao giờ mải chơi trốn học Đứa con trai nhiều lỗi lầm ương ngạnh Sẽ không lần nào làm mẹ xót xa.  Ước mẹ trẻ hoài như buổi mới gặp cha Ước con được sống suốt đời bên mẹ Mẹ muốn ăn cá thu con chẳng nề xuống bể Chẳng ngại lên ngàn kiếm đọt măng mai Nhưng xứ sở ta quân Mỹ tới rồi Cùng bè bạn con lên đường đuổi giặc.  Mẹ vui vẻ gánh lấy phần khó nhọc Việc cơ quan, việc Đảng, việc nhà Đánh Pháp năm xưa, đánh Mỹ bây giờ Quen vất vả, mẹ quản gì sương nắng. | Đêm nay con nằm rừng xa gió lạnh Mẹ nghỉ chưa hay đã thức rồi? Suốt một đời chưa có lúc nghỉ ngơi Nghĩ thương mẹ, giận quân thù quá đỗi.  Lo trước mọi điều mẹ thường ít nói Mắt tin yêu nhìn thấu tận đường xa Mọi giả dối quanh co mọi tàn bạo hận thù Đều nát vụn trước mắt hiền của mẹ.  Dẫu cuộc đời là con đường dài thế Con sẽ đi qua mọi đèo dốc trông gai Bằng đôi chân của mẹ, mẹ ơi./ |

**362.**

**MÙA XUÂN LÊN NÚI**

|  |  |
| --- | --- |
| Sáng lạnh đợi phà qua sông Lô Chiều gặp mùa xuân ở Thác Bà Chợ tết người xuôi tàu Vũ Ẻn Hơi khói mờ sương thung lũng xa.  Rừng cũ chiến khu bao mến yêu Rừng mới cây ươm đã thẳng đều Cọ xoè thêm lá xanh tươi thế Chim hót về em suốt cả chiều.  Anh lên cao mãi ngang lưng núi Bát ngát hoàng hôn mưa ướt hoa Vỏ quế cay dần hương nhựa mới Quả bứa trên cành ngơ ngác chua. | Dưới núi nhà ai đang vớt bánh Mà bữa cơm vui vẫn thiếu người Ngóng về tiền tuyến đường đông lắm Ngày mẹ cầu mong sắp tới nơi.  Lách tách chồi non đội vỏ lên Gió xuân thổi hết những ưu phiền Anh nhìn vô tận rừng xa thẳm Nghĩ về đất nước nghĩ về em.  Đêm tím nhoè đi hoa mận rơi Cỏ mềm rạo rực gót chân nai Lòng anh hồi hộp như con suối Thao thức mùa xuân giữa đất trời./ |

**363.**

**ĐẤT NƯỚC ĐÀN BẦU (trích)**

|  |  |
| --- | --- |
| Đi dọc một triền sông Những chiếc trống đồng vùi trong cát Những mảnh bình vỡ nát Những mũi tên lăn lóc Khắp đồi núi hoang vu Những rìu đá cổ sơ những hang động khổng lồ Những đống lửa còn tro tàn sót lại.  Đi tìm lại thời gian đã mất Thuở biển cả điên cuồng gầm thét Những con chim lạc mỏ dài Bay qua vầng trăng lớn Cánh sừng sững tắm hoàng hôn đỏ rực Cất tiếng kêu hoang dại dưới đêm nồng.  Đi tìm lại những bông hoa xanh biếc Những rễ cây quằn quại Những ngà voi nhọn hoắt Những tiếng hú dài ào ạt mưa rơi Tôi đi tìm dòng máu của tôi Hơi thở đầu sôi sục của tôi Trong cuồn cuộn những ngực trần đen bóng …………………. | Buổi sáng tôi ra vườn Hoa móng rồng thơm ngát Lá xương xông mọc quanh vại nước Dây trầu không quấn quít hàng cau Đất rụng vàng hoa ngâu Nước mưa rơi tí tách Tôi lắng nghe như chú dế mèn con Đi ra đồng cỏ ban đêm Quạ đen đậu ngôi mộ cổ Những con bướm đêm đập cánh thầm thì Tôi trở về ngồi trong lòng bà Bà kể chuyện thời con gái Trốn nhà theo anh trai phường vải Gánh hát chèo tỉnh Đông Điệu hát con gà rừng Cô Xuý Vân giả dại Cô Xuý Vân không chịu sống yên Điệu hát chập chờn Con gà rừng mê sảng Cô Xuý Vân nổi loạn Đốt cháy tâm hồn tôi.  ……………………………./ |

**364.**

**ĐẤT NƯỚC ĐÀN BẦU (trích)**

|  |  |
| --- | --- |
| ……………………….  Gió mùa thu Tiếng đàn bầu nức nở Chiều chiều ra ngõ Sông dài cá lội biệt tăm Thương cha nhớ mẹ Mênh mông chớp bể mưa nguồn Cái nỗi buồn dân tộc Cái nỗi buồn bị đoạ đày lăng nhục Của người quét đường, xẩm chợ, đò ngang Của mom sông đánh dặm, đỉnh rừng đốt than Đập đá sườn non, đi phu đi ở Mà mỗi tháng giêng, hoa gạo nở Vẫn sênh tiền gõ nhịp Giải yếm sau lưng cũng tím hoa cà Cháu lên Kẻ Chợ cùng bà Nón quai thao, áo màu bay rực rỡ Những lò rèn phập phù bễ lửa Phường chạm bạc, phường đúc đồng Phố hàng Hài thêu những chiếc hài cong. Những cô gái dệt the và phất quạt Những hàng Điếu hàng Buồm hàng Bát Rùa trao gươm, chim lạ đến Tây Hồ | Lụa làng Trúc, rượu Kẻ Mơ Phố Tràng Thi ngựa hí Phố Tràng Thi những thầy khoá trẻ Giấy hồng điều phấp phới bút hoa Bao gương mặt ngày xưa Bây giờ ai nhớ nữa? Trên tranh khắc trên ngàn pho tượng cổ Còn nóng rực tay người trong gỗ đá Lung linh chim múa hoa cười.  ………………… Tiếng đàn bầu réo rắt Lý ngựa ô, Lý ngựa ô Như gió cuộn trên bình nguyên cháy khô Ngựa ô chạy ướt đầm thân mảnh dẻ Thương con ngựa ô xa mẹ Bây giờ ăn cỏ nơi đâu?  ……………………………./ |

**365.**

**BUỔI CHIỀU ĐÓN CON**

|  |  |
| --- | --- |
| Sau mỗi ngày bận rộn Bố có niềm vui lớn: Buổi chiều đi đón con.  Nhà trẻ con đã quen Không còn hờn khóc nữa. Nhưng cứ độ tan tầm Con lại ra đứng cửa Mong mẹ và mong bố Mắt nhìn về phố đông Ôi tấm lòng thơ nhỏ Đã thuộc giờ ngóng trông. Thành phố rộng mênh mông Bao la chiều gió thổi Ở cuối con đường kia Có con đang đứng đợi | Trước kia bố biết đâu Con sẽ chờ ở đấy Cái con người bé dại Vì mình mà buồn vui. Bố len giữa dòng người Vội vàng chân đạp gấp Quên cả đèn đỏ bật Cuống quýt, sợ con chờ.  Tiếng còi giục ngoài ga Con tàu về bến đỗ Con chim bay về tổ Ngọn gió tới chân trời Tia nắng tắt sau cây Mặt trời sau ráng đỏ Giữa vô tận hoàng hôn Giữa trập trùng phố xá Có một người bé nhỏ Đứng ở cửa mong chờ./ |

**366.**

**NƠI ẤY (trích)**

|  |  |
| --- | --- |
| Ở nơi ấy có một đồi mua tím Có con đường đất mịn mát chân đi Ở nơi ấy có một rừng bưởi chín Có người em bé nhỏ ngóng ta về.  Tia nắng hạ sáng bừng trên lá cọ Chim chào mào ăn hạt dẻ mùa thu Rơm khô ủ những quả hồng chín đỏ Ngọn gió chiều, hoa sở trắng như mưa.  Ở nơi ấy, suối thành sông mùa lũ Xuyên qua rừng, ngập ướt cả bờ lau Đèn nhựa trám tinh mơ em nhóm lửa Sương mịt mù trước cửa, thấy em đâu.  Gương mặt ấy, nụ cười bên lửa thắm Quả doi rừng trong nón để phần nhau Ở nơi ấy vị măng vầu chẳng đắng Củ sắn lùi ống nứa vẫn thơm lâu.  Hoa chẳng sớm và trái không quá muộn Xuân không nhanh và đông chẳng kéo dài Mỗi khóm lá một hương rừng bí mật Nắng dong vàng thung lũng tiếng ong bay. | ……………….. Tôi đã đi bao đường xa tít tắp Bao mùa đông mùa hạ đã trôi qua Bao cửa bể, xóm thôn, thành phố rộng Một vùng quê nơi ấy ngỡ phai nhoà.  Nếu em biết những gì tôi đã sống Những buồn vui tôi đã có trong đời Nếu em biết bây giờ tôi khác lắm Buổi cùng em kiếm củi ven đồi?  ………………… Nếu em biết rằng tôi, tôi vẫn nhớ Vẫn là con suối lũ của rừng xưa Con tu hú dưới lùm hoa chuối đỏ Ngọn lửa hồng em ủ giữa chiều mưa?  Vẫn nguyên vẹn những hoa rừng thơ dại Đã dạy tôi biết chia ngọt sẻ bùi Vầng trăng lớn mọc lên từ phía ấy Ngọn gió rừng vẫn thổi giữa hồn tôi./ |

**367.**

**TIẾNG VIỆT (trích)**

|  |  |
| --- | --- |
| ……………………………..  Dấu hỏi dựng suốt ngàn đời lửa cháy Một tiếng vườn rợp bóng lá cành vươn Nghe mát lịm ở đầu môi tiếng suối Tiếng heo may gợi nhớ những con đường.  Một đảo nhỏ xa xôi ngoài biển rộng Vẫn tiếng làng tiếng nước của riêng ta Tiếng chẳng mất khi Loa thành đã mất Nàng Mỵ Châu quỳ xuống lạy cha già.  Tiếng thao thức lòng trai ôm ngọc sáng Dưới cát vùi sóng dập chẳng hề nguôi Tiếng tủi cực kẻ ăn cầu ngủ quán Thành Nguyễn Du vằng vặc nỗi thương đời.  Trái đất rộng giàu sang bao thứ tiếng Cao quý thâm trầm rực rỡ vui tươi Tiếng Việt rung rinh nhịp đập trái tim người Như tiếng sáo như dây đàn máu nhỏ.  Buồm lộng sóng xô, mai về trúc nhớ Phá cũi lồng vời vợi cánh chim bay Tiếng nghẹn ngào như đời mẹ đắng cay Tiếng trong trẻo như hồn dân tộc Việt. | Mỗi sớm dậy nghe bốn bề thân thiết Người qua đường chung tiếng Việt cùng tôi Như vị muối chung lòng biển mặn Như dòng sông thương mến chảy muôn đời.  Ai thuở trước nói những lời thứ nhất Còn thô sơ như mảnh đá thay rìu Ðiều anh nói hôm nay, chiều sẽ tắt Ai người sau nói tiếp những lời yêu?  Ai phiêu bạt nơi chân trời góc biển Có gọi thầm tiếng Việt mỗi đêm khuya? Ai ở phía bên kia cầm súng khác Cùng tôi trong tiếng Việt quay về.  Ôi tiếng Việt suốt đời tôi mắc nợ Quên nỗi mình quên áo mặc cơm ăn Trời xanh quá môi tôi hồi hộp quá Tiếng Việt ơi tiếng Việt ân tình.../ |

**368.**

**TIẾNG VIỆT (trích)**

|  |  |
| --- | --- |
| Tiếng mẹ gọi trong hoàng hôn khói xẫm Cánh đồng xa cò trắng rủ nhau về Có con nghé trên lưng bùn ướt đẫm Nghe xạc xào gió thổi giữa cau tre.  Tiếng kéo gỗ nhọc nhằn trên bãi nắng Tiếng gọi đò sông vắng bến lau khuya Tiếng lụa xé đau lòng thoi sợi trắng Tiếng dập dồn nước lũ xoáy chân đê.  Tiếng cha dặn khi vun cành nhóm lửa Khi hun thuyền, gieo mạ, lúc đưa nôi Tiếng mưa dội ào ào trên mái cọ Nón ai xa thăm thẳm ở bên trời. | “Ðá cheo leo trâu trèo trâu trượt...” Ði mòn đàng dứt cỏ đợi người thương Ðây muối mặn gừng cay lòng khế xót Ta như chim trong tiếng Việt như rừng.  Chưa chữ viết đã vẹn tròn tiếng nói Vầng trăng cao đêm cá lặn sao mờ Ôi tiếng Việt như đất cày và như lụa Óng tre ngà và mềm mại như tơ.  Tiếng tha thiết, nói thường nghe như hát Kể mọi điều bằng ríu rít âm thanh Như gió nước không thể nào nắm bắt Dấu huyền trầm, dấu ngã chênh vênh./  ………………………. |

**369.**

**TRƯA HÈ (Bàng Bá Lân)**

Dưới gốc đa già, trong vũng bóng,  
Nằm mát đàn trâu ngẫm nghĩ nhai.  
Ve ve rung cánh ruồi say nắng;  
Gà gáy trong thôn những tiếng dài.  
  
Trời lơ cao vút không buông gió;  
Đồng cỏ cào phô cánh lượt hồng,  
Êm đềm sóng lụa trôi trên lúa;  
Nhạc ngựa đường xa rắc tiếng đồng.  
  
Quán cũ nằm lười trong sóng nắng,  
Bà hàng thưa khách ngủ thiu thiu  
Nghe mồ hôi chảy đầm như tắm...  
Đứng lặng trong mây một cánh diều.  
  
Cành thưa, nắng tưới, chim không đứng;  
Quả chín bâng khuâng rụng trước hè.  
Vài cô về chợ buông quang thúng  
Sửa lại vành khăn dưới bóng tre.  
  
Thời gian dừng bước trên đồng vắng;  
Lá ngập ngừng sa nhẹ lướt ao.  
Như mơ đường khói lên trời nắng;  
Trường học làng kia tiếng trống vào./

**370.**

**ÔNG ĐỒ (Vũ Đình Liên)**

Mỗi năm hoa đào nở  
Lại thấy ông đồ già  
Bày mực tàu giấy đỏ  
Bên phố đông người qua.  
  
Bao nhiêu người thuê viết  
Tấm tắc ngợi khen tài:  
“Hoa tay thảo những nét  
Như phượng múa rồng bay”.  
  
Nhưng mỗi năm mỗi vắng  
Người thuê viết nay đâu?  
Giấy đỏ buồn không thắm  
Mực đọng trong nghiên sầu...  
  
Ông đồ vẫn ngồi đấy,  
Qua đường không ai hay.  
Lá vàng rơi trên giấy;  
Ngoài trời mưa bụi bay.  
  
Năm nay đào lại nở  
Không thấy ông đồ xưa.  
Những người muôn năm cũ  
Hồn ở đâu bây giờ?